

Hội nhập - Bang giao Việt-Hoa - 4



Nước Việt và thế giới

Hội nhập được thì cần gì Thoát Trung !

[Hội nhập - Bang giao Việt-Hoa \(4\)](#)

[Vành đai và Con đường: Việt Nam kháng cự sáng kiến của Chủ tịch Tập Cận Bình?](#)

[Trung Quốc, Việt Nam tính kết nối đường sắt xuyên qua trung tâm đất hiếm](#)

[Xe chở quặng bauxite từ Lào sang Trung Quốc cày nát quốc lộ của Việt Nam](#)

[Giới nghiên cứu: Chủ tịch Tập đến HN nhắm tăng ảnh hưởng sau khi Việt-Mỹ nâng quan hệ](#)

[Nhân vụ 'Quyết Chiến với đường lưỡi bò', nghĩ tiếp về “ngoại giao công chúng”](#)

[Trung Quốc gây sức ép lên Việt Nam từ cả hai phía đông và tây?](#)

[Việt Nam cần yêu cầu Trung Quốc minh bạch hóa yêu sách “cấm biển” và chuẩn bị “ra tòa quốc tế”](#)

[Việt Nam cần học Philippines về những thay đổi trong chính sách Biển Đông](#)

[Cách thức mà VN cần tham khảo để có hành động pháp lý trước Trung Quốc](#)

[Đường sắt cao tốc Việt Nam-Trung Quốc: ‘Cần cân nhắc lợi hại’](#)

[Trung Quốc và Việt Nam mở lại các vòng đàm phán trực tiếp về phân định ranh giới ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ](#)

[Trung Quốc nhắc Việt Nam quan tâm ‘lợi ích chung’, cam kết thúc đẩy COC với ASEAN](#)

[Đề nghị Trung Quốc cho sớm khai thác chung khu Thác Bản Giốc – Đức Thiên: ‘thêm bước nhượng bộ’ của Việt Nam](#)

[Việt Nam cần đề phòng tình huống xấu nhất từ căn cứ của Trung Quốc ở Campuchia](#)

[Giới đấu tranh dân chủ trong nước: VN cần cảnh giác trong mối quan hệ với TQ](#)

[Việt Nam ‘cần cảnh giác’ trước lời lẽ đường mật của Trung Quốc](#)

[Tập Cận Bình thăm Việt Nam kỳ này: tên gọi gì cho mối quan hệ?](#)

[Trung Quốc vẫn giữ ‘công đồng vận mệnh chung’ với Việt Nam trên văn bản chữ Hán?](#)

[Việt Nam diễn giải về ‘công đồng chia sẻ tương lai’ với Trung Quốc](#)

[Cách Trung Quốc nhìn Việt Nam ‘không thay đổi’](#)

[Việt Nam: Không “chung vận mệnh”, nhưng phải “chia sẻ tương lai” với Trung Quốc](#)

[Mỹ nói cam kết quốc phòng Việt-Trung không ảnh hưởng tới quan hệ Việt-Mỹ](#)

[Tập Cận Bình có trắng tay trở về?](#)

[Vành đai và Con đường: Việt Nam kháng cự sáng kiến của Chủ tịch Tập Cận Bình?](#)

09/12/2023

Linh Đan

Capture à partir de :voatiengviet



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, người đưa ra sáng kiến Vành đai và Con đường cách đây một thập kỷ, sẽ tới thăm Việt Nam vào tuần tới.

Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình công bố Sáng kiến Một Vành đai và Một Con đường vào năm 2013. Với kế hoạch phát triển hạ tầng và giao thông toàn cầu này, Bắc Kinh muốn thúc đẩy kết nối giữa Trung Quốc với các quốc gia ở các châu lục trên toàn thế giới. Gần 150 quốc gia, tức khoảng 75% dân số toàn cầu, đã tham gia sáng kiến này.

Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, chiếm vị trí trung tâm trên bản đồ Vành đai và Con đường (BRI) của Trung Quốc. Theo [đánh giá](#) của trung tâm nghiên cứu Mỹ Council on Foreign Relations, Đông Nam Á là nơi hội tụ của Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương, và là “yết hầu chiến lược” cũng như rất quan trọng với uy thế là một cường quốc trên thế giới của Trung Quốc.

BRI, hay “Con đường tơ lụa của thế kỷ 21”, được xem là một chiến lược lâu dài của Trung Quốc để tăng cường sự ảnh hưởng của nước này trong khu vực bằng cách cung cấp cho các quốc gia Đông Nam Á hỗ trợ và đầu tư cơ sở hạ tầng. Trong khi một số nước trong khu vực đã hồ hởi đón nhận nguồn tài trợ BRI nhưng, theo các nhà phân tích, Việt Nam có một cách tiếp cận thận trọng.

“Việt Nam ủng hộ sáng kiến Vành đai và Con đường của Trung Quốc và các lãnh đạo Việt Nam thường xuyên tham dự các diễn đàn vành đai và con đường do Trung Quốc tổ chức,” Tiến sỹ Lê Hồng Hiệp của Viện nghiên cứu Đông Nam Á ISEAS-Yusof Ishak có trụ sở ở Singapore, nhận định. “Tuy nhiên về mặt thực tiễn, Việt Nam không tích cực tham gia vào các dự án trong khuôn khổ BRI hay tiếp nhận các khoản đầu tư trong khuôn khổ sáng kiến này.”

Trung Quốc cho rằng hai nước Trung-Việt đang tích cực triển khai việc kết nối và hợp tác giữa “Một vành đai, một con đường” với “Hai làn lang, một vành đai”. Đại sứ Trung Quốc tại Hà Nội, Hùng Ba, hồi tháng 11/2021 [nói rằng](#) đã có một loạt dự án hợp tác lớn giữa Trung Quốc và Việt Nam được đưa vào khuôn khổ hợp tác BRI, trong đó có tuyến đường sắt Cát Linh-Hà Đông.

Ngoài tuyến đường sắt Cát Linh-Hà Đông gây tranh cãi, Trung Quốc còn xếp nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 1 ở Bình Thuận vào danh sách các dự án BRI, được xem là “đếm trên đầu ngón tay”, ở Việt Nam.

Thận trọng

Tuy nhiên, Việt Nam không chính thức xác nhận một dự án nào thuộc về BRI.

“Điều này cho thấy tâm lý và thái độ thận trọng của Việt Nam trong việc tiếp nhận các nguồn vốn, các khoản vay qua các kênh chính thức từ phía Trung Quốc,” TS Hiệp, một nhà phân tích chính trị về Việt Nam và khu vực, nói.

Cùng nhận định, nhà nghiên cứu cao cấp của Chương trình Đông Nam Á tại Viện nghiên cứu Chiến lược Quốc tế (CSIS) ở Washington của Mỹ, Murray Hiebert, cho rằng Việt Nam không muốn nhận các dự án BRI.

“Sự hoan nghênh của Việt Nam đối với BRI chỉ mang tính ngoại giao nhằm xoa dịu Trung Quốc,” ông Hiebert, tác giả cuốn sách “Dưới cái bóng của Bắc Kinh: Thách thức về Trung Quốc của Đông Nam Á”, nói. “Hà Nội không thực sự quan tâm tới các dự án trong khuôn khổ BRI cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng.”

Theo nhận định của các nhà phân tích, nguyên nhân lớn nhất cho sự thận trọng của Việt Nam với các dự án BRI của Trung Quốc là sự bất đồng giữa hai nước về vấn đề chủ quyền biển đảo.

“Việt Nam và Trung Quốc hiện đang là các bên tranh chấp trên Biển Đông vì vậy Việt Nam rất thận trọng để tránh rơi vào tình huống Việt Nam vay nợ quá nhiều từ phía Trung Quốc,” TS Hiệp nói. “Việt Nam có thể rơi vào tình thế mang ơn Trung Quốc và không thể có sự độc lập trong việc chống lại các sức ép của Trung Quốc trên Biển Đông.”

Hai quốc gia Cộng sản láng giềng, mặc dù gắn kết về hệ tư tưởng, nhưng có nhiều xung đột về lãnh hải, đặc biệt trong những năm gần đây. Việt Nam nhiều lần cáo buộc Trung Quốc xâm phạm chủ quyền khi đưa tàu vào vùng đặc quyền kinh tế cũng như tiến hành quân sự hóa Biển Đông.

“Việt Nam không muốn bị mắc nợ Trung Quốc trong các công trình cơ sở hạ tầng quan trọng vào thời điểm mà hai nước có những khác biệt sâu sắc trên Biển Đông,” ông Hiebert nói.

Sự thận trọng của Việt Nam trong việc tiếp cận nguồn vốn của Trung Quốc còn được thể hiện qua việc Hà Nội từ chối khoản vay của Bắc Kinh cho việc xây dựng tuyến đường cao tốc Vân Đồn-Móng Cái và không cho tập đoàn công nghệ của Trung Quốc Huawei tham gia vào phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông 5G của Việt Nam với lý do quan ngại về an ninh quốc gia, theo truyền thông trong nước.

Các bài học từ những dự án dang dở hay đội vốn là một lý do khác khiến Việt Nam không mặn mà với các khoản đầu tư từ chính phủ Trung Quốc.

Tuyến đường sắt Cát Linh-Hà Đông được ký kết năm 2008, trước khi BRI ra đời, với nhà thầu Trung Quốc và dự kiến được đưa vào sử dụng năm 2016 nhưng phải đến cuối năm 2021 mới hoàn thành với chi phí tăng từ gần 553 triệu USD lên gần 11 tỷ USD vào năm 2018. Dự án này vấp phải sự chỉ trích gay gắt từ các quan chức chính quyền và người dân Việt Nam vì chi phí tăng vọt và tiến độ trì trệ, khiến Việt Nam gánh khoản nợ lãi suất với Trung Quốc.

Bên cạnh đó, dự án mở rộng Nhà máy Gang thép Thái Nguyên được truyền thông trong nước nói là một trong những dự án yếu kém và khó xử lý nhất của ngành công thương Việt Nam. Dự án có tổng thầu là Tập đoàn Khoa học Công nghệ Luyện kim Trung Quốc đã “đắp chiếu” trong 20 năm qua. Theo [VnEconomy](#), dự án “gây lãng phí nguồn lực rất lớn cho Nhà nước và doanh nghiệp, gây bức xúc cho cử tri và nhân dân” trong nước.

Cảnh báo về sáng kiến BRI của Trung Quốc, báo Công an Nhân dân của Việt Nam trích dẫn Tiến sỹ Phạm Sỹ Thành, giám đốc Chương trình Nghiên cứu Kinh tế Quốc tế của Đại học Kinh tế Quốc dân, nhận định rằng khoảng 70% các dự án BRI rơi vào tay các nhà thầu hoặc công nhân Trung Quốc. Vị tiến sỹ này cho rằng các doanh nghiệp Trung Quốc mang theo lao động quốc gia họ sang quốc gia bản xứ để làm việc cũng là một vấn đề không thể xem nhẹ.

Các dự án BRI của Trung Quốc ở nhiều nước trên thế giới, đặc biệt ở châu Phi, được xem là “bẫy nợ” của Bắc Kinh khi Đảng Cộng sản Trung Quốc tìm cách mở rộng tầm ảnh hưởng thông qua sáng kiến này. Các quốc gia đang phát triển hiện nợ Trung Quốc khoảng 1 tỷ USD.

Ý đã trở thành quốc gia đầu tiên tuyên bố sẽ rời khỏi BRI. Thủ tướng Ý Giorgia Meloni vào năm 2019 gọi quyết định tham gia BRI là một “sai lầm nghiêm trọng” và cho biết rằng những cam kết kinh tế của sự hợp tác trong sáng kiến này đã không bao giờ thành hiện thực.

Sẽ đón nhận?

Để tránh nhận tiền từ Trung Quốc, Việt Nam đang tìm kiếm các khoản vay như Hỗ trợ Phát triển Chính thức ODA từ Nhật và từ các tổ chức đa phương như Ngân hàng Thế giới (WB).

Thủ tướng Phạm Minh Chính vào tháng trước [đề nghị](#) Chính phủ Nhật Bản cung cấp ODA thế hệ mới cho các dự án phát triển cơ sở hạ tầng chiến lược quy mô lớn như dự án đường sắt tốc độ cao Bắc-Nam. Ông Chính cũng [đề nghị](#) WB hỗ trợ tài chính cho các dự án cơ sở hạ tầng với các khoản vay ưu đãi nhất có thể.

“Việt Nam đang tìm cách xây dựng cơ sở hạ tầng bằng nguồn vốn tự có và các khoản vay chi phí thấp từ Nhật Bản,” nhà nghiên cứu Hiebert nói. “Nó mang lại cho Việt Nam sự độc lập đáng kể (khỏi Trung Quốc) nhưng nó cũng làm chậm quá trình phát triển cơ sở hạ tầng.”

Dù là một trong những quốc gia có mức phát triển kinh tế cao nhất trong khu vực nhưng Việt Nam hiện đang phải đối mặt với những hạn chế về ngân sách và nợ công gia tăng.

Trong khi đó, Trung Quốc không ngừng thúc ép Việt Nam tham gia vào BRI.

Chủ tịch nước Việt Nam Võ Văn Thưởng đã tới Bắc Kinh tham dự Diễn đàn Vành đai và Con đường vì Hợp tác Quốc tế (BRF) và gặp mặt Chủ tịch Tập hôm 20/10. Tại đây, theo ghi nhận về cuộc gặp trên [trang web chính thức](#) của BRF, ông Tập thúc giục hai bên “tiến nhanh hơn để phối hợp Sáng kiến Vành đai và con đường” bằng cách “tận dụng tối đa các sáng kiến và thế mạnh về sự gần gũi về mặt địa lý.”

Ông Tập, theo các chuyên gia, khi tới thăm Việt Nam trong tháng này sẽ thúc giục Hà Nội đón nhận BRI một cách nhiệt tình hơn.

Chủ tịch Trung Quốc dự kiến đến Việt Nam ngày 12/12 và cách đây không lâu truyền thông Việt Nam đưa tin về dự án đường sắt 11 tỷ USD nối với Trung Quốc có nhà thầu Trung Quốc tham gia. Trước đó, ông Chính, khi đến thăm Trung Quốc đã hoan nghênh doanh nghiệp

Trung Quốc tham gia triển khai các dự án đường sắt tốc độ cao tại Việt Nam “với hình thức phù hợp.”

Theo TS Hiệp, Việt Nam có thể đang cân nhắc thay đổi cách nhìn BRI trong khi Trung Quốc cũng có những thay đổi về cách tiếp cận BRI bằng các dự án quy mô nhỏ và mang tính hiệu quả cao.

Chủ tịch Tập tại Thượng đỉnh BRI hồi tháng 10 khẳng định rằng Trung Quốc nhận thấy cần phải làm nhiều hơn nữa để đảm bảo các quốc gia không rơi vào bẫy nợ và các dự án không gây hại đến môi trường như các dự án BRI trước đây.

Tiến sỹ Nguyễn Quang A, người đồng sáng lập Viện Nghiên cứu Phát triển IDS, [ủng hộ](#) Việt Nam tham gia vào Vành đai và Con đường nếu nó có lợi cho đất nước khi xây dựng cơ sở hạ tầng.

“Nếu bị như Lào và Sri Lanka thì rất là nguy hiểm,” TS Quang A nói, ngụ ý tới khoản nợ hàng chục tỷ đô la của Sri Lanka và khủng hoảng nợ đáng báo động của Lào với Trung Quốc là chủ nợ lớn nhất.

“Nhưng nếu các khoản vay lãi suất vừa phải mà có lợi cho nền kinh tế Việt Nam thì tôi nghĩ việc tham gia (BRI) chẳng làm sao cả.”

Tuy nhiên, theo blogger-nhà văn Phạm Viết Đào, cần phải đặt câu hỏi đối với thiện chí của Trung Quốc trong các dự án BRI.

“Trung Quốc làm chủ được kỹ thuật nhưng như với dự án đường sắt (Cát Linh-Hà Đông) ở Việt Nam, họ cứ trây ra và kéo dài thời gian nên cái dã tâm của họ như thế rất nguy hiểm,” ông Đào, người theo dõi các đầu tư của Trung Quốc vào Việt Nam và viết cuốn sách “Vị Xuyên và Thế sự Việt-Trung”, nói. “Việt Nam không thể tin được Trung Quốc vì họ chỉ cài bẫy.”

Sự ngờ vực của phần lớn người Việt Nam đối với Trung Quốc không chỉ xuất phát từ những tranh chấp ở Biển Đông mà còn từ những kinh nghiệm lịch sử. Điều này thể hiện trong [Khảo sát Tình trạng Đông Nam Á 2023](#), trong đó cho thấy 2/3 số người Việt Nam được hỏi không tin tưởng vào Sáng kiến An ninh Toàn cầu của Trung Quốc.

Nhưng hợp tác phát triển cơ sở hạ tầng với Trung Quốc, theo TS Hiệp, là cách để Việt Nam cân bằng quan hệ với Bắc Kinh, nơi có mối quan hệ mật thiết với Đảng Cộng sản ở Hà Nội.

“Việt Nam cũng có thể có áp lực từ Trung Quốc phải phát triển quan hệ đồng đều trong bối cảnh Việt Nam vừa nâng cấp và phát triển quan

hệ với Mỹ và đồng minh của Mỹ,” TS Hiệp nói, ngụ ý tới sự nâng cấp quan hệ của Việt Nam với Hàn Quốc, vào năm ngoái, và với Nhật, vào tháng trước.

Việc Việt Nam nâng cấp vượt bậc chưa từng có tiền lệ với Mỹ cũng như tăng cường quan hệ mật thiết hơn với các cường quốc trong khu vực, theo các nhà quan sát, là để như giảm sự phụ thuộc vào nước láng giềng khổng lồ, hiện đang là thị trường nhập khẩu số 1 của Việt Nam.

“Đối với Việt Nam, cải thiện quan hệ với Mỹ là một phần trong nỗ lực đa dạng hóa quan hệ và giảm sự ảnh hưởng quá nhiều từ Bắc Kinh,” ông Hiebert nói. “Nhưng Việt Nam cũng đang cân bằng giữa Bắc Kinh và Washington bằng cách làm sâu sắc hơn mối quan hệ với Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc, Úc và Liên minh châu Âu. Việt Nam không muốn rơi vào quỹ đạo của bất cứ một siêu cường nào.”

Tuy nhiên với lượng nhập khẩu của Việt Nam từ Trung Quốc vẫn chiếm khoảng 1/3 tổng lượng nhập khẩu cả nước, thì việc giảm sự phụ thuộc vào Bắc Kinh “không hề đơn giản”, theo TS Hiệp.

“Nhưng việc nâng cấp quan hệ với các nước khác và ký các FTA (hiệp định thương mại tự do) khác nhau, theo tôi nghĩ, là một bước đi cần thiết để có thể tạo điều kiện thuận lợi hơn trong việc giảm phụ thuộc về mặt thương mại với Trung Quốc trong dài hạn.”

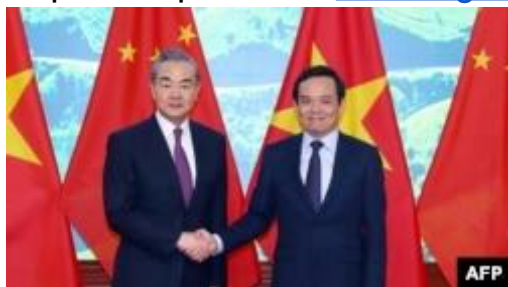


[Trung Quốc, Việt Nam tính kết nối đường sắt xuyên qua trung tâm đất hiếm](#)

01/12/2023

Reuters

Capture à partir de :[voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị và Phó Thủ tướng Việt Nam Trần Lưu Quang, Hà Nội, ngày 1/12/2023.

Trung Quốc và Việt Nam đang nỗ lực nâng cấp đáng kể các tuyến đường sắt còn kém phát triển để tăng cường tuyến đường đi qua trung tâm đất hiếm và đến cảng biển hàng đầu ở miền bắc của Việt Nam,

Reuters dẫn lời các quan chức cấp cao và nhà ngoại giao cho biết hôm 1/12.

Các quan chức và các nhà ngoại giao cho biết rằng cuộc đàm phán này là một phần trong quá trình chuẩn bị cho chuyến thăm Hà Nội trong vài tuần tới của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, điều này sẽ khẳng định thêm vai trò chiến lược ngày càng tăng của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu khi các cường quốc, trong đó có Hoa Kỳ, tranh giành ảnh hưởng chuỗi cung ứng này.

Các nhà ngoại giao cho biết rằng mối quan hệ thương mại sâu sắc hơn và kết nối đường sắt dự kiến sẽ được thảo luận vào ngày 1/12 khi nhà ngoại giao hàng đầu của Trung Quốc Vương Nghị gặp Phó Thủ tướng Việt Nam Trần Lưu Quang tại Hà Nội.

Thủ tướng Việt Nam Phạm Minh Chính kêu gọi nâng cấp tuyến đường sắt nối Côn Minh ở miền nam Trung Quốc với thành phố cảng Hải Phòng của Việt Nam trong một tuyên bố đưa ra vào tháng trước, sau khi Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc Vương Văn Đào có chuyến thăm hiếm hoi tới Việt Nam.

Từ trước đến nay các quan chức Trung Quốc luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường kết nối cơ sở hạ tầng với nước láng giềng phía Nam.

Việt Nam có đường sắt kết nối với Trung Quốc nhưng hệ thống này cũ kỹ và năng lực vận chuyển từ phía Việt Nam còn hạn chế. Hai hệ thống này hiện không thể tương tác với nhau, nghĩa là các chuyến tàu phải dừng ở biên giới để hành khách và hàng hóa được chuyển sang dịch vụ nội địa.

Tuyến đường sắt được nâng cấp sẽ đi qua khu vực Việt Nam có trữ lượng đất hiếm lớn nhất, mà Trung Quốc cho đến nay là nhà tinh chế đất hiếm lớn nhất thế giới.

Việt Nam đang cố gắng xây dựng ngành đất hiếm của riêng mình. Nhưng điều này có thể thách thức sự thống trị của Trung Quốc, và dường như sự đấu đá nội bộ đã phủ bóng đen lên những nỗ lực này.

Theo truyền thông nhà nước Việt Nam, các chuyên gia ngành đất hiếm Trung Quốc và Việt Nam hồi tuần trước đã thảo luận vào về việc hợp tác mạnh mẽ hơn trong việc chế biến đất hiếm.

Không rõ Trung Quốc sẽ đóng góp bao nhiêu cho việc nâng cấp tuyến đường sắt ở Việt Nam và liệu Hà Nội có chấp nhận khoản tài trợ lớn từ Bắc Kinh cho việc này hay không.

Một nhà ngoại giao cho biết rằng tuyến đường này có thể được coi là một phần của Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) hàng đầu của Trung Quốc nhằm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng trên toàn thế giới, nhưng không rõ liệu nó có được gắn nhãn là dự án BRI hay không.

Tuyến đường sắt được tăng cường cũng có thể thúc đẩy xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc, chủ yếu là các sản phẩm nông nghiệp, thúc đẩy du lịch Trung Quốc đến miền Bắc Việt Nam và hội nhập hơn nữa các ngành công nghiệp sản xuất của hai nước, điều mà các chuyên gia coi là sự cộng sinh, với các nhà máy ở Việt Nam chủ yếu lắp ráp linh kiện sản xuất tại Trung Quốc.

Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam và từ đầu năm đến nay cũng là nhà đầu tư chính, bao gồm cả đầu tư từ Hong Kong, khi nhiều công ty Trung Quốc chuyển một số hoạt động sang Việt Nam trong bối cảnh căng thẳng thương mại giữa Bắc Kinh và Washington.

Bất chấp các mối liên kết kinh tế đang bùng nổ, hai quốc gia cộng sản vẫn bị lôi kéo vào cuộc tranh chấp lãnh hải kéo dài nhiều năm ở Biển Đông và từng xảy ra một cuộc chiến ngắn vào năm 1979, cuộc chiến gần đây nhất của Trung Quốc.



[Xe chở quặng bauxite từ Lào sang Trung Quốc cày nát quốc lộ của Việt Nam](#)

2023.11.22

Capture à partir de : [RFA](#)



Đoàn xe chở quặng bauxite “cày xới”, tuyến Quốc lộ 14D xuất hiện nhiều “ổ voi”, nước đọng thành ao. Người Lao Động

Những chiếc xe tải chở quặng nhôm bauxite từ Lào quá cảnh Việt Nam ở huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam, để xuất sang Trung Quốc đang cày nát một quốc lộ dài hơn 74 km trong những tháng qua.

Báo Người Lao Động hôm 22/11 có bài tìm hiểu cho biết, tuyến Quốc lộ 14D kết nối Lào với các địa phương miền Trung gồm Quảng Nam, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Thừa Thiên - Huế qua cửa khẩu quốc tế Nam Giang - Đắc Tà Oọc.

Theo Người Lao Động, quốc lộ này được xây dựng từ năm 2002, đến nay đã xuống cấp trầm trọng.

Theo tìm hiểu của báo này, từ cuối tháng 5/2023 đến nay, “đoàn xe chở quặng nhôm bauxite từ nước bạn Lào quá cảnh Việt Nam xuất đi Trung Quốc liên tục “cày xới” càng khiến cho tuyến Quốc lộ 14D thêm xuống cấp đặc biệt trầm trọng. Theo ghi nhận, rất nhiều đoạn đường bề mặt nhựa bị bong tróc, tro lớp đá dăm ngổn ngang, “ổ gà”, “ổ voi” chằng chịt trên mặt đường, nhiều đoạn lề đường bị cày xới rách toác, nham nhở. Tại khu vực trung tâm xã Chà Vài, huyện Nam Giang và nhiều đoạn khác, hàng loạt “ổ voi” xuất hiện chiếm cả bề ngang mặt đường, nước đọng thành ao sâu hoắm.”

Không những thế, người dân địa phương phàn nàn với phóng viên rằng các đoàn xe chở quặng lưu thông với mật độ dày đặc “đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống người dân. Bên cạnh bụi bặm, ô nhiễm môi trường, khiến đường bị hư hỏng thì tiếng ồn của các phương tiện làm người dân không thể nào chịu nổi.”

Giới chức địa phương cũng cho biết quốc lộ bị hỏng cũng dẫn đến những tai nạn giao thông xảy ra thường xuyên.

Người Lao Động dẫn lời ông Trần Ngọc Thanh, Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải (GTVT) tỉnh Quảng Nam, cho biết, lưu lượng xe chở hàng hóa qua cửa khẩu quốc tế Nam Giang về cảng Đà Nẵng, cảng Chân Mây (Thừa Thiên - Huế) ngày càng nhiều và có xu hướng tăng cao, hằng ngày có hơn 200 lượt xe xuất nhập cảnh, chủ yếu chở quặng (xe trên năm trục) và xe đầu kéo sơ-mi rơ-móc. Nhiều thông tin cho biết mỏ quặng ở Lào được cấp phép đến 27 năm nên tình trạng này sẽ còn tiếp diễn trong thời gian dài.

Giới chức địa phương đã có công văn đề nghị Chính phủ nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 14D. Bộ Giao thông Vận tải kiến nghị đưa dự án này vào danh mục dự án sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030.

Cũng theo báo Người Lao Động, kế hoạch bảo trì quốc lộ này năm 2024 là 145 tỷ đồng.



[Giới nghiên cứu: Chủ tịch Tập đến HN nhằm tăng ảnh hưởng sau khi Việt-Mỹ nâng quan hệ](#)

11/10/2023

An Tôn - VOA

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình thăm Hà Nội hôm 12/11/2017.

Chuyến thăm của chủ tịch Trung Quốc đến Việt Nam, nếu diễn ra sau vài tuần nữa như một số nguồn thạo tin cho hay, sẽ có mục đích gia tăng hoặc ít nhất là tái khẳng định ảnh hưởng của Bắc Kinh đối với Hà Nội, chỉ ít ngày sau khi Việt Nam nâng cấp quan hệ với Mỹ lên mức cao nhất, theo đánh giá của năm nhà nghiên cứu với VOA mới đây.

Chuyến công cán của ông Tập Cận Bình sẽ là một bài thử lớn đối với nền “ngoại giao cây tre” của Việt Nam và khả năng của nước này về đối phó với Trung Quốc, một trong năm nhà nghiên cứu đưa ra quan sát.

Các quan chức Việt Nam và Trung Quốc đang chuẩn bị cho chuyến thăm có thể diễn ra của Chủ tịch Tập Cận Bình tới Hà Nội vào cuối tháng 10 hoặc đầu tháng 11 tới, Reuters dẫn bốn nguồn tin am hiểu kế hoạch này cho biết hôm 6/10.

Hai nguồn tin trong số này cho hay hai bên sẽ thảo luận về việc cùng nhau tồn tại trong một “cộng đồng chung vận mệnh”, một định hướng chiến lược của Trung Quốc về tương lai của quan hệ giữa khối các nước Đông Nam Á (ASEAN) và Trung Quốc. Theo hai nguồn tin, các quan chức Việt Nam thận trọng về việc đưa cụm từ này vào tuyên bố chung.

Nếu chuyến thăm của ông Tập diễn ra và cụm từ nêu trên được đưa vào tuyên bố chung, hai nguồn tin nói với Reuters rằng diễn biến đó có thể được hiểu là Việt Nam và Trung Quốc nâng cao mối quan hệ thêm nữa.

Trung Quốc muốn tăng ảnh hưởng

Đưa ra nhận định với VOA qua email mới đây, tiến sĩ Alexander Vuving ở Hawaii, Mỹ, cho rằng khi đến Hà Nội, ông Tập sẽ thúc ép Việt Nam tham gia “cộng đồng chung vận mệnh” và các sáng kiến khác của Trung Quốc như Sáng kiến An ninh Toàn cầu, Sáng kiến Phát triển Toàn cầu và Sáng kiến Văn minh Toàn cầu.

Nếu Việt Nam đồng ý tham gia ‘cộng đồng chung vận mệnh’ của Trung Quốc ... Trung Quốc sẽ diễn dịch là Bắc Kinh luôn luôn gần gũi hơn, hoặc đi trước hoặc ở cao hơn Washington trong quan hệ với Việt Nam.

Tiến sĩ Vuving

Theo tiến sĩ Vuving, giáo sư tại Trường Nghiên cứu An ninh thuộc Trung tâm Nghiên cứu An ninh Daniel K. Inouye châu Á-Thái Bình Dương, “cộng đồng chung vận mệnh” và các sáng kiến đó là các công cụ của Trung Quốc nhằm xây dựng các liên minh phục vụ cho cuộc chạy đua đại cường với Mỹ.

“Nếu Việt Nam đồng ý tham gia ‘cộng đồng chung vận mệnh’ của Trung Quốc, điều này sẽ được quảng bá như thể là một sự nâng cấp lên từ ‘đối tác hợp tác chiến lược toàn diện’ hiện nay giữa Trung Quốc và Việt Nam. Việc nâng cấp này sẽ được Trung Quốc diễn dịch là Bắc Kinh luôn luôn gần gũi hơn, hoặc đi trước hoặc ở cao hơn Washington trong quan hệ với Việt Nam”, tiến sĩ Vuving nói với VOA.

Tuy nhiên, tiến sĩ Vuving lưu ý đến thực tế là Việt Nam đã cưỡng lại sự thúc ép của Trung Quốc về việc “nâng cấp” đó trong nhiều năm, trong khi tương phản lại, cả Việt Nam lẫn Mỹ đều muốn nâng cấp quan hệ.

Từ góc nhìn của mình, ông Vuving cho rằng hết sức đáng chú ý khi Việt Nam là nước duy nhất trong số các quốc gia trên đất liền ở Đông Nam Á vẫn chưa tham gia “cộng đồng chung vận mệnh của Trung Quốc” so với Lào, Campuchia, Myanmar và Thái Lan, những nước đã gia nhập trong mấy năm qua.



Hai nhà lãnh đạo Nguyễn Phú Trọng của Việt Nam và Tập Cận Bình của Trung Quốc thường trà ở Bắc Kinh trong quá khứ.

Bày tỏ ý kiến với VOA từ Úc, giáo sư vinh hựu Carl Thayer cho rằng tuy Chủ tịch Tập Cận Bình của Trung Quốc thăm Việt Nam trên danh nghĩa để đáp lễ chuyến thăm Bắc Kinh của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng hồi năm ngoái, song ông Tập sẽ “nhắm đến tăng cường quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện giữa hai nước láng giềng”.

Ông Thayer, giáo sư đã nghỉ hưu của Học viện Quốc phòng Australia, Đại học New South Wales, nhận xét rằng vì Việt Nam và Mỹ nâng cấp quan hệ thành đối tác chiến lược toàn diện hồi tháng 9, giờ đây, “chuyến thăm của ông Tập sẽ có sự cấp bách hơn về việc hoàn tất một số vấn đề còn bỏ ngỏ từ chuyến thăm lần trước của Tổng Bí thư Trọng”.

Hai ông Tập và Trọng, đều là lãnh đạo đảng cộng sản cầm quyền ở cả hai nước, sẽ “thảo luận các biện pháp cụ thể để gia tăng các hoạt động can dự song phương trên nhiều lĩnh vực. Thứ hai, ‘vừa là đồng chí vừa là anh em’, họ sẽ cùng tái khẳng định cam kết đi theo ‘con đường xã hội chủ nghĩa phù hợp với tình hình đặc thù của mỗi nước’, giáo sư Thayer dự báo.

Chuyến thăm của ông Tập là một phần trong nỗ lực của Trung Quốc nhắm đến ít nhất là duy trì sự cân bằng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam đối với Mỹ và Trung Quốc, nếu không nói là cố gắng kéo Việt Nam về phía mình.
Tiến sĩ Lê Hồng Hiệp

Từ Singapore, tiến sĩ Lê Hồng Hiệp, nghiên cứu viên cao cấp tại Viện nghiên cứu Đông Nam Á ISEAS-Yusof Ishak, đánh giá rằng trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược giữa Trung Quốc và Mỹ gia tăng, rõ ràng Trung Quốc “không thoải mái” khi chứng kiến Việt Nam “nâng cấp quan hệ và trở nên thân thiết thêm với Mỹ”.

Vì vậy, tiến sĩ Hiệp nhận định: "Chuyến thăm có thể diễn ra của ông Tập là một phần trong nỗ lực của Trung Quốc nhằm đến ít nhất là duy trì sự cân bằng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam đối với Mỹ và Trung Quốc, nếu không nói là cố gắng kéo Việt Nam về phía mình".

Về việc Trung Quốc muốn Việt Nam tham gia "cộng đồng vận mệnh chung" và đưa điều đó vào tuyên bố chung, ông Hiệp cho rằng nếu điều đó diễn ra sẽ là một sự kiện "đáng chú ý", nhưng ông nhận định rằng đây là vấn đề "khó" cho Việt Nam đi đến đồng ý vì nó "gây ra tranh cãi và các phản ứng không thuận lợi ở ngay trong nước cũng như từ phía các đối tác của Việt Nam".

Cũng bình luận về chuyến thăm có thể sẽ diễn ra của chủ tịch Trung Quốc, nói với VOA từ thành phố Hồ Chí Minh, thạc sĩ Hoàng Việt, giảng viên Đại học Luật Tp.HCM, cho rằng Bắc Kinh đang muốn và thấy cần "cân bằng lại ảnh hưởng" cũng như "khẳng định lại vị thế và tầm ảnh hưởng của họ" sau khi Hà Nội nâng cấp quan hệ với Washington.

Đó là điều đặc biệt đáng chú ý về chuyến thăm của ông Tập, đặt trong bức tranh lớn về sự cạnh tranh quyết liệt trong mọi lĩnh vực giữa Trung Quốc và Mỹ ở Đông Nam Á nói chung và về ảnh hưởng đến Việt Nam nói riêng, theo thạc sĩ Việt.

Việt Nam giữ vững "ngoại giao cây tre"

Tiến sĩ, đại sứ Nguyễn Ngọc Trường, cựu Chủ tịch Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Phát triển Quốc tế, đưa ra quan sát với VOA từ Hà Nội rằng nếu ông Tập đến thăm, có thể dự báo rằng ông sẽ thuyết phục Việt Nam "cần giữ vững đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ" và "thúc đẩy hợp tác chiến lược giữa Việt Nam và Trung Quốc".

Trong khi đó, mối quan tâm hàng đầu của Việt Nam là "thúc đẩy quan hệ kinh tế, thương mại với Trung Quốc" và "đảm bảo giữ môi trường hòa bình, ổn định và an ninh, trong đó có vấn đề Biển Đông", theo đại sứ Trường.

Cả Việt Nam lẫn Trung Quốc đều có tuyên bố chủ quyền đối chọi về phần lớn Biển Đông và tàu công vụ của hai nước đối đầu nhau không ít lần ở vùng biển này, nơi có tuyến hàng hải quốc tế trọng yếu với lượng hàng hóa lên đến 3,4 nghìn tỷ đô la đi qua mỗi năm và được cho là giàu tài nguyên dầu khí.



Hai tàu cảnh sát biển của Việt Nam và Trung Quốc vờn nhau trong giai đoạn căng thẳng ở Biển Đông, 14/5/2014.

Giáo sư Thayer ở Úc dự báo với VOA rằng khi gặp vị chủ tịch nước kiêm lãnh đạo Đảng Cộng sản Trung Quốc ở Hà Nội, tổng bí thư Đảng của Việt Nam “sẽ nêu vấn đề Biển Đông đầy nhạy cảm và tầm quan trọng của các biện pháp thiết thực chẳng hạn như hợp tác giữa Cảnh sát Biển hai nước để ‘xử lý tốt các sự cố xảy ra trên biển và duy trì an ninh và ổn định trên biển’”, bên cạnh các vấn đề quan trọng khác.

Ông Trọng của Việt Nam cũng sẽ bày tỏ ủng hộ nói chung cho việc kết nối chương trình “Hai hành lang, một vành đai kinh tế” giữa 9 tỉnh, thành của hai nước vào đại dự án “Vành đai-Con đường” của Trung Quốc, cũng như ủng hộ Sáng kiến Phát triển Toàn cầu của ông Tập và việc Trung Quốc tham gia Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương Tiến bộ và Toàn diện, vẫn giáo sư Thayer nhận định.

Trung Quốc sẽ có động lực làm sao để không bị mất đi ảnh hưởng về tay Mỹ bằng cách là sẽ tăng sự can dự với Việt Nam. Việt Nam sẽ có động lực duy trì sự độc lập, tự chủ chiến lược về hành động bằng cách tập trung vào sự hợp tác chủ yếu là về kinh tế trên diện rộng.

Giáo sư Thayer

Về phía ông Tập, nhiều khả năng ông sẽ tuyên bố các bước thực tiễn bên phía Trung Quốc nhằm tăng giá trị kim ngạch song phương thông qua loại bỏ các điểm nghẽn về hải quan, cho nông phẩm Việt Nam được tiếp cận thị trường nhiều hơn và tăng con số các văn phòng xúc tiến thương mại của Việt Nam ở Trung Quốc, theo giáo sư Thayer.

Nhà lãnh đạo Trung Quốc cũng sẽ thúc đẩy sự kết nối giữa hai nước qua vận tải đường không, đường bộ và đường sắt, bao gồm cả việc phát triển tuyến đường sắt Lào Cai-Hải Phòng, vẫn giáo sư Thayer dự báo.

Xét bối cảnh Hà Nội và Washington vừa nâng cấp quan hệ lên mức cao nhất, giáo sư đã nghỉ hưu của Học viện Quốc phòng Australia tiên

liệu rằng “quan hệ Việt-Trung nhiều khả năng sẽ được đẩy mạnh thêm trong nhiều lĩnh vực”.

“Trung Quốc sẽ có động lực làm sao để không bị mất đi ảnh hưởng về tay Mỹ bằng cách là sẽ tăng sự can dự với Việt Nam. Việt Nam sẽ có động lực duy trì sự độc lập, tự chủ chiến lược về hành động bằng cách tập trung vào sự hợp tác chủ yếu là về kinh tế trên diện rộng”, ông Thayer nói.



Tổng thống Mỹ Joe Biden và Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng tuyên bố nâng cấp quan hệ lên mức cao nhất, Hà Nội, 10/9/2023.

Khó khăn với Việt Nam trong tương lai

Việt Nam sẽ thể hiện sự tôn trọng đối với Trung Quốc, thể hiện mong muốn phát triển quan hệ với Trung Quốc, nhưng Việt Nam chắc chắn sẽ tiếp tục duy trì đường lối đối ngoại lâu nay, đó là phát triển quan hệ cân bằng với các cường quốc và đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại của mình, tiến sĩ Lê Hồng Hiệp nhận xét.

Chiến lược đối ngoại nêu trên được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng gọi tên là “ngoại giao cây tre” trong một số hội nghị của Đảng Cộng sản Việt Nam vào các năm từ 2021 đến nay.

Việt Nam có thể lấy mỗi quan hệ mới được nâng cấp với Mỹ làm đòn bẩy để đòi Trung Quốc nhượng bộ một số điều.
Tiến sĩ Vuving

Theo tiến sĩ Vuving ở Hawaii, Mỹ, chuyến thăm của ông Tập Cận Bình sẽ là một phép thử lớn đối với nền “ngoại giao cây tre” của Hà Nội và khả năng của họ ứng phó với Trung Quốc.

“Việt Nam có thể lấy mỗi quan hệ mới được nâng cấp với Mỹ làm đòn bẩy để đòi Trung Quốc nhượng bộ một số điều. Hoặc Việt Nam cũng có thể bám vào ‘cây tre’ và cong xuống dưới sức ép của Trung Quốc. Quỹ đạo tương lai của quan hệ Trung-Việt sẽ tùy thuộc vào việc Việt

Nam có thể chống lại sự thúc ép của Trung Quốc hay không”, ông Vuving nói với VOA qua email.

“Trung Quốc vẫn là một đối tác quan trọng của Việt Nam về kinh tế, chính trị và chiến lược, nhưng Trung Quốc chỉ là một trong những cường quốc mà Việt Nam phát triển quan hệ, và việc phát triển quan hệ đó không đi kèm với việc Việt Nam phải từ bỏ hoặc làm suy yếu quan hệ của mình với các đối tác khác, trong đó có Hoa Kỳ”, tiến sĩ Hiệp nói với VOA từ Singapore.

Trong ngắn hạn và trung hạn, Việt Nam sẽ cố gắng duy trì quan hệ cân bằng giữa Mỹ và Trung Quốc “càng lâu càng tốt”, ông Hiệp nói.

Tuy nhiên, cuộc cạnh tranh chiến lược ngày càng sâu sắc giữa Mỹ và Trung Quốc cũng như giữa Mỹ và Nga sẽ ngày càng gây khó khăn cho nỗ lực của Việt Nam về cân bằng quan hệ, tiến sĩ Hiệp phân tích thêm: “Những chuyển động trong quan hệ giữa Mỹ với hai cường quốc này, đặc biệt là Trung Quốc, có thể có tác động đến quỹ đạo chính sách đối ngoại của Việt Nam. Đặc biệt là hai cường quốc này leo thang cạnh tranh và đi tới giai đoạn sẽ ép buộc, dụ dỗ các quốc gia khác phải chọn phe. Đây sẽ là thời điểm sẽ rất khó khăn đối với Việt Nam”.



[Nhân vụ 'Quyết Chiến với đường lười bò', nghĩ tiếp về “ngoại giao công chúng”](#)

28 tháng 9 2023

Capture à partir de :[BBC](#)



Nguồn hình ảnh, Getty Images

Cơ thủ Trần Quyết Chiến thi đấu tại Ankara, Thổ Nhĩ Kỳ hôm 10/9

- TS. Đinh Hoàng Thắng
- Nguyên Đại sứ Việt Nam tại Hà Lan

Trần Quyết Chiến, tay cơ billiard Việt Nam, ngày 23/9 đã bỏ giải đấu ở Thượng Hải về nước, vì Trung Quốc đã “lén” chiếu đường đứt khúc chín đoạn vào buổi truyền hình về trận đấu. Vậy là công chúng bình thường cũng có thể có cách riêng để thể hiện lòng tự tôn dân tộc, bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Thật đáng khâm phục tinh thần sẵn sàng bảo vệ chủ quyền quốc gia ở mọi nơi mọi lúc của một vận động viên thể thao có đẳng cấp quốc gia lẫn quốc tế. Vận động viên Trần Quyết Chiến đã hủy “ngang xương” trận đấu với tay cơ billiard Dick Jaspers (Hà Lan), rồi về nước ngay trong buổi tối cùng ngày 23/9.

Bất luận câu chuyện Quyết Chiến đã liên lạc như thế nào với những người có trách nhiệm từ Sài Gòn, việc phát hiện ra Trung Quốc đã lén lút chiếu chậm đường đứt khúc chín đoạn trên Biển Đông (mà nay đã thành mười đoạn) trong quá trình truyền hình về trận đấu là một ý đồ rất dễ bị bỏ qua nếu mất cảnh giác.

Thầy trò của Chiến đã xác quyết như thế này với [truyền thông](#): “Trong quá trình diễn ra trận đấu của Quyết Chiến và Dick Jaspers, truyền hình trực tiếp có chiếu chậm một đoạn lồng ghép hình đường lưỡì bò. Lúc này, Quyết Chiến đang thi đấu nên không thấy, nhưng sau đó anh đã được thông báo về sự việc”.



Nguồn hình ảnh, TED ALJIBE
Đường chín đoạn của Trung Quốc trên bản đồ

Truyền thông trong nước mấy hôm rày cũng “nóng lên” trên các trang mạng. Hầu hết các tờ báo bất kể lớn hay nhỏ, đều đưa tin nổi bật về vụ “Quyết Chiến với lưỡi bò”. Dư luận chung thán phục, ca ngợi ý thức công dân cao của cá nhân snooter, cũng có nhiều lời ghi tặng huấn luyện viên trưởng đội tuyển billiard TP.HCM Nguyễn Việt Hòa.

Phản ứng của Sở Văn hóa Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh có mặt đáng khen. Sở đã thường xuyên nhắc nhở các huấn luyện viên, vận động viên của các thành phố khi đi thi đấu nước ngoài về những tình huống, sự cố tương tự như trên có thể xảy ra. Mỗi thành viên phải luôn có ý thức tự tôn dân tộc, bảo vệ màu cờ sắc áo và hình ảnh đất nước.

Truyền thông dẫn lời người phụ trách Sở Văn hóa Thể Thao TP. HCM nói, sẽ có văn bản gửi Liên đoàn Billiard thế giới đề nghị phải tôn trọng các bên tham gia khi tổ chức các giải quốc tế tương tự. Thấy việc cần làm ngay là dám quyết định, đừng mất thời gian vào báo cáo, xin chỉ thị, làm nguội tinh thần thượng võ yêu nước của thể hệ trẻ mà snooker Trần Quyết Chiến là tiêu biểu.

Nên phát huy “Ngoại giao công chúng



Nguồn hình ảnh, Getty Images

Xe tải chờ mang hàng từ Việt Nam qua biên giới Trung Quốc ở Lạng Sơn

Đáng chú ý là kể từ khi Việt Nam và Hoa Kỳ chủ động nâng quan hệ lên cấp độ “Đối tác chiến lược toàn diện” (CSP), các mối bang giao giữa Việt nam với Trung Quốc tiếp tục có những diễn biến phức tạp.

Hàng chục tấn tôm hùm chờ xuất khẩu qua Lối mở Km3+4 (P.Hải Yên, TP. Móng Cái, Quảng Ninh) đã bị chết hàng loạt, do phía Trung Quốc chặn nhập khẩu, doanh nghiệp Việt mất trắng tiền tỉ.

Mới đây nhất, ngày 26/9/2023, người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Phạm Thu Hằng vừa lên tiếng phản đối các hoạt động của Trung Quốc tại Đá Bắc và Đá Bông Bay thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Bà Hằng nêu rõ: “Việc Trung Quốc lắp đặt và đưa vào sử dụng hai trạm nhận dạng tàu thuyền tự động tại Đá Bắc và Đá Bông Bay thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam là vi phạm chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa”.

Mặc cho vấn đề Biển Đông căng thẳng nhưng tại khóa họp 78 của ĐHĐ/LHQ vừa qua, lần đầu tiên, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã không đề cập đến các hành động Trung Quốc liên tục đưa các tàu vào vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Không nói ra nhưng ai cũng hiểu, Việt Nam vừa có bước đột phá trong quan hệ với Mỹ, nên về sách lược, Hà Nội phải cố gắng giữ không khí hòa dịu với Bắc Kinh.

Trong bối cảnh quan hệ CSP sẽ đi vào “pha” thực thi, rõ ràng chỉ một mình ngoại giao nhà nước sẽ không bao hết được sâu. Đã đến lúc hãy để người dân được chủ động có nhiều sáng kiến hơn nữa thì lợi ích quốc gia – dân tộc sẽ được bảo đảm thêm bằng các kênh dân sự, uyển chuyển, linh hoạt và hiệu quả không kém.

Trước nay, khái niệm “ngoại giao nhân dân” đã được nói tới nhiều. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh teo tóp hiện nay của xã hội dân sự, “ngoại giao nhân dân”, “ngoại giao công chúng” cần được cập nhật và khuyến khích.

Trong quan hệ với Trung Quốc, nên để người dân có quyền bày tỏ phản đối của mình trước những hành động xúc phạm đến chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, làm tổn hại đến uy tín và lợi ích của tổ chức và cá nhân người Việt Nam. Nếu có chuyện quốc gia đại sự nhưng nhà nước phải tạm thời né tránh, thì hãy để “ngoại giao công chúng” vào cuộc. Câu chuyện về khí phách của Trần Quyết Chiến kể trên là một trong nhiều ví dụ.

Nên chẳng sớm có chương trình hành động quốc gia về “Các loại hình ngoại giao công chúng trong kỷ nguyên mới”?



Trung Quốc gây sức ép lên Việt Nam từ cả hai phía đông và tây?

Capture à partir de : [RFA](#)
2023.05.18



Trung Quốc và Lào lần đầu tập trận từ ngày 9 đến 28 tháng 5, 2023

Gần đây các động thái mới của Trung Quốc trên bán đảo Đông Dương và Biển Đông dường như đã tạo ra một thế trận mới bao quanh Việt Nam.

Trung Quốc từ lâu đã phát triển căn cứ Hải quân Ream ở Campuchia. Hồi tháng 3 năm 2023, Trung Quốc và Campuchia [lần đầu tiên](#) tổ chức tập trận chung. Từ ngày 9 đến 28 tháng 5, 2023, Trung Quốc [lần đầu tiên](#) tổ chức tập trận chung với Lào. Trong khi Trung Quốc tập trận chung với Lào thì họ cũng đồng thời cho tàu khảo sát [Xiang Yang Hong-10](#) xâm nhập sâu vào vùng đặc quyền kinh tế Việt Nam từ hôm 7/5/2023, và hoạt động liên tục nhiều đợt từ đó đến nay. Đồng thời, Trung Quốc cũng thực thi [lệnh cấm đánh cá](#) trên Biển Đông đến hết mùa hè năm nay.



Các tàu Việt Nam CSB 7011, Kiểm Ngư 465 và 468 giám sát hoạt động của Xiang Yang Hong-10 khi nó quay trở lại hôm 17/5/2023. (Marine Traffic/ RFA)

Nhà nghiên cứu Raymond Powell ở Đại học Stanford chia sẻ với RFA nhận xét của mình về các hoạt động tăng cường của Trung Quốc xung quanh Việt Nam, cả trên lục địa ở phía tây và trên biển ở phía đông.

“Tại Campuchia, việc Trung Quốc phát triển Căn cứ Hải quân Ream, cũng như Sân bay Quốc tế Dara Sakor gần đó, cả hai căn cứ này đều là những điểm triển khai tác chiến tiềm năng cho lực lượng hải quân và không quân Trung Quốc. Tôi chắc chắn muốn nói rằng Việt Nam nên hết sức quan tâm và nên cảnh giác với những dấu hiệu cho thấy Campuchia có ý định mở rộng quyền tiếp cận cho các hoạt động quân sự của Trung Quốc đối với các căn cứ này.

Mục đích chính của Trung Quốc trong việc phát triển các căn cứ ở Biển Đông là phô diễn sức mạnh và kiểm soát không gian biển bằng cách sử dụng lực lượng hải quân, cảnh sát biển và dân quân biển.”

Ông Nguyễn Thế Phương, nghiên cứu sinh tiến sỹ về An ninh Hàng hải và Hải quân ở Đại học UNSW Canberra, Úc, cũng nhận xét rằng căn cứ Hải quân Ream và Không quân Dara Sakor của Trung Quốc ở Campuchia thực sự có ý nghĩa chiến lược, vì chúng cách đảo Phú Quốc chỉ 20 hải lý (căn cứ Ream) và cách thị xã Hà Tiên khoảng 100 km. Những căn cứ này cũng giúp Trung Quốc dễ dàng kiểm soát Vịnh Thái Lan và vươn tầm ảnh hưởng tới eo biển Malacca.

Tuy vậy, cả hai nhà nghiên cứu Raymon Powell và Nguyễn Thế Phương đều cho rằng Trung Quốc không có ý định tìm kiếm một cuộc xung đột quân sự lớn với Việt Nam vào thời điểm này.

Ông Raymond Powell nói:

“Tôi không nghĩ rằng Trung Quốc muốn xung đột quân sự với Việt Nam. Thay vào đó, tôi nghĩ rằng họ tìm cách nâng cao thế trận chiến lược của mình để các nước láng giềng cảm thấy buộc phải ngày càng để Trung Quốc ra lệnh cho các điều khoản cam kết.”

Ông Powell so sánh chiến thuật của Trung Quốc đối với Việt Nam với chiến thuật họ dùng với Phillipines. Đó là tăng cường các lực lượng quân sự áp sát biên giới trên biển hoặc trên bộ nhưng là để gây sức ép trên bàn đàm phán.

“Trung Quốc đã tìm kiếm một thỏa thuận phát triển mỏ khí đốt chung với Phillipines tại Bãi Cỏ Rong. Tối cao Pháp viện Phillipines đã phán quyết là thỏa thuận này bất hợp pháp vì Phillipines đã bỏ quyền chủ quyền của mình trong vùng đặc quyền kinh tế. Trung Quốc nghĩ rằng họ có thể thuyết phục Phillipines làm điều này bởi vì Trung Quốc mạnh hơn và có thể kiểm soát việc tiếp cận Bãi Cỏ Rong, do họ có lực

lượng quân sự và bán quân sự lớn cũng như các căn cứ quân sự trên đảo Trường Sa như Đá Vành Khăn.”

Ông Nguyễn Thế Phương cũng có nhận xét tương tự như vậy về chiến thuật của Trung Quốc.

“Những gì Trung Quốc đang làm ở Ream, căn cứ hải quân ở Campuchia, chỉ là một phần của chiến lược vùng xám, mà đã là vùng xám thì tức là xây dựng căn cứ quân sự nhưng không phải để đánh nhau. Họ xây dựng các căn cứ đó để gây áp lực lên các nước khác trong đó có Việt Nam.

Trung Quốc không đại gì mang quân, mang tàu đi đánh người khác lúc này. Bởi vì như thế sẽ tạo ra cơ cho các nước đối thủ can thiệp quân sự vào. Trong khi đó, với chiến thuật vùng xám, tiến dần dần theo cách “tằm ăn lá”, họ có thể một mình một chợ để từng bước gây áp lực lên các nước trong khu vực.”

Ông Raymond Powell phân tích lệnh cấm đánh cá trên Biển Đông trong tổng thể chiến thuật vùng xám nói chung của Trung Quốc.

“Trước hết chúng ta cần thấy là thực sự thì Biển Đông cần có một số loại quy chế có tính thường xuyên để chế tài việc đánh bắt cá nhằm bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, cần có sự phối hợp một cách hợp lý và công bằng của tất cả các bên, trong khi đó, những gì Trung Quốc đang làm là hành động đơn phương. Họ đơn phương tuyên bố và đơn phương thực thi nó.

Hành động đơn phương này diễn ra trong bối cảnh họ cũng đồng thời đưa ra yêu sách lãnh thổ. Bằng cách nói rằng chúng tôi cấm tất cả mọi hoạt động đánh bắt cá trên vĩ tuyến 12, họ thể hiện rằng họ có quyền điều chỉnh việc đánh bắt cá trên Biển Đông. Đây là cách họ nói với mọi người rằng Trung Quốc sở hữu không gian biển đó một cách chắc chắn. Bằng cách làm điều đó, họ thể hiện là mình đang làm một việc có ý nghĩa bảo tồn nguồn lợi thủy sản. Đồng thời hành động này cũng nhằm đến một điều chỉ một mình họ chấp nhận, đó là yêu sách không gian biển.

Tôi nghĩ rằng sẽ rất có ý nghĩa nếu Trung Quốc và ASEAN, hoặc thậm chí chỉ là một số quốc gia Đông Nam Á xung quanh Biển Đông, có thể cùng nhau thống nhất và đồng ý với các quy định đánh bắt cá hợp lý ở đây.

Thật không may, Trung Quốc đã đơn phương làm điều đó. Sẽ rất khó để họ quay lại và thừa nhận rằng các quốc gia khác cũng có tiếng nói khác.”

Trung Quốc từ những năm 2000 đã đặt ra chiến lược “tam chủng chiến pháp”, gồm chiến tranh pháp lý, chiến tranh dư luận và chiến tranh tâm lý. Nhà nghiên cứu Raymond Powell phân tích lệnh cấm đánh cá của Trung Quốc như một kiểu chiến tranh pháp lý.

“Đó là những gì chúng ta sẽ gọi là luật? Họ đơn phương đặt ra luật, về cơ bản là luật nội địa. Và rồi bằng cách áp dụng luật nội địa của mình cho các phần của Biển Đông, họ mặc nhiên tuyên bố rằng luật nội địa của Trung Quốc áp dụng cho không gian biển đó, ngay cả khi nó nằm trong toàn bộ yêu sách đường đứt đoạn 9 đoạn mà Trung Quốc ứng xử với nó như là vùng nội thủy. Họ muốn gửi một thông điệp rằng luật nội địa của họ là cái cần phải được xem xét, thực thi.

Đối với người Trung Quốc thì Công ước của Liên Hiệp quốc về luật biển không áp dụng cho đường chín đoạn trên Biển Đông vì đây là lãnh thổ Trung Quốc. Họ muốn nói rằng họ không thể cho phép Luật biển Quốc tế quyết định những gì xảy ra ở Biển Đông.”

Nhà nghiên cứu Nguyễn Thế Phương cho rằng mặc dù Trung Quốc đang dần dần tạo sức ép lên Việt Nam từ cả phía đông và phía tây, nhưng ở phía tây, Việt Nam vẫn có thể bảo đảm là nguy cơ một cuộc tấn công kiểu như thời Khmer Đỏ là không cao.

“Campuchia đã nghiêng hẳn sang phía Trung Quốc. Lào đang tập trận với Trung Quốc (từ ngày 9 đến 28 tháng 5, 2023) nhưng Lào hiện vẫn đỡ hơn. Để bảo đảm an ninh ở phía tây, Việt Nam không chỉ chuẩn bị về quân sự mà còn có các biện pháp kinh tế, ngoại giao, và cả gây ảnh hưởng.

Cả căn Ream ở Campuchi và sân bay Dara Sakor gần đó là cái Việt Nam theo dõi rất kỹ. Toàn bộ phía nam biển Đông, Vịnh Thái Lan và thậm chí cả eo biển Malacca sẽ nằm trong tầm theo dõi của họ. Sau khi hoàn thành các căn cứ ở Hoàng Sa, Trường Sa và giờ là Ream ở Campuchia thì Trung Quốc đã hoàn thành một chuỗi các căn cứ trên biển.

Việt Nam cần tập trung vào hướng biển. Vì khả năng xảy ra một cuộc tấn công từ phía đất liền thì hoàn toàn không cao. Ở hướng tây, Việt Nam có thể xử lý bằng các mặt trận chính trị, đối ngoại, kinh tế chứ

không chỉ bằng bằng quân sự. Nhưng phía biển Đông thì Việt Nam còn lúng túng với các biện pháp kinh tế, chính trị, đối ngoại của mình.”

Tin, bài liên quan

- [Tàu khảo sát Xiang Yang Hong 10 quay lại EEZ của Việt Nam](#)
- [Nhìn lại 10 ngày tàu Xiang Yang Hong 10 khảo sát vùng đặc quyền kinh tế Việt Nam](#)
- [Tiến sĩ Âu Dương Thệ: Việt Nam có thể thoát Trung và thoát cả chế độ độc tài toàn trị!](#)
- [Tranh chấp trên Biển Đông và Chủ nghĩa dân tộc](#)
- [Chiến thuật “cắm đánh cá” của Trung Quốc để củng cố chiếm biển Việt Nam](#)



Việt Nam cần yêu cầu Trung Quốc minh bạch hóa yêu sách “cắm biển” và chuẩn bị “ra tòa quốc tế”

Quốc Phương, cộng tác viên RFA Tiếng Việt từ London

2023.06.01

Capture à partir de :[RFA](#)



Một người lính hải quân Việt Nam đứng canh ở đảo Thuyền Chài, quần đảo Trường Sa hôm 17/1/2013 (minh họa). Reuters

Để ngăn chặn các hành vi “xâm phạm chủ quyền” trên Biển Đông đối với Việt Nam, Chính phủ Hà Nội cần yêu sách Trung Quốc minh bạch hóa những căn cứ về “quyền tài phán” của họ và cơ sở của việc nước này hàng năm ra lệnh “cắm biển”, ngăn cấm ngư dân Việt khai thác ngay trên ngư trường truyền thống của mình tại Biển Đông. Song song đó, Chính phủ cũng cần chuẩn bị cho biện pháp “đấu tranh pháp lý” đưa vụ kiện ra tòa án quốc tế, một nhà nghiên cứu lịch sử chủ quyền

Việt Nam và quan sát an ninh Biển Đông, từ châu Âu nêu quan điểm riêng với Đài Á Châu Tự Do hôm 01/6/2023.

“Trước hết ở vùng biển Hoàng Sa, mỗi năm Trung Quốc cấm biển khoảng sáu tháng, ngư dân Việt Nam không làm ăn gì được hết, tức là ngư trường Hoàng Sa, ngư trường truyền thống của ngư dân Việt Nam từ xưa đến nay, từ thời lập quốc đến bây giờ, tự nhiên bị người khác cấm. Trước hết xin hỏi tại sao từ 20 năm nay rồi, nói chính xác là 10 năm theo luật quốc gia của Trung Quốc, nhưng là 20 năm theo luật nội bộ của đảo Hải Nam, mỗi năm Trung Quốc đều ra lệnh cấm biển ở khu vực này như thế? Theo lẽ, Chính phủ Việt Nam phải đặt vấn đề về việc này.” - Ông Trương Nhân Tuấn, nhà nghiên cứu Biển Đông từ Marseille, Pháp đưa ra bình luận với RFA Tiếng Việt về điều mà ông cho là diễn biến đáng lưu ý hiện nay và tới nay, do Trung Quốc gây ra ở vùng biển đang có tranh chấp chủ quyền gay gắt.

“Thứ nhất, Chính phủ Việt Nam có trách nhiệm, bổn phận bảo vệ lợi ích và an ninh của người dân Việt Nam, và thứ hai phải đặt vấn đề với nhà cầm quyền Trung Quốc rằng Trung Quốc đã dựa vào căn cứ nào để nói rằng họ có quyền cấm biển ở vùng biển Hoàng Sa. Ngoài ra, từ đầu tháng 5/2023 đến giờ, Trung Quốc cho tàu bè đi rà trên thềm lục địa của Việt Nam, trên hải phận kinh tế độc quyền hay vùng đặc quyền kinh tế EEZ của Việt Nam, đặc biệt ở vùng mà Việt Nam đặt tên là bãi Tư Chính, Vũng Mây (Vanguard Bank) và Trung Quốc đặt tên là Vạn An Bắc (Wan'an Tan). Khi người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam lên tiếng yêu cầu Trung Quốc rút tàu bè và các phương tiện khảo sát vùng biển ở đó đi, thì Trung Quốc trả lời rằng Trung Quốc đang thực thi quyền tài phán của họ ở vùng biển đó.

Tranh chấp ở vùng biển Tư Chính, Vũng Mây này, nếu nói theo lịch sử, bắt nguồn từ năm 1993, đến nay đã là 30 năm, và nên biết rằng cuộc khủng hoảng năm 1993 rất sâu sắc, sâu sắc nhiều lần hơn bây giờ, tức là Trung Quốc cho đấu thầu khai thác vùng biển đó, mà họ gọi là Vạn An Bắc, tức là vùng Tư Chính, Vũng Mây, vốn chỉ cách bờ biển của Việt Nam từ 150 đến 200 km thôi, tức là hoàn toàn nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam và thềm lục địa, cả về mặt pháp lý lẫn địa lý của Việt Nam. Khi Trung Quốc cho đấu thầu để khai thác, Việt Nam lúc đó phải đưa tàu hải quân ra, lúc đó phải nói là tình trạng rất căng thẳng.

Năm 1995, Việt Nam thiết lập bang giao với Mỹ, từ khi Mỹ thiết lập bang giao với Việt Nam, thấy rằng tình hình Biển Đông êm dịu hẳn đi, mặc dù tới năm 2014, Trung Quốc có biện pháp gọi là ‘tầm ăn dâu’, tức là họ xây dựng các đảo, các đá chiếm của Việt Nam hồi năm 1988 trở thành các đảo nhân tạo. Và sau đó, bắt đầu từ năm 2015-2017, khi chuyện xây dựng trên xong, thì họ liền quân sự hóa các đảo đó.

Như vậy, cuộc tranh chấp đó đã kéo dài 30 năm nay (1993-2023), mà Việt Nam không có bất cứ một biện pháp nào để giải quyết vấn đề hết, chính vì vậy, trọng tâm ngày hôm nay, chuyện mà nên được nói ngày hôm nay mà vào thời điểm này tôi chưa thấy ai nói là Việt Nam phải có một phương pháp cụ thể để giải quyết vấn đề này, chứ không thể nào nói khơi khơi rằng ‘Việt Nam có cách tự bảo vệ hay lắm’, hay rằng ông Thủ tướng chính phủ Phạm Minh Chính đi lên thắp nhang các liệt sĩ ở nghĩa trang Vị Xuyên tức là hành vi đủ để đáp trả những hành vi trên Biển của Trung Quốc v.v..., theo tôi đó không phải là giải pháp.”

Lẽ ra cần yêu cầu Trung Quốc bạch hóa “quyền” và thăm Văn phòng đại diện tòa PCA

Theo quan điểm riêng của nhà nghiên cứu độc lập này, ba mươi năm đã trôi qua, nhưng việc xử lý vẫn không căn bản ở trên Biển Đông. Trung Quốc, một bên tranh chấp chủ quyền ở khu vực, tiếp tục xâm phạm chủ quyền của Việt Nam, mà không thấy Chính phủ Hà Nội Nam “giải quyết được chuyện gì hết”. Trái lại, vẫn theo nhà nghiên cứu này, “tình trạng mỗi ngày một trầm trọng thêm” với việc Trung Quốc được cho là ngày một chèn ép và lấn lướt chủ quyền của Việt Nam, do đó đã tới lúc Việt Nam có hành động theo một hướng đi khác. Từ Marseille, Pháp quốc, ông Trương Nhân Tuấn nói tiếp:

“Theo tôi, Chính phủ Việt Nam trước hết phải yêu sách Trung Quốc, yêu cầu họ phải bạch hóa ‘quyền’ mà họ nói là có ở vùng Tư Chính, Vũng Mây của Việt Nam, xem ‘quyền’ đó dựa trên căn bản, cơ sở nào? Còn theo tôi thấy rằng thay vì chuyến đi của Thủ tướng Việt Nam Phạm Minh Chính vừa đi lên tỉnh Hà Giang để thăm nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Vị Xuyên, ông nên đến Văn phòng của Tòa trọng tài thường trực quốc tế (PCA) mà mới được mở đại diện, chi nhánh ở ngay Hà Nội (1), theo một thỏa thuận hợp tác mà văn phòng này được mở tại Việt Nam.

Tôi đặt câu hỏi là tại sao ông Phạm Minh Chính không đi tới đó thăm? Tức là nếu ông đi tới đó, thì cái đó cho người dân Việt Nam thấy rằng

Chính phủ Việt Nam có một khuynh hướng giải quyết vấn đề trên Biển Đông, còn bây giờ chỉ đi lên viếng nghĩa trang Vị Xuyên, tức là ông ra một dấu hiệu cho thấy rằng Việt Nam sẵn sàng dùng vũ lực, đổ máu để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ? Theo tôi nếu như thế thì là sai, đưa ra một dấu hiệu như thế là hoàn toàn sai.

Trước hết, phải thấy rằng, ở trên bộ thì không nói, nhưng nếu một cuộc chiến xảy ra ở trên biển, Việt Nam là một nước nhỏ, trong khi lực lượng hải quân của Việt Nam bây giờ tôi thấy đang toàn tin là có tham những thối, tướng này tướng kia ăn chặn những nguồn này, ăn chặn những nguồn kia, thì thấy lực lượng hải quân của Việt Nam đang thế nào. Trong khi xét lực lượng hải quân của Trung Quốc, về mặt ngân sách quốc phòng nếu tính chung ra là khoảng 2% trên tổng sản lượng quốc nội GDP của họ thôi, nhưng số lượng lớn gấp 30 lần của Việt Nam. Còn Việt Nam có tỷ lệ là 5,5% tổng sản lượng quốc nội dành cho ngân sách quốc phòng, nhưng tôi thấy ngay cả khi hải quân của Trung Quốc phân chia ra làm ba lực lượng: một lực lượng là Bắc dương, một lực lượng là Đông dương và một lực lượng là Nam dương, trong đó Bắc dương để đối phó với Nhật Bản và Nam Hàn, Đông dương để đối phó với Đài Loan và Nam dương là để đặc biệt đối phó với vùng biển Đông Nam Á, thì lực lượng hải quân của Việt Nam cũng không thể nào so sánh được với lực lượng hải quân của Trung Quốc.

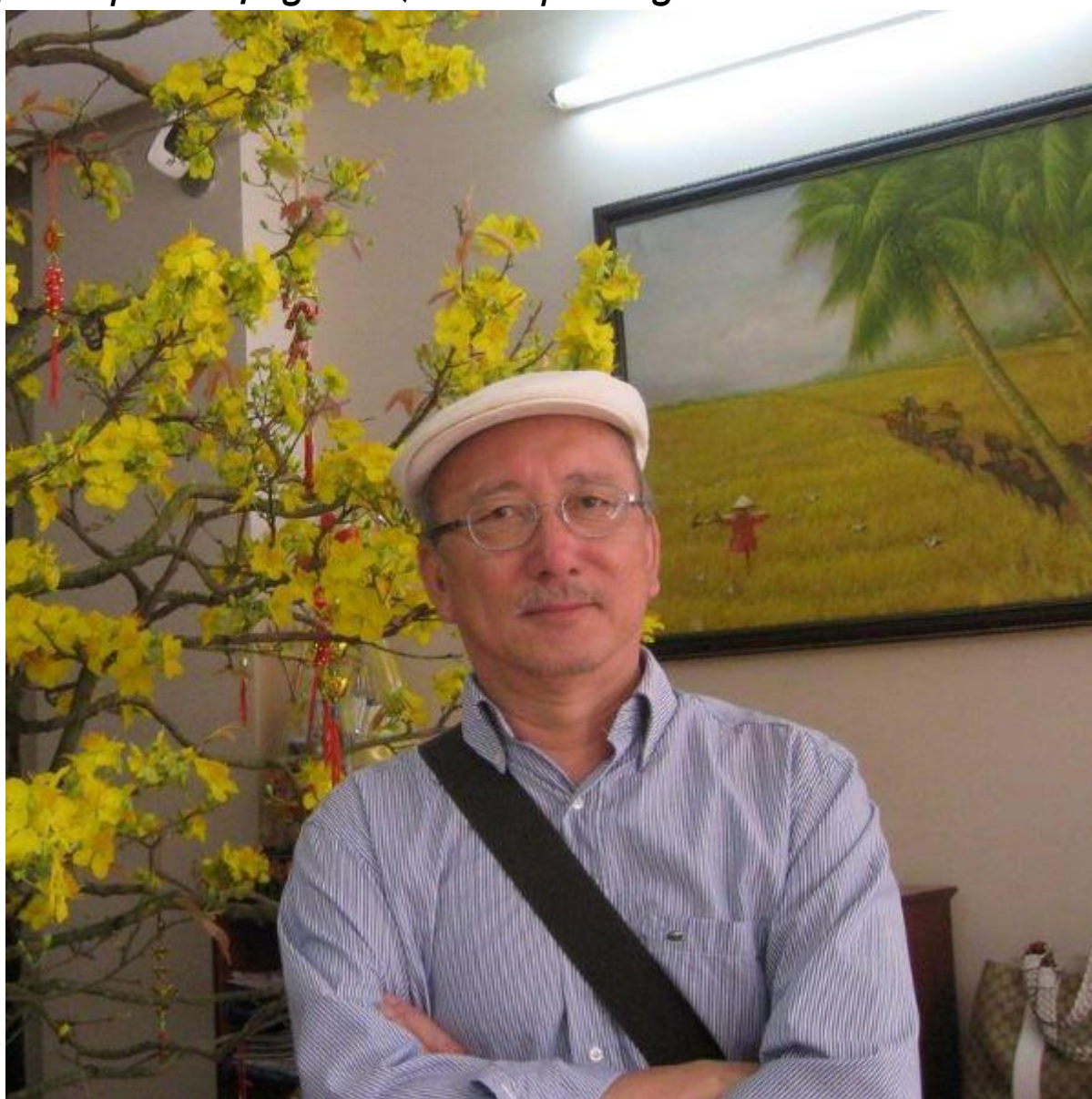
Vậy mà ông Thủ tướng Phạm Minh Chính của Việt Nam đi lên nghĩa trang Vị Xuyên đưa ra một tín hiệu như là Việt Nam sẵn sàng dùng vũ lực để bảo vệ lãnh thổ, tôi hoàn toàn đồng ý với việc là Việt Nam có sự chính đáng hoàn toàn để bảo vệ lãnh thổ của mình, nhưng Trung Quốc họ nói rằng họ thực thi 'quyền tài phán' của họ, thì ít nhất chính phủ Việt Nam phải yêu cầu làm rõ 'quyền tài phán' đó của Trung Quốc xuất phát từ đâu? Chúng ta đâu có biết rằng tại sao vấn đề tranh chấp ở Tư Chính, Vũng Mây bắt đầu từ năm 1992-1993, sau khi Hội nghị Thành Đô kết thúc, mặc dù có những 'đòn đại' mà tôi phải mở ngoặc, nhưng biết đâu tại Hội nghị đó lãnh đạo Việt Nam đã nhìn nhận 'quyền lịch sử' của Trung Quốc ở Biển Đông? Chúng ta không biết được liệu có chuyện đó không, nhưng vậy Trung Quốc phải có một 'căn cứ' gì để họ nói rằng họ có 'quyền tài phán' ở vùng biển của Việt Nam.

Thành thử theo tôi, điều chính yếu nhất, khẩn cấp nhất của Việt Nam là nhà nước Việt Nam phải yêu cầu mấy điểm sau: thứ nhất, Trung Quốc đã dựa trên căn cứ, cơ sở nào, thực thi quyền nào, để ra lệnh cấm biển đối với ngư dân Việt Nam trên những vùng biển truyền thống

của Việt Nam; thứ hai là Việt Nam phải yêu sách Trung Quốc làm rạch ròi 'quyền tài phán' của Trung Quốc ở vùng biển Tư Chính và Vũng Mây đó, xem nó đặt trên căn bản, cơ sở nào.

Để rời từ đó, Việt Nam mới có một biện pháp để đối phó với những yêu sách của Trung Quốc. Nếu Trung Quốc dựa trên, chẳng hạn, thí dụ cam kết giữa hai đảng cộng sản từ Hội nghị Thành Đô (9/1990), thì Việt Nam nay phải biết cách hóa giải điều đó như thế nào để không bị thiệt hại.

Và ngay cả vùng biển Hoàng Sa cũng vậy, ngay cả khi quần đảo Hoàng Sa và một phần quần đảo Trường Sa bị Trung Quốc dùng vũ lực chiếm đi, chủ quyền lịch sử của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vẫn luôn thuộc về Việt Nam và vùng biển Hoàng Sa là ngư trường lịch sử của ngư dân Việt Nam, với bao nhiêu đời nay ngư dân Việt Nam đánh cá ở đó rồi. Do vậy, tôi xin nói rằng Việt Nam có quyền chính đáng, để dựa trên quyền chính đáng đó để nhờ một cơ quan trọng tài Quốc tế phân giải."



Thời điểm đưa ra tòa trọng tài quốc tế và “vùng xám” nào cần được hiểu?

Theo ông Trương Nhân Tuấn, hành động đưa một vụ kiện liên quan vấn đề chủ quyền nói trên ra một tòa án trọng tài quốc tế để phân giải là một lựa chọn sau khi đã có những lựa chọn khác được bên khiếu kiện tiến hành, mà không đạt kết quả, và nhà nghiên cứu từ Pháp đưa ra lời giải thích, tiếp tục trên quan điểm riêng của ông:

“Trường hợp đưa ra trọng tài phân giải là sau khi yêu sách của Việt Nam đặt ra cho Trung Quốc mà Trung Quốc từ khước giải thích, từ khước đàm phán, khi đó bắt buộc Việt Nam phải đi tới giải pháp pháp lý.

Và đến khi giải pháp pháp lý kiệt cùng rồi, lúc đó mới nhắm tới những giải pháp khác, và khi Việt Nam đã trải qua những thủ tục bắt buộc, giả sử như đàm phán, ngoại giao, hay là thương lượng, rồi qua đến pháp lý, mà tất cả đều bị Trung Quốc bác bỏ hết, thì Việt Nam lúc đó sẽ có một tư cách chính đáng để nói về quyền tự vệ chính đáng.

Khi Việt Nam có quyền tự vệ chính đáng đó, giả sử như là với Ukraine hiện nay, thì quốc tế mới có thể giúp đỡ chúng ta. Còn khi Việt Nam chưa đòi minh bạch hết căn cứ về các ‘quyền’ của Trung Quốc, mà đề cập vấn đề rằng ‘tôi sẵn sàng sử dụng vũ lực để bảo vệ’, thì liệu quốc tế có biết rằng hành vi sẵn sàng sử dụng vũ lực của Việt Nam, khi nói rằng là để ‘bảo vệ’, có thuyết phục hay không?

Do đó, trước hết, điểm nóng nhất là Việt Nam phải cho quốc tế biết là những yêu sách, những hành vi của Trung Quốc mà họ đã và đang hiện thời làm, riêng từ hai thập niên nay ở Biển Đông, là không có một căn cứ nào hết, và điều đó phải được quốc tế nhìn nhận, hoặc được tất cả các quốc gia nhìn nhận như đã được thấy xảy ra trong ‘Cuộc chiến Công hàm’ ở Ủy ban Biên giới, thêm lục địa của Liên Hợp Quốc gần đây, khi đó có thể thấy một số lớn các quốc gia, những quốc gia lớn như là Mỹ hay ở châu Âu, hay Nhật Bản, nhìn nhận phán quyết ngày 12/7/2016 của tòa PCA đối với vụ kiện của Philippines (2) là dù như thế nào, thì ở vùng biển phía Nam, tức là vùng biển Hoàng Sa, nó không còn là vùng xám nữa, mà ở vùng đó, pháp lý đã được minh bạch.

Vùng xám ở đây, tôi thấy nhiều người có quan điểm khác nhau về định nghĩa của 'vùng xám', có người hiểu theo tinh thần của địa lý chiến lược, có người hiểu theo giải thích của quân sự - tức là Trung Quốc sử dụng biện pháp mà 'dưới chiến tranh một chút', nhưng theo tôi, nếu đứng trên quan điểm pháp lý mà nói, vùng xám là những vùng, nói về mặt địa lý tiếng Anh gọi là 'zone', mà ở đó pháp lý chưa nói một cách rõ rệt. Chẳng hạn như vùng Trường Sa trước khi mà Tòa trọng tài thường trực Quốc tế ra phán quyết ngày 12/7/2016, theo phụ lục 7 của Bộ luật quốc tế về Biển (Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển - Unclos, 1982) (3), là một 'vùng xám'.

Tức là Trung Quốc đưa ra những yêu sách này, kia, rằng đều có hiệu lực với tất cả các đảo nọ hết, và Trung Quốc có quyền vẽ vùng nước nội hải của một quần đảo ấy, thí dụ như vậy. Đó là tình huống nằm giữa hai sự phân tích, giải thích khác nhau, chẳng hạn Việt Nam giải thích khác, hay là Malaysia có sự giải thích khác về quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Chỉ đến khi tòa PCA ra phán quyết 12/7/2016 thì tất cả đều minh bạch, và ở vùng Trường Sa không còn là 'vùng xám nữa'.

Nói tới 'vùng xám' là phải nói tới một phạm trù khác, mà theo tôi thấy Trung Quốc không sử dụng chiến thuật 'vùng xám' như nhiều người đã nói. Nhưng ở vùng biển Hoàng Sa thì hoàn toàn khác, ở đó sự tranh chấp chủ yếu là hoàn toàn giữa Việt Nam và Trung Quốc thôi, và yêu sách của Trung Quốc và Việt Nam có thể đối kháng nhau. Cho nên tới điểm thứ ba tôi muốn nói ở đây, là khi Việt Nam đòi làm minh bạch tất cả những yêu sách của Trung Quốc rồi, và khi những yêu sách của Việt Nam như thế này, của Trung Quốc như thế kia, mà không giải quyết được, thì phải đưa ra một Tòa trọng tài quốc tế phân xử.

Khi ấy 'vùng xám' ấy không còn nữa, lúc đó đã có sự minh bạch hóa với một vùng chưa có 'luật lệ'. Còn khi luật lệ đã rõ rệt rồi, tất cả những hành vi quá lỗi của Trung Quốc sẽ đều là phạm luật hết, khi đó không còn có vấn đề 'vùng xám' hay 'không vùng xám' nữa.

Cho nên, trọng tâm của ngày hôm nay đối với Việt Nam, tôi xin nhắc lại, là phải làm rõ yêu sách của Trung Quốc như thế nào ở Hoàng Sa, Trung Quốc dựa trên những căn cứ gì, những yêu sách nào dựa trên những bằng chứng pháp lý, lịch sử nào, để mà họ ra lệnh cấm biển, cấm ngư dân Việt Nam khai thác trong vùng biển, mà là vùng đánh cá truyền thống của Việt Nam.

Và điều thứ hai là phải làm rõ ‘quyền tài phán’ của Trung Quốc ở vùng Tư Chính, Vũng Mây là đặt trên nền tảng nào, hay giả sử dựa trên hiệp ước nào (nếu có) giữa Việt Nam và Trung Quốc, và điểm thứ ba, kết luận từ điểm một và điểm hai ở trên, Việt Nam sẽ có một lối thoát, tức là minh bạch hóa tất cả những vùng xám về địa lý, những vùng mà pháp lý chưa được giải thích rõ rệt.

Khi mọi sự được bạch hóa rồi, nếu Trung Quốc đi ngược lại những gì mà luật pháp quy định, Việt Nam khi đó có một tính chính đáng để nói lên lời nói của mình, hay để thể hiện ý chí của Việt Nam qua hay bằng một hành động nào đó. Đó là ý kiến của tôi về vấn đề trọng tâm của Biển Đông hiện nay của Việt Nam, ấy là phải đi tìm giải pháp cụ thể, chứ không nên đi tìm những giải thích suy diễn chuyện này, chuyện kia được. Ba mươi năm nay ở vùng Tư Chính, Vũng Mây và 50 năm nay ở vùng biển Hoàng Sa là quá dài, theo tôi việc kéo dài đó cần phải chấm dứt.”

Trên đây là ý kiến trên quan điểm riêng của ông Trương Nhân Tuấn, nhà khảo cứu, quan sát và nghiên cứu độc lập từ Pháp về lịch sử chủ quyền Việt Nam và an ninh trên Biển Đông, tác giả của cuốn sách biên khảo “Biên giới Việt Trung 1885-2000: Lịch sử thành hình và những tranh chấp”. Ở phần tiếp theo của cuộc trao đổi này, nhà nghiên cứu độc lập từ Pháp phân tích một số tiếp cận và phương pháp mà các bên tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông sử dụng, cũng như đề cập một số trường hợp và kinh nghiệm xử lý tranh chấp chủ quyền biển đảo tại ngay khu vực châu Á, mà theo ông là Việt Nam có thể tham khảo, xin mời quý vị đón theo dõi.

Tham khảo:

- (1) <https://baochinhphu.vn/khai-truong-van-phong-dai-dien-toa-trong-tai-thuong-t-ruc-pca-tai-ha-noi-102221124182354013.htm>
- (2) <https://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/toan-van-thong-cao-phan-quiet-cua-pca-vu-kien-philippines-trung-quoc-20160713085112372.htm>
- (3) <http://laphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=208475>



[Việt Nam cần học Philippines về những thay đổi trong chính sách Biển Đông](#)

Bình luận của Trần Vạn Lý

2023.05.10

Capture à partir de : [RFA](#)



Tàu tuần duyên của Philippines thực hiện khảo sát ở Bãi Cỏ Mây thuộc quần đảo Trường Sa hôm 23/4/2023. AFP

Philippines đổi thay một cách mạnh mẽ

Philippines đang mạnh mẽ đối đầu với Trung Quốc ở Biển Đông, quốc gia này hy vọng lòng dũng cảm của mình sẽ kìm hãm sự hung hăng ngày càng gia tăng của Trung Quốc. Thực tế, sự dũng cảm của Philippines đang đạt được hiệu quả mong đợi.

Trước đó, hơn 100 tàu “dân quân”, một tàu chiến và hai tàu tuần duyên Trung Quốc được quan sát thấy đang hoạt động trong lãnh thổ Philippines trong những tuần gần đây. Đáp lại, Manila đã triển khai hai tàu tuần duyên dài 52m để thực thi quyền lãnh thổ của mình xung quanh Bãi Cỏ Mây, khu vực cách đảo Palawan khoảng 200 km.^[1]

Tuy nhiên, một tàu tuần duyên cỡ lớn của Trung Quốc đã cố tình buộc một trong hai tàu nhỏ của Philippines phải hành động khẩn cấp để tránh va chạm, chỉ vài ngày sau khi tàu Thường Châu - một tàu hộ tống của Hải quân Quân Giải phóng Nhân dân (PLAN) Trung Quốc - thách thức các tàu tuần tra của Philippines đang tuần tra gần đảo Thị Tứ (Manila gọi là đảo Pag-asa). Chỉ huy Lực lượng Bảo vệ Bờ biển Philippines Jay Tristan Tarriela đã khẳng định: “Việc công bố hành động Trung Quốc trắng trợn coi thường luật pháp quốc tế và quấy rối các ngư dân bình thường của Philippines đã bác bỏ tuyên bố của Bắc Kinh rằng họ ủng hộ hòa bình và ổn định trong khu vực. Cách tiếp cận này là một biện pháp để buộc Trung Quốc phải chịu trách nhiệm về

hành động của mình và gửi thông điệp rằng Philippines sẽ không lùi bước trước sự hung hăng của Trung Quốc”.^[2]

Chiến lược này đã giúp Manila nhận được sự công nhận của quốc tế. Washington - Đồng minh của Philippines đồng thời cũng là đối thủ trực tiếp của Bắc Kinh - đã yêu cầu phía Trung Quốc ngừng “quấy rối và đe dọa” các tàu đánh cá và tàu bảo vệ bờ biển của Philippines ở quần đảo Trường Sa và bãi cạn Scarborough. Australia, Anh và Canada thông qua các đại sứ của họ tại Manila cũng bày tỏ quan ngại về “hành vi nguy hiểm” của Trung Quốc trong vùng biển này.^[3] Cộng đồng quốc tế bắt đầu lên tiếng chỉ trích Bắc Kinh sau khi một cuộc đối đầu nguy hiểm giữa các tàu bảo vệ bờ biển của hai bên được ghi hình lại. Các đội truyền thông “đã được đưa lên” các tàu và máy bay của lực lượng bảo vệ bờ biển - một động thái có chủ ý của Manila nhằm cho thế giới thấy điều gì đang thực sự xảy ra trong Vùng Đặc quyền Kinh tế (EEZ) của nước này.^[4]

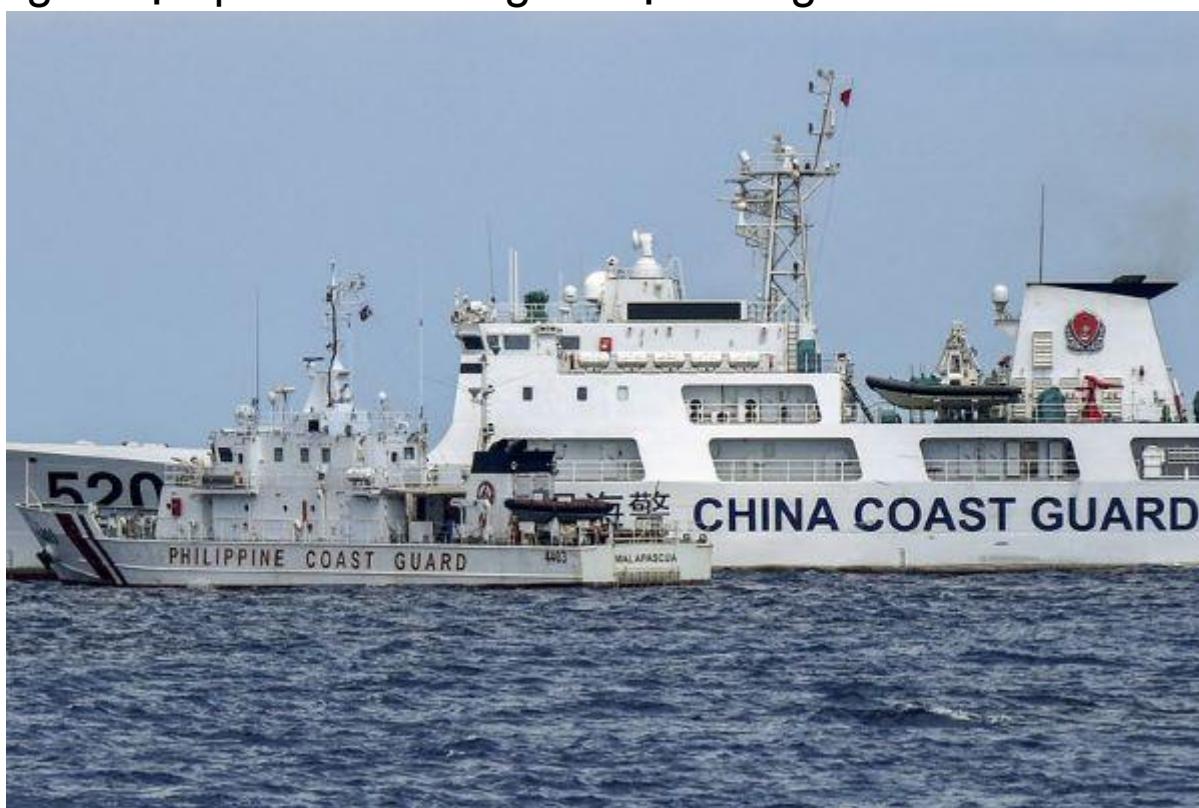
Dưới thời chính quyền của Duterte, bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Trung Quốc chỉ được công chúng chú ý nếu chúng đặc biệt nghiêm trọng, chẳng hạn như vụ chìm tàu đánh cá Gimver 1, sự hiện diện của 220 tàu CMM tại Đá Ba Đầu và việc CCG sử dụng vòi rồng một cách hung hăng chống lại một tàu của AFP nhằm ngăn chặn sứ mệnh tiếp tế cho quân đội Philippines đóng tại Bãi Cỏ Mây. Hơn nữa, một số sự cố đã bị nhấn mạnh quá mức hoặc bị phủ nhận hoàn toàn khi được các phương tiện truyền thông quốc tế đưa tin.

Thế nhưng, với chính quyền hiện tại của Tổng thống Ferdinand Marcos Jr., đã có một sự thay đổi đáng chú ý. Trong vài tháng qua, Lực lượng Bảo vệ Bờ biển Philippines (PCG) đã mở rộng các nhiệm vụ của họ ngoài sứ mệnh thông thường là tuần tra Biển Đông (Philippines gọi là Biển Tây Philippines). PCG hiện đã đảm nhận vai trò vạch trần hàng loạt hoạt động bất hợp pháp của cả Lực lượng Bảo vệ Bờ biển Trung Quốc (CCG) và Lực lượng Dân quân Biển Trung Quốc (CMM). Nhiệm vụ mới này xuất hiện sau một sự cố hồi tháng 2, khi CCG sử dụng tia laser cấp độ quân sự nhằm vào tàu của PCG hỗ trợ sứ mệnh tiếp tế của Lực lượng Vũ trang Philippines (AFP).

PCG hiện công khai đưa tin về sự xuất hiện dày đặc của các tàu CMM trong Vùng Đặc quyền Kinh tế (EEZ) của Philippines, và thậm chí đã công khai báo cáo về sự hiện diện của tàu Hải quân Quân Giải phóng Nhân dân Trung Quốc (NPLA) trong lãnh hải của Đảo Thị Tứ. Một diễn

tiền đáng chú ý là quyết định của PCG đưa các nhà báo và phóng viên truyền thông lên các chuyến bay Nhận thức về Lĩnh vực Hàng hải (MDA) của họ để phổ biến thông tin chính xác không chỉ cho công chúng Philippines, mà còn cho cả cộng đồng toàn cầu.

Tuy nhiên, điều quan trọng cần lưu ý là quyết định liên quan đến sứ mệnh nói trên không chỉ thuộc về cơ quan này. Nhóm Công tác Thông tin của Lực lượng Đặc nhiệm Quốc gia Biển Tây Philippines đã sàng lọc tỉ mỉ và phê duyệt những thông tin sẽ được công bố cho công chúng. Điều này phù hợp với lập trường của chính phủ rằng không nên quân sự hóa xung đột Biển Đông. Do đó, các cơ quan phi quân sự như PCG hoặc Cục Nghề cá và Tài nguyên Thủy sản (BFAR) phải đi đầu trong nỗ lực phổ biến thông tin đại chúng.



Tàu tuần duyên của Philippines bị tàu hải cảnh Trung Quốc đi cắt ngang qua ở khu vực Bãi Cỏ Mây hôm 23/4/2023. AFP

Điều gì đã khiến Philippines mạnh mẽ đối đầu với Trung Quốc trên biển Đông?

Jay Tristan Tarriela đã mô tả về các yếu tố dẫn đến sự thay đổi chính sách của chính quyền Marcos Jr. đó là^[5]:

Thứ nhất, sự thay đổi chính sách này phản ánh cam kết của chính phủ Marcos về tính minh bạch và quyết tâm bảo vệ chủ quyền của đất nước. Trong Thông điệp Quốc gia đầu tiên của mình, Marcos đã thề sẽ bảo vệ từng tấc đất lãnh thổ của Philippines trước các thế lực ngoại bang. Chính quyền của ông đã nỗ lực phối hợp để thông báo cho

người dân Philippines về những diễn biến ở Biển Đông, mà không có bất kỳ nỗ lực nào nhằm lừa dối hoặc che đậy sự thật. Cam kết của Marcos đã khuyến khích ông có lập trường cứng rắn, thậm chí triệu đại sứ Trung Quốc tại Malacañang sau sự cố chiếu tia laser gần đây.

Thứ hai, những nỗ lực của PCG nhằm vạch trần các hoạt động phi pháp ở Biển Đông đóng một vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức cộng đồng và thu hút sự ủng hộ đối với lập trường của chính phủ. Với thông tin hạn chế về tình hình ở Biển Đông, tin tức giả tràn ngập các nền tảng truyền thông xã hội, tạo ra một câu chuyện bị bóp méo. Thông tin sai lệch này khiến nhiều người tin rằng Trung Quốc là “bạn tốt” và là “đối tác vì hòa bình và phát triển”. Sự gia tăng của thông tin sai lệch được thúc đẩy bởi sự gia tăng của những người cung cấp “tin tức giả mạo” trên các kênh truyền thông xã hội, nơi 73% dân số Philippines phụ thuộc vào nguồn tin tức chính thống của họ. Tuy nhiên, bước vào năm mới 2023, chính phủ quốc gia đã làm sáng tỏ việc CCG quấy rối Philippines. Tiết lộ này đã tạo nên sự gia tăng nhận thức trong công chúng, từ đó củng cố sự ủng hộ đối với PCG và AFP trong nỗ lực tuần tra Biển Đông. Những lời tường thuật thực tế, kèm theo hình ảnh ấn tượng và những video đáng lo ngại đã chứng tỏ là một công cụ hữu hiệu trong việc định hình lại quan điểm của công chúng và vạch trần những luận điệu sai sự thật.

Thứ ba là giành được sự ủng hộ và đoàn kết từ các nước láng giềng ở Đông Nam Á. Mặc dù đúng là các đồng minh phương Tây và các quốc gia có cùng chí hướng khác đã liên tục lên án các hành động thù địch của Bắc Kinh, nhưng điều quan trọng cần nhấn mạnh rằng đây không phải là mục tiêu cuối cùng. Điều quan trọng đối với các quốc gia trong khu vực là phải nhận ra hành vi hung hăng và đáng sợ của Bắc Kinh, vì điều đó sẽ cho phép họ xích lại gần nhau và cùng lên án hành vi đó là vi phạm luật pháp quốc tế. Bằng cách đoàn kết, các quốc gia này có thể gửi một thông điệp mạnh mẽ tới Bắc Kinh rằng những hành động chèn ép như vậy sẽ không được chấp nhận và họ cam kết duy trì hòa bình và ổn định trong khu vực. Quan trọng nhất, nhận thức của họ cũng có thể khuyến khích việc nhận ra nhu cầu gây sức ép tập thể đối với Trung Quốc để hoàn thiện Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông.

Thứ tư, việc phơi bày các hành động thù địch của Trung Quốc ở Biển Đông có thể buộc nước này phải hành động có trách nhiệm hơn và tôn trọng luật pháp quốc tế. Bằng cách lên án hành vi của Trung Quốc, cộng đồng quốc tế có thể buộc nước này phải chịu trách nhiệm về các

hành động của mình và có khả năng gây áp lực buộc họ phải thay đổi cách tiếp cận. Trong khi Trung Quốc có thể không thoải mái với sự chú ý như vậy mỗi khi xảy ra sự cố ở Biển Đông, các quan chức Trung Quốc luôn phủ nhận hoặc giảm nhẹ sự liên quan của họ. Ví dụ, Đại sứ quán Trung Quốc tại Manila đã phủ nhận cả sự hiện diện của CMM tại Đá Ba Đầu vào năm 2021 và việc sử dụng tia laser cấp độ quân sự vào tháng 2 vừa qua. Tuy nhiên, bằng cách tiếp tục lưu lại bằng chứng và công khai những sự cố này, cộng đồng quốc tế có thể xây dựng một lập trường mạnh mẽ chống lại các hành động của Trung Quốc và có khả năng buộc nước này phải thay đổi hành vi của mình.

Thứ năm, một điểm quan trọng cần xem xét là việc công khai các nỗ lực của Philippines ở Biển Đông sẽ tạo ra một khuôn mẫu, thể hiện các hành động hợp pháp của nước này như một thông lệ. Nếu không được thể hiện đầy đủ, các sáng kiến do Philippines thực hiện có thể được mô tả là bất thường, tạo cơ hội cho Trung Quốc gán mác là “mới” và “khiêu khích” trong tương lai. Điều bắt buộc là phải thừa nhận rằng các nhiệm vụ này là tiêu chuẩn, có thể chấp nhận được và hợp pháp. Việc phớt lờ các hoạt động của Philippines trong khu vực này có thể giúp Trung Quốc chiếm thế thượng phong trong việc định hình câu chuyện và thao túng tình hình theo hướng có lợi cho họ. Do đó, điều cần thiết là thúc đẩy các hoạt động của PCG và AFP để chống lại bất kỳ luận điệu không chính xác nào mà Trung Quốc có thể cố gắng bịa đặt sau này.

Cuối cùng, bằng cách làm sáng tỏ các hành động của Trung Quốc ở Biển Đông, Philippines đang truyền tải một thông điệp rằng họ sẽ không bị khuất phục hoặc bị ép buộc phải khuất phục. Mặc dù quốc gia này có thể không sánh được với sức mạnh kinh tế và quân sự của Trung Quốc, nhưng họ sẽ không ngồi yên và để Trung Quốc bắt nạt khi đi qua vùng đặc quyền kinh tế của Philippines. Bằng cách làm sáng tỏ hành vi hung hăng của Trung Quốc, Philippines hy vọng sẽ thu hút được sự ủng hộ từ các quốc gia khác tin tưởng vào một trật tự quốc tế dựa trên luật lệ. Mỹ, Australia, Liên minh châu Âu, Nhật Bản và các quốc gia có cùng quan điểm khác có thể không chỉ lên án bằng lời nói mà còn hỗ trợ hữu hình như xây dựng năng lực để gây áp lực buộc Trung Quốc phải tôn trọng luật pháp quốc tế, bao gồm cả UNCLOS.

Việt Nam học được kinh nghiệm gì?

Hành động sử dụng các phóng viên truyền thông đến tận thực địa để đưa tin về sự thật đang diễn ra của chính quyền Philippines gợi nhớ đến cách Việt Nam đã từng sử dụng năm 2014 khi Trung Quốc triển khai giàn khoan 981 vào trong EEZ của Việt Nam.

Thế nhưng, thời gian gần đây, truyền thông Việt Nam gần như im lặng trước các sự việc liên quan đến Trung Quốc. Đặc biệt sau chuyến viếng thăm Bắc Kinh của ông Nguyễn Phú Trọng hồi cuối năm ngoái, thì gần như các bài viết về Trung Quốc rất ít khi được xuất hiện. Cho dù, các nhà nghiên cứu nước ngoài cho biết, các tàu Trung Quốc vẫn đang hoành hành và đe dọa các tàu cá Việt Nam ngay trong vùng EEZ của Việt Nam. Cụ thể, một nhà nghiên cứu đã đưa thông tin trên Twitter rằng tàu thăm dò của Trung Quốc Hường dương hồng 10 đang hoạt động trong EEZ của Việt Nam, hộ tống tàu này có tàu Hải cảnh Trung Quốc 4303 đang tìm cách quấy rối tàu Kiểm Ngư 414 của Việt Nam.^[6]

Kinh nghiệm của Philippines trong đối đầu với “chiến thuật vùng xám” của Trung Quốc trên Biển Đông đó là mặc dù không khiêu khích hay biến nó thành xung đột quân sự, nhưng để đối đầu với một đối thủ hùng mạnh hơn mình nhiều lần thì phải sử dụng sức mạnh của lẽ phải, mà truyền thông đóng một vai trò quan trọng.

“Bao giờ cho đến tháng Mười”? có lẽ cũng là câu hỏi cho chính quyền Việt Nam khi nào mới dũng cảm sử dụng truyền thông nói lên sự thật về âm mưu và dã tâm của Trung Quốc trên Biển Đông. Để thế giới không còn bị lừa mị bởi đại quốc mà tiểu nhân này.

Tham khảo:

^[1]

<https://globalnation.inquirer.net/213954/fwd-pcg-more-than-100-chinese-maritime-militia-warship-remains-in-wps>

^[2]

<https://thediplomat.com/2023/04/why-the-philippines-is-exposing-chinas-aggressive-actions-in-the-south-china-sea/>

^[3]

<https://www.manilatimes.net/2023/05/02/news/national/harassment-of-ph-vessels-worries-uk-canada-australia/1889546>

^[4]

<https://www.cnnphilippines.com/news/2023/5/1/PCG-China-behavior-West-Philippine-Sea.html>

^[5]

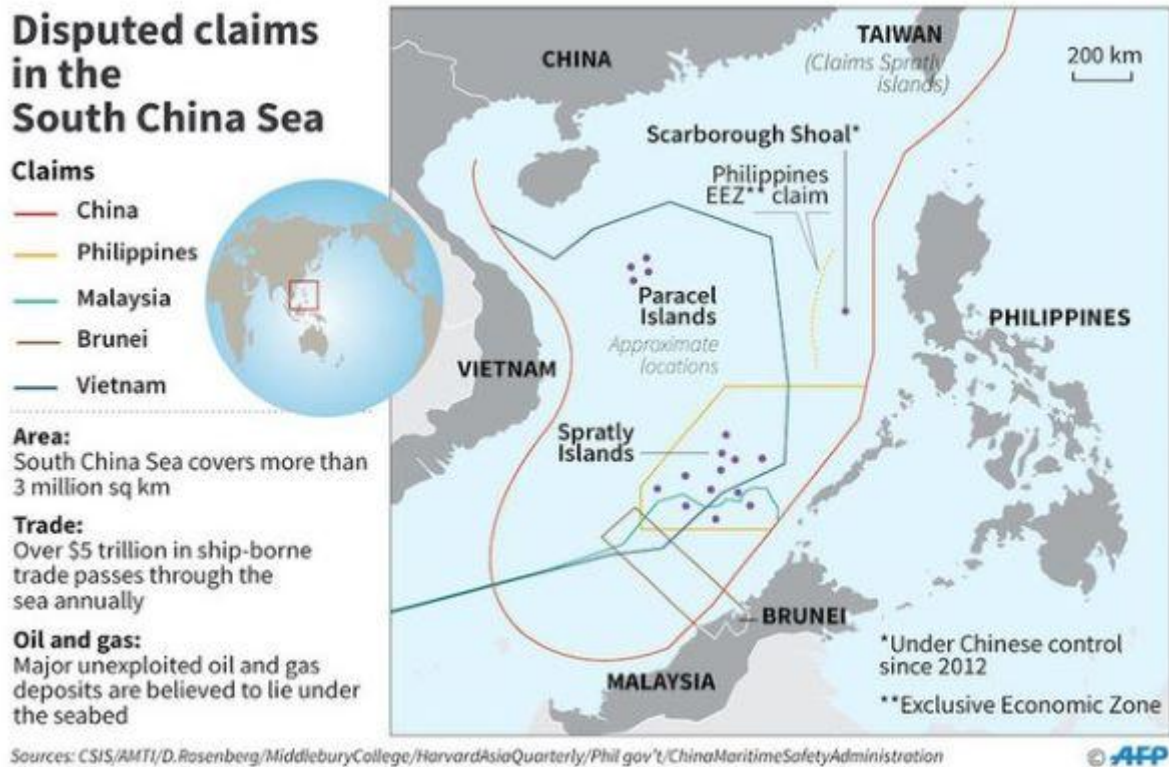
<https://thediplomat.com/2023/04/why-the-philippines-is-exposing-chinas-aggressive-actions-in-the-south-china-sea/>

Cách thức mà VN cần tham khảo để có hành động pháp lý trước Trung Quốc

Quốc Phương, cộng tác viên RFA Tiếng Việt từ London

02-06-2023

Capture à partir de : [RFA](#)



Đường "lưỡi bò" mà Trung Quốc tự vạch ra trên Biển Đông. AFP

Việt Nam có thể tham khảo phương cách đấu tranh pháp lý của một số quốc gia trong khu vực và ở Châu Á trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo, trong đó có những trường hợp mang tính gợi ý như Philippines, Malaysia hay Nhật Bản, qua các vụ kiện hoặc xử lý tranh chấp của các nước đó thời gian gần đây hay hiện nay, theo một nhà nghiên cứu về lịch sử chủ quyền Việt Nam và đồng thời là nhà quan sát an ninh Biển Đông từ châu Âu.

“Có hai phương pháp cần nói tới, đó là phương pháp của Philippines và phương pháp của Malaysia. Tôi nghĩ rằng phương pháp của Malaysia là phương pháp hay và thông minh, mặc dù nặng về kỹ thuật. Trước hết về phương cách của Philippines, chúng ta thấy họ đã đạt được một kết quả rất cụ thể, họ đã minh bạch hóa được một vùng xám, họ đã cho thế giới thấy rằng giữa Philippines và Trung Quốc ‘không có tranh chấp’ gì hết, mà tất cả những yêu sách của Trung Quốc trên thềm lục địa hay là phần hải phận đặc quyền kinh tế của Philippines (vùng EEZ) đều vi phạm luật quốc tế hết,” ông Trương

Nhân Tuấn, nhà biên khảo từ Marseille, Pháp nói với Đài Á Châu Tự Do hôm 01/6/2023 trên quan điểm riêng.

“Tại sao lại nói như vậy? Philippines đã đề nghị Trung Quốc tham gia vụ kiện, nhưng Trung Quốc không tham gia thì Philippines đơn phương đi kiện, và Philippines đã tận dụng một phụ lục trong bộ luật quốc tế về Biển (Công ước LHQ về Luật biển, năm 1982) (1), theo đó, một quốc gia có quyền đơn phương đi kiện một quốc gia khác nếu những biện pháp khác để giải quyết những tranh chấp bằng ngoại giao, bằng thương thảo... đều bế tắc. Và ngay cả khi quốc gia khác kia từ chối không tham gia phiên tòa, phán quyết của tòa vẫn có ý nghĩa bắt buộc cho các bên, cho cả hai bên.

Đã có ý kiến rằng Việt Nam nên bắt chước Philippines để đi kiện Trung Quốc, nhưng theo ý kiến của tôi, Việt Nam có thể có biện pháp đơn giản hơn và thông minh hơn, đó là đi theo biện pháp của Malaysia.

Do chính quyền Việt Nam còn có mối quan hệ giữa hai đảng là đảng Cộng sản Việt Nam và đảng Cộng sản Trung Quốc, trong mối quan hệ giữa hai đảng này cực kỳ phức tạp, họ ‘vừa là đồng chí, vừa là anh em’, nhưng mà là ‘anh em thù nghịch’, do đó giải quyết bằng một vấn đề pháp lý tức là gây một cuộc chiến tranh khác không bằng tiếng súng, mà bằng ‘tiếng búa của Pháp đình’, vấn đề đó sẽ xúc phạm vô cùng lớn đối với lãnh đạo của Trung Quốc, và việc này có thể gây một xích mích không thể hàn gắn giữa hai đảng.”



Ảnh vệ tinh chụp một đảo ở Trường Sa ngày 21/4/2017. AFP

‘Kiện mà không kiện’

Và ông Trương Nhân Tuấn trình bày tiếp quan điểm riêng của mình:

“Theo tôi Việt Nam có thể vượt qua trở ngại đó bằng cách gián tiếp ‘kiện Trung Quốc mà không kiện’, tức là thông qua một thủ thuật pháp lý để thông qua được sự đồng ý của nhiều quốc gia về một vấn đề, trong luật học có một thuật ngữ gọi là ‘actio popularis’ (2), tức là khi nhiều quốc gia, hay nhiều người, tập thể những người nào đó cùng đồng ý xem một điều nào đó là luật, cùng xem xét và cùng tôn trọng một nguyên tắc nào đó, thì điều đó theo tập quán quốc tế có thể trở thành luật để áp dụng cho tất cả các bên đồng ý.

Phương pháp của Malaysia sử dụng Ủy ban Ranh giới Thềm Lục địa của Liên Hợp Quốc (Commission on the Limits of the Continental Shelf – CLCS) (3), nước này đệ trình một hồ sơ về thềm lục địa của Malaysia, trong đó Malaysia nhìn nhận phán quyết của Tòa Trọng tài Thường trực quốc tế (PCA) về vụ án mà Philippines đơn phương kiện Trung Quốc là có hiệu lực trong những vùng biển có liên quan Malaysia. Thông qua cái đó, Việt Nam cũng nộp đơn đồng ý vấn đề đó, và tôi thấy nhiều quốc gia khác, nhất là Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Úc và tất cả những quốc gia thấy rằng họ có lợi ích ở Biển Đông mà nhận thấy rằng những yêu sách của Trung Quốc là phi lý, đều ủng hộ phán quyết đó (của tòa PCA.)

Vô hình chung, nếu chúng ta nghĩ lại về nguyên tắc ‘Actio Popularis’ của tập quán quốc tế, chúng ta thấy rõ ràng rằng Việt Nam có thể sử dụng phương pháp đó, để làm sao phán quyết đó trở thành một ‘Erga omnes’ (4), tức là thành một chuyện bắt buộc cho tất cả các bên, ngay cả với Trung Quốc.

Trên đây là hai phương pháp mà tôi thấy là hay, một là của Philippines và một của Malaysia, bây giờ nhìn lại xem Việt Nam nên có giải pháp gì để giải quyết tranh chấp, theo tôi Việt Nam nên áp dụng phương pháp của Philippines để đơn phương đi kiện Trung Quốc ở vấn đề Hoàng Sa, chứ không ở Trường Sa.

Và trong vấn đề ở vùng biển Trường Sa, Việt Nam có thể đệ đơn nhờ một tòa án, mà tôi nghĩ hay nhất là nhờ Tòa Công lý Quốc tế (của LHQ) (5), để nhờ tòa phán rằng khi những quốc gia này, liệt kê là các quốc gia A, B, C, D..., nhìn nhận hiệu lực của án tòa (phán quyết) này,

thì án tòa đó trở thành một phán quyết Erga omnes có hiệu lực ngay cả với Trung Quốc.



Hình chụp hôm 27/4/2021: Tuần duyên Philippines theo dõi các tàu Trung Quốc ở bãi Sabina ở Biển Đông. AFP

Trường hợp tham khảo khác

Theo nhà nghiên cứu và biên khảo Trương Nhân Tuấn, ngay tại khu vực Châu Á, Việt Nam cũng có thể học hỏi và tham khảo thêm từ cách thức mà Nhật Bản đòi lại chủ quyền ở vùng lãnh thổ ở phía Bắc của nước theo cách gọi của Nhật Bản, trước quốc gia láng giềng là Nga hiện nay, ông nói:

“Tôi xin nói về trường hợp tranh chấp giữa Nhật Bản và Nga ở một nhóm đảo chừng bốn đảo mà Nhật gọi là Vùng lãnh thổ phương Bắc mà Nga gọi là quần đảo Nam Kuril. Nhật nói đó là lãnh thổ của Nhật, mà không bị ảnh hưởng bởi những hiệp ước như là hiệp ước San Francisco năm 1951 hay là những hiệp ước khác trong thời kỳ Thế chiến II.

Trong Thế chiến II, Nhật Bản chiếm một số lãnh thổ của một số quốc gia khác, như là chiếm Mãn Châu, chiếm Đài Loan, và chiếm một đảo lớn ở về phía bắc của nước Nhật. Những đảo đó có một thời kỳ thuộc Nhật Bản. Nếu xét về lịch sử thì rất rườm rà, nhưng khái lược, về bằng chứng lịch sử, theo tôi Nhật Bản có lý khi nói rằng bốn đảo đó là vùng lãnh thổ hiển nhiên của Nhật Bản, và chủ quyền của Nhật trên

vùng lãnh thổ đó không bị chi phối bởi các quyết định của phe Đồng minh, phe thắng trận, hay là qua các hiệp ước trước đó.

Liên Xô vào thời điểm cuối Thế chiến II, tám ngày trước khi Nhật Bản đầu hàng, tuyên bố chiến tranh rồi đổ quân qua chiếm đảo Sakhalin trước và chiếm toàn bộ các đảo mà Liên Xô cũ (và Nga nay) gọi là đảo Nam Kuril, bao gồm các đảo mà Nhật đã thụ đắc, vấn đề này đã lưu cữu từ năm 1945 cho tới nay.

Cái hay của Nhật Bản là họ có những bằng chứng cụ thể và tất cả các chính phủ Nhật, từ chính phủ mà lúc Thiên Hoàng Nhật Bản còn quyền lực, cho đến khi trải qua thời kỳ Hiến pháp mà Mỹ áp đặt cho Nhật, và tiếp tục cho đến ngày hôm nay, chưa có một lúc nào mà Nhật từ bỏ các vùng lãnh thổ đó. Và chính phủ của Nhật Bản thường xuyên yêu sách với Liên Xô trước đây, Nga hiện nay, khẳng định chủ quyền...

Theo tập quán quốc tế về tranh chấp lãnh thổ, người ta không đặt ra thời gian bao lâu là sẽ mất thời hạn đòi chủ quyền, nhưng nếu một quốc gia im lặng trong một thời gian dài, chủ quyền của quốc gia trên vùng lãnh thổ đó coi như là mất. Điểm hay của Nhật Bản về lịch sử, cũng như về pháp lý, và ngay cách ứng xử của các chính phủ của Nhật, là luôn khẳng định Nhật có chủ quyền với các vùng lãnh thổ đó.”

Theo ông Trương Nhân Tuấn, Việt Nam cũng có thể còn học được cách thức đáng tham khảo ngay trong tranh chấp Trung – Nhật, Nhật – Trung đối với quần đảo Senkaku theo cách gọi của Nhật Bản, hay đảo Điếu Ngư theo cách gọi của Trung Quốc, tuy nhiên ông cho rằng so với hai trường hợp tranh chấp Nhật – Nga và Trung – Nhật về chủ quyền biển, đảo nói trên, Việt Nam có những điểm khó khăn riêng, ông trình bày tiếp:

“Việt Nam có những điểm cực kỳ khó khăn do lịch sử để lại, sau Hiệp định Geneve 1954, Việt Nam bị chia làm hai. Có người nói rằng Việt Nam bị chia thành hai hay thậm chí là ba quốc gia, chuyện đó tôi nghĩ mỗi người có một lập luận của mình về quan điểm thế nào là quốc gia, nhưng theo quan điểm của tôi, Việt Nam nên có lựa chọn phù hợp..., lựa chọn cách nào có lợi cho Việt Nam nhất...”

Việt Nam bị kẹt rất nhiều so với vụ tranh chấp của Nhật Bản về quần đảo Nam Kuril với Nga, hay so với Trung Quốc trong vụ tranh chấp đảo Điếu Ngư với Nhật. (Ví dụ với Công hàm Phạm Văn Đồng năm 1958), Việt Nam gặp điều cực kỳ khó, nếu không giải quyết được

những rắc rối do lịch sử để lại. Do đó Việt Nam bây giờ phải có biện pháp kế thừa di sản của Việt Nam Cộng Hòa, bởi vì Việt Nam Cộng Hòa là pháp nhân duy nhất giúp cho thấy xuyên suốt từ trong lịch sử cho tới năm 1975 rằng Việt Nam luôn có chủ quyền ở trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Do đó, Việt Nam phải làm như thế nào để chứng minh rằng bằng pháp lý những tuyên bố trước đây (không phù hợp) của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đối với Hoàng Sa và Trường Sa là không có hiệu lực trước luật pháp quốc tế...

Còn ý kiến cuối cùng mà tôi muốn nói trong dịp này là Việt Nam bây giờ cần một giải pháp pháp lý chứ chúng ta không cần phân tích sự kiện nữa, ba mươi năm ở Tư Chính, Vũng Mây, 50 năm ở Hoàng Sa đã quá lâu dài rồi, một giải pháp pháp lý bây giờ đã trở thành cấp bách rồi, và nay là lúc mà Việt Nam nên đưa ra một giải pháp như thế," nhà nghiên cứu độc lập nêu quan điểm riêng từ Marseille, Cộng hòa Pháp hôm 01/6/2023.

Mời quý vị đọc [bài viết](#) giới thiệu phần trước của cuộc trao đổi giữa nhà biên khảo Trương Nhân Tuấn với Đài Á Châu Tự Do, liên quan thực trạng an ninh tại Biển Đông và việc thử đi tìm giải pháp cho đấu tranh bảo vệ chủ quyền của Việt Nam tại khu vực này.

Tham khảo:

- https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_%C6%B0%E1%BB%9Bc_Li%C3%AAn_H%E1%BB%A3p_Qu%E1%BB%91c_v%E1%BB%81_Lu%E1%BA%ADt_b%E1%BB%83n
- <https://luatkhoa.org/2020/07/ve-kha-nang-khoi-kien-trung-quoc-theo-nguyen-tac-actio-popularis/>
- https://www.un.org/depts/los/clcs_new/clcs_home.htm
- https://en.wikipedia.org/wiki/Erga_omnes
- https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%B2a_%C3%A1n_C%C3%B4ng_L%C3%BD_Qu%E1%BB%91c_t%E1%BA%BF



[Đường sắt cao tốc Việt Nam-Trung Quốc: ‘Cần cân nhắc lợi hai’](#)

06/07/2023

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de :voatiengviet



Một chuyến tàu cao tốc của Trung Quốc chạy tuyến Bắc Kinh-Thượng Hải

Kết nối đường sắt tốc độ cao với Trung Quốc là việc tốt để giúp phát triển kinh tế-xã hội của Việt Nam nhưng Hà Nội cần cân nhắc những rủi ro về mặt an ninh cũng như kinh tế, một nhà quan sát từ trong nước nói với VOA.

Thủ tướng Phạm Minh Chính của Việt Nam trong các cuộc gặp với người đồng cấp Trung Quốc Lý Cường và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình hồi cuối tháng Sáu đều nêu đề xuất nghiên cứu xây dựng tuyến đường sắt cao tốc, khổ tiêu chuẩn kết nối hai nước. Đáp lời ông Chính, ông Tập được dẫn lời nói ông ủng hộ tăng cường kết nối đường sắt, đường bộ và hạ tầng cửa khẩu với Việt Nam.

Hiện tại đường sắt Việt Nam kết nối với đường sắt Trung Quốc qua hai ngõ là Đồng Đăng ở đông bắc, từ đó đi đến Nam Ninh, thủ phủ tỉnh Quảng Tây, và Lào Cai ở tây bắc để đi đến Côn Minh, thủ phủ tỉnh Vân Nam. Tuy nhiên, đây là tuyến đường sắt tốc độ thường với khổ đường ray khác nhau ở mỗi nước.

Thúc đẩy giao thương

Trao đổi với VOA từ Hà Nội, ông Nguyễn Quang A, nguyên viện trưởng Viện Nghiên cứu Phát triển IDS, cho rằng Việt Nam cần xây dựng cơ sở hạ tầng để phục vụ cho mục đích thúc đẩy giao thương với Trung Quốc qua đó giúp kinh tế trong nước phát triển.

“Người Pháp từ cả trăm năm trước họ đã mở tuyến đường sắt từ Hà Nội lên Lào Cai rồi đi đến tận Côn Minh cũng vì mục đích phát triển kinh tế như vậy,” ông A chỉ ra.

Bên cạnh đó, tuyến đường sắt cao tốc nối từ Côn Minh đến thủ đô Vientiane của Lào, vốn đã đi vào hoạt động từ cuối tháng 12 năm 2021 qua đó thúc đẩy mạnh mẽ giao thương giữa Lào, Thái Lan với Trung Quốc, cũng là một nhân tố thúc đẩy Việt Nam phải xây dựng tuyến đường sắt cao tốc của riêng mình nối với Trung Quốc, cũng theo lời ông Nguyễn Quang A.

Theo tờ Kinh tế-Đô thị thì sau một năm hoạt động, tuyến đường sắt cao tốc Côn Minh-Vientiane dài trên 1.000 km đã vận chuyển hơn 8,5 triệu lượt hành khách và 11,2 triệu tấn hàng hóa. Tuyến đường sắt này cũng tham gia vào vận chuyển liên vận quốc tế đến hơn 10 nước với giá trị giao thương đạt gần 1,7 tỷ đô la.

Để so sánh, trong cùng năm 2022, đường sắt Việt Nam chỉ vận chuyển được 4,52 triệu lượt hành khách và 5,7 triệu tấn hàng hóa, theo số liệu mà Kinh tế-Đô thị dẫn lại từ Tổng công ty đường sắt Việt Nam.

Tuy nhiên, ông A cho rằng nếu xét về các yếu tố địa chính trị, an ninh, sự phụ thuộc của kinh tế Việt Nam vào Trung Quốc thì việc xây dựng tuyến đường sắt như đề nghị của Thủ tướng Phạm Minh Chính 'có nhiều thứ phải cân nhắc'.

"Đây là bài toán rất phức tạp gồm nhiều mặt, nhiều khía cạnh và cần phải cân nhắc rất kỹ lưỡng," ông nhận xét.

Thứ nhất, nếu dự án này nằm trong khuôn khổ Một vành đai-Một con đường theo sáng kiến của ông Tập thì 'ai là bên đầu tư, vốn ra sao, nếu Việt Nam phải vay thì vay bao nhiêu, lãi suất ra sao, thời hạn thế nào...', ông A chỉ ra và lưu ý Việt Nam nên tránh bị lệ thuộc vào chủ nợ.

Ngoài ra cần phải tính toán với số tiền đầu tư như thế, lãi suất như thế, sau thời hạn hoạt động thì số tiền sinh lợi có đủ bù chi phí bỏ ra hay không, ông đặt vấn đề.

Ông A cũng bày tỏ nghi ngờ về việc đường sắt cao tốc liệu có hiệu quả kinh tế trong việc vận chuyển hàng hóa hay không vì chi phí xây dựng đường sắt cao tốc rất đắt đỏ.

"Nếu mục tiêu chủ yếu là vấn đề vận tải hàng hóa là nhiều, chứ không phải vận tải hành khách thì tốc độ lên tới hơn 300 km/h là hoàn toàn vô nghĩa," ông phân tích và chỉ ra các hệ thống cao tốc có tốc độ từ 300 đến 400 km/h như TGV của Pháp hay Shinkansen của Nhật chủ yếu là để vận chuyển hành khách.

"Nhưng nếu ở tốc độ 150-170km/h hay là thấp hơn một chút thì chuyên chở hàng hóa và hành khách nữa là hợp lý," ông nói thêm.

'Rủi ro lệ thuộc'

Riêng về vận tải đường sắt liên vận, tức là hàng hóa Việt Nam ‘mượn đường’ Trung Quốc để xuất sang một nước thứ ba ở châu Âu, ông A nói lúc quan hệ hai nước tốt đẹp thì sẽ rất tốt cho Việt Nam nhưng nó sẽ khiến xuất khẩu Việt Nam ‘lệ thuộc vào đường sắt Trung Quốc’. Vận tải đường sắt liên vận có lợi thế là thời gian ngắn hơn, chi phí rẻ hơn so với đi bằng đường biển.

“Nhưng trong trường hợp có chuyện gì đấy xảy ra thì tuyến đường ấy sẽ bị cắt thôi,” ông A cho biết.

Ngoài ra, yếu tố an ninh cũng nên xem xét vì nếu đồng bộ khổ đường ray của Việt Nam với khổ đường ray Trung Quốc thì trong trường hợp Trung Quốc xâm lược Việt Nam, họ có thể tận dụng đường sắt để chở binh lính và vũ khí chạy thẳng sang Việt Nam, ông A chỉ ra.

“Đây là vấn đề có cả lợi lẫn hại, có được có mất,” ông nói. “Nhưng nếu nói rủi ro quá mà dẹp không làm cũng có thể là sai lầm, còn nếu quyết tâm làm bằng mọi giá cũng là sai lầm.”

Tuyến Hải Phòng-Côn Minh dài 855 km là tuyến đường sắt kết nối Việt Nam với Trung Quốc đầu tiên được người Pháp xây dựng và đưa vào khai thác từ năm 1910, nhưng hoạt động đến năm 2000 thì phía Trung Quốc cho ngưng lại và chỉ còn chạy từ Hải Phòng lên đến Lào Cai. Hồi năm 2015, giới chức đường sắt hai nước đã thống nhất sẽ cho sửa chữa, nâng cấp để nối lại tuyến đường này.

Ngoài ra, hiện tại còn tuyến đường sắt Hà Nội-Nam Ninh và Hà Nội-Côn Minh khởi hành từ ga Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội là kết nối từ Việt Nam sang Trung Quốc, theo Tổng Công ty đường sắt Việt Nam.

Tuy nhiên, do khác biệt khổ đường ray, tuyến tàu Hà Nội-Côn Minh có khổ 1.000mm bên phía Việt Nam khi băng qua Lào Cai vào lãnh thổ Trung Quốc nếu muốn đi tiếp sâu vào nội địa nước này phải chuyển hàng hóa sang toa có khổ đường ray 1.435mm tại ga Hà Khẩu Bắc, thành phố Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, để hòa mạng đường sắt Trung Quốc.

Còn tuyến đường sắt còn lại đến Nam Ninh, Quảng Tây, qua cửa khẩu Đồng Đăng, tàu Việt Nam kết nối với đường ray khổ 1.435 của Trung Quốc đi sâu vào nội địa Trung Quốc và quá cảnh sang các nước Trung Á và châu Âu cũng như ngược lại, cũng theo Tổng Công ty đường sắt Việt Nam.

Đường sắt Việt Nam đã thực hiện vận chuyển liên vận quá cảnh Trung Quốc từ hai năm nay, xuất khẩu hàng sang các nước như Mông Cổ, Kazakhstan, Uzbekistan, Nga, Tajikistan, Ba Lan, Anh, Đức... và nhập khẩu từ Nga và Trung Quốc vào lại Việt Nam.



Trung Quốc và Việt Nam mở lại các vòng đàm phán trực tiếp về phân định ranh giới ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ

2023.07.07

Capture à partir de :

<https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/china-vietnam-resume-talks-on-tonkin-gulf-decarmation-07072023083235.html>



Hai đoàn đại biểu tham gia đàm phán vòng XVI Nhóm công tác. TG&VN via PLO Việt Nam và Trung Quốc vào ngày 4/7 vừa nối lại đàm phán trực tiếp về phân định ranh giới trên biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ và hợp tác phát triển trên biển. Truyền thông Nhà nước loan tin theo thông báo của Bộ Ngoại giao vào ngày 7/7.

Đây là vòng đàm phán thứ 16 Nhóm công tác về vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ và vòng XIII Nhóm công tác bàn bạc về hợp tác cùng phát triển trên biển và là vòng đàm phán trực tiếp đầu tiên của hai nhóm công tác từ khi dịch COVID-19 bùng phát vào hồi cuối năm 2019. Đàm phán được tổ chức ở thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.

Việt Nam và Trung Quốc đã ký kết Hiệp định phân định Vịnh Bắc Bộ vào ngày 25/12/2000. Hiệp định này đã bị một số chuyên gia Việt Nam trong và ngoài nước phản đối vì cho rằng Việt Nam đã nhượng biển cho Trung Quốc.

Vào ngày 30/6/2004, Hiệp định hợp tác nghề cá ở Vịnh Bắc Bộ giữa hai nước có hiệu lực thi hành. Hiệp định này đã hết hiệu lực vào ngày 30/6/2020.

Theo thông tin từ Bộ Ngoại giao về vòng đàm phán mới, hai bên đã trao đổi ý kiến về hai vấn đề phân định ranh giới và hợp tác trên biển trên cơ sở phù hợp với luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS).

Theo truyền thông Nhà nước, tại cuộc đàm phán, hai bên nhất trí tôn trọng mỗi quan tâm hợp pháp, chính đáng của nhau, thực hiện nghiêm túc nhận thức chung quan trọng đạt được giữa Lãnh đạo hai Đảng, hai nước và Thoả thuận về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo giải quyết vấn đề trên biển Việt Nam - Trung Quốc, thúc đẩy đồng bộ bàn bạc về phân định vùng biển ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ và bàn bạc về hợp tác cùng phát triển trên biển, cố gắng sớm đạt được tiến triển thực chất theo tinh thần tuần tự tiệm tiến, dễ trước khó sau.

Hai bên cũng nhất trí việc sớm đàm phán ký kết Hiệp định mới về hợp tác nghề cá Vịnh Bắc Bộ, góp phần duy trì hoà bình, ổn định ở Biển Đông và khu vực.

Hiện Việt Nam và Trung Quốc vẫn đang có những tranh chấp về chủ quyền ở vùng Biển Đông. Bắc Kinh trong các tháng qua liên tục điều các tàu dân quân biển và khảo sát vào vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam bất chấp những phản đối của Bộ Ngoại giao Việt Nam. Bắc Kinh khẳng định các tàu này đang hoạt động hợp pháp tại vùng biển của Trung Quốc.



[Trung Quốc nhắc Việt Nam quan tâm 'lợi ích chung', cam kết thúc đẩy COC với ASEAN](#)

17/07/2023

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Từ trái sang: Ngoại trưởng Việt Nam Bùi Thanh Sơn, Ngoại trưởng Nhật Yoshimasa Hayashi, Ngoại trưởng Hàn Quốc Park Jin, Ngoại trưởng Indonesia Retno Marsudi và Trưởng ban chính sách đối ngoại của Đảng Cộng sản Trung Quốc Vương Nghị tại Hội nghị của ASEAN ở Jakarta ngày 13/7/2023.

Quá trình đàm phán đang bị đình trệ giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Trung Quốc về Bộ quy tắc ứng xử (COC) ở Biển Đông dự kiến sẽ được nối lại vào tháng tới, sau khi hai bên xác nhận hoàn tất vòng đọc văn kiện lần thứ hai và thông qua tài liệu hướng dẫn đẩy nhanh quá trình đàm phán, truyền thông châu Á đưa tin hôm 13/7. Đồng thời, đại diện ngoại giao của Trung Quốc trong cuộc gặp riêng với Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam cũng kêu gọi hai bên “nỗ lực nhiều hơn” để giải quyết tranh chấp trên Biển Đông, và lưu ý Hà Nội nên “quan tâm nhiều hơn” đến lợi ích chung.

Sẵn sàng “củng cố lòng tin chiến lược”

Tại cuộc gặp Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Bùi Thanh Sơn bên lề Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN ở Jakarta, Indonesia, hôm 13/7, Chánh Văn phòng Ủy ban Đối ngoại Trung ương của Trung Quốc, Vương Nghị, nói “Trung Quốc và Việt Nam nên thực hiện sự đồng thuận về việc xử lý thích đáng các vấn đề hàng hải mà lãnh đạo cấp cao của hai bên đã đạt được”, truyền thông Trung Quốc cho biết.

Nhà ngoại giao hàng đầu của Trung Quốc cũng lưu ý hai bên đều là nước xã hội chủ nghĩa do đảng Cộng sản lãnh đạo, có cùng định hướng chính trị, nền kinh tế có tính bổ sung cao và triển vọng hợp tác rộng lớn.

Hai bên cần chung tay đi theo con đường hiện đại hóa của mỗi bên, tăng cường sức mạnh tổng hợp của những chiến lược phát triển và tăng cường hợp tác, và phía Bắc Kinh sẵn sàng củng cố lòng tin chiến lược chung và mở rộng hợp tác cùng có lợi với Việt Nam, vẫn theo lời ông Vương.

Nhà ngoại giao kỳ cựu của Trung Quốc còn nói thêm rằng phía Trung Quốc “sẵn sàng nhập khẩu nhiều sản phẩm của Việt Nam hơn” và lưu

ý Hà Nội nên quan tâm hơn đến “lợi ích chung”, theo tường thuật của South China Morning Post (SCMP).

Về phần mình, ông Bùi Thanh Sơn bày tỏ mong muốn hai bên duy trì và nâng cao hiệu quả của các cơ chế hợp tác để tiếp tục thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước.

Ông đề nghị Trung Quốc mở rộng nhập khẩu hàng hóa và đẩy nhanh tiến độ mở cửa thị trường cho các mặt hàng của Việt Nam.

Hai bên nhất trí sẽ thực hiện tốt các thỏa thuận và nhận thức chung cấp cao, kiểm soát và xử lý thỏa đáng bất đồng, nỗ lực duy trì hòa bình, ổn định ở trên biển, TTXVN đưa tin.

Cuộc họp giữa hai đại diện ngoại giao Việt Nam – Trung Quốc diễn ra trong bối cảnh căng thẳng giữa hai quốc gia láng giềng đang ngày càng gia tăng vì những sự kiện liên quan đến tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông.

ASEAN-Trung Quốc thông qua “Hướng dẫn” thúc đẩy COC

Trong một cột mốc được ca ngợi là “quan trọng” trong tiến trình đàm phán Bộ quy tắc ứng xử (COC) ở Biển Đông vốn đã bị trì hoãn từ lâu, Trung Quốc và ASEAN hôm 13/7 thông báo về vòng đọc văn kiện lần thứ hai và thông qua tài liệu hướng dẫn, mở đường cho các cuộc đàm phán tiếp theo với mong muốn một bộ quy tắc hiệu quả, thực chất, có tính ràng buộc sẽ sớm được hoàn tất.

Ngoại trưởng Indonesia Retno Marsudi ca ngợi bước tiến triển này là một cột mốc quan trọng và là một thành tựu “cần tiếp tục tạo động lực tích cực” cho mối quan hệ đối tác giữa Trung Quốc và ASEAN.

“Chúng tôi muốn Trung Quốc trở thành một đối tác trung thành của ASEAN trong việc duy trì cấu trúc khu vực cởi mở và toàn diện. Chỉ thông qua điều này, chúng ta mới có thể đạt được sự hợp tác đôi bên cùng có lợi vì hòa bình, ổn định và thịnh vượng chung ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương”, bà Retno nói trong phiên họp hôm 13/7 của ASEAN.

Đáp lại, ông Vương Nghị nói: “Trung Quốc hoan nghênh việc kết thúc thành công vòng đọc thứ hai của Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông và ủng hộ tất cả các bên trong việc đẩy nhanh việc hình thành các hướng dẫn, với hy vọng rằng các hướng dẫn sẽ tiếp tục đóng một vai trò mang tính xây dựng”.

Bất chấp những ngôn ngữ tích cực trên bàn ngoại giao, giới quan sát tỏ ra không mấy hy vọng sẽ có tiến triển đột phá trong quá trình đàm phán COC.

“ASEAN thừa hiểu Trung Quốc không thật lòng, và Việt Nam cũng thừa hiểu Trung Quốc không thật lòng. Nhưng về mặt pháp lý, tương tác và sự kiên nhẫn, Việt Nam vẫn ủng hộ cái đàm phán này”, Tiến sĩ Hà Hoàng Hợp, một nhà nghiên cứu cấp cao khách mời của Viện Nghiên cứu Đông Nam Á của Singapore, nói với VOA.

Theo ông, Trung Quốc vẫn luôn hứa như thế trong các cuộc gặp ngoại giao, nhưng trên thực tế thì những yêu sách của Trung Quốc trong dự thảo COC đã khiến quá trình đàm phán đã kéo dài hai thập niên tiếp tục bị đình trệ.

“Nói như thế thôi. ‘Sớm’ là bao lâu? Một năm, 2 năm, hay 5 năm? Không ai nói được, bởi vì Trung Quốc đưa ra ba điểm trong bản nháp COC, mà 3 điểm này thì không một bên nào trong khối ASEAN có thể chấp nhận được”, TS. Hà Hoàng Hợp nói với VOA.

Cụ thể, ba điểm mà Trung Quốc yêu cầu là không được để bên ngoài vào khai thác trong khu vực của ASEAN, các nước ASEAN phải tôn trọng và công nhận những khu vực mà Trung Quốc coi là lãnh thổ của họ, và các nước có tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông không được tập trận với các nước bên ngoài khu vực mà không được sự đồng ý của tất cả các nước ASEAN và Trung Quốc. Theo TS. Hà Hoàng Hợp, chừng nào Trung Quốc vẫn còn giữ nguyên 3 yêu cầu “không thể chấp nhận” trên trong dự thảo COC, thì khi đó quá trình đàm phán khó có thể tiến tới.

Nhà quan sát của Việt Nam nói thêm rằng mặc dù trong những năm qua, đàm phán COC đã bị đình trệ nhưng lần nào các bên gặp nhau cũng “giả bộ” tuyên bố có tiến triển, “sẽ sớm thế này thế kia”... theo một ngôn ngữ ngoại giao mà ông nói là lúc nào cũng “tròn trịa” nhưng không giống với thực tế.

“Trong thực tế thì Trung Quốc từ tháng 12/2022 đến nay đã gây ra rất nhiều chuyện ở Biển Đông. Hiện nay, tàu hải cảnh lớn nhất của Trung Quốc vẫn đang đi trong vùng thuộc đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Ngoài ra còn có những chuyện nghiêm trọng hơn như mọi người đã biết trước đây là những tàu hải cảnh của Trung Quốc đã đi quá sát vào khu khai thác khí liên doanh giữa Việt Nam và Nga. Nó cho thấy Trung

Quốc ngày càng đẩy mạnh những hoạt động thuộc về chiến thuật vùng xám để gây sức ép đối với Việt Nam, và bây giờ lại dùng chiến thuật đó gây sức ép với cả các đối tác của Việt Nam ở ngoài vào như Nga, Nhật, Ấn Độ...”

Tranh chấp Biển Đông đã trở thành nguyên nhân gây xích mích ngày càng lớn giữa hai quốc gia láng giềng bất chấp hai nước có chung hệ tư tưởng và cấu trúc chính trị. Ngoài xung đột trên biển, vấn đề tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông cũng đem tới những bất hoà giữa hai nước trong các lĩnh vực khác.

Việt Nam hồi đầu tháng này cấm chiếu bộ phim Barbie do Warner Bros sản xuất vì có bản đồ được lờ mờ (vi phạm chủ quyền của Trung Quốc trên Biển Đông) trong phim dẫn tới phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc Mao Ninh nói rằng “các nước không nên gắn vấn đề Biển Đông với các hoạt động trao đổi văn hóa”.

Đầu tháng này, các nhà ngoại giao Trung Quốc và Việt Nam đã gặp nhau tại thành phố Quảng Châu, miền nam Trung Quốc trong vòng tham vấn mới nhất về phát triển chung hàng hải, cuộc gặp trực tiếp đầu tiên của họ kể từ năm 2020.

Theo thông cáo của phía Trung Quốc, hai bên nhất trí đẩy nhanh đàm phán về một thỏa thuận mới trong việc hợp tác khai thác cá ở Vịnh Bắc Bộ và thúc đẩy hợp tác dầu khí ở “vùng biển không tranh chấp” ở Biển Đông.

Tuy nhiên, SCMP dẫn nhận định của các nhà quan sát nói rằng có rất ít cơ hội hai bên sẽ thỏa hiệp trong hợp tác dầu khí và không có nhiều hy vọng giữa hai quốc gia láng giềng đã có tranh chấp lãnh thổ trong nhiều năm qua.



[Đề nghị Trung Quốc cho sớm khai thác chung khu Thác Bản Giốc – Đức Thiên: ‘thêm bước nhượng bộ’ của Việt Nam](#)

Quốc Phương, cộng tác viên RFA Tiếng Việt từ London

2023.07.14

Capture à partir de : [RFA](#)



Khách du lịch Việt Nam và Trung Quốc tại Thác Bản Giốc hôm 12/3/2017. Thác ở biên giới giữa hai nước thuộc tỉnh Cao Bằng. AFP

[Nghe](#) 

Việt Nam vừa đề nghị Trung Quốc sớm đưa khu cảnh quan thác Bản Giốc - Đức Thiên vào vận hành thí điểm, như truyền thông nhà nước Việt Nam đưa tin, là ‘thêm một bước nhượng bộ’, trong khi Việt Nam đã chịu nhiều thiệt thòi, mất mát từ trước đến nay trước các yêu sách của Trung Quốc về chủ quyền lãnh thổ, biển đảo, và đây phải được coi là một bài học trong đối phó với các yêu sách và hành động của Trung Quốc nay mai trên Biển Đông, theo một nhà quan sát lịch sử chủ quyền biên giới, biển đảo Việt Nam và quan hệ Việt – Trung chia sẻ với Đài Á Châu Tự Do từ Pháp hôm 14/7/2023.

Trước đó, hôm 13/7, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam Bùi Thanh Sơn, đã có cuộc hội kiến với ông Vương Nghị, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Văn phòng Ủy ban Công tác Đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, nhân dịp dự Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 56 và các hội nghị liên quan tại Jakarta, Indonesia. Trong các nội dung trao đổi, làm việc song phương, đã đề nghị phía Trung Quốc “sớm đưa Khu cảnh quan thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc) vào vận hành thí điểm”, bên cạnh việc ‘đẩy nhanh’ triển khai một số dự án hợp tác giữa hai nước; ‘phối hợp’ quản lý tốt biên giới trên đất liền, đẩy nhanh tiến độ mở mới, nâng cấp các cặp cửa khẩu đã thống nhất, theo báo [‘Thế Giới & Việt Nam’](#) thuộc Bộ Ngoại giao từ Hà Nội. (*)

Từ Marseille, nhà quan sát và nghiên cứu độc lập Trương Nhân Tuấn nêu bình luận trên quan điểm riêng của ông với RFA Tiếng Việt về diễn biến này:

“Việt Nam phải đề nghị hợp tác với Trung Quốc về kinh tế để khai thác du lịch ở thác Bản Giốc, theo tôi thấy đây là thêm một bước nhượng bộ của nhà cầm quyền Việt Nam trước những yêu sách của Trung Quốc... Trung Quốc muốn Việt Nam đồng thuận với họ để khai thác khu vực thác Bản Giốc, nhìn trước mắt, phía Việt Nam cũng có lợi, Việt Nam cũng có thể khai thác được kinh tế, khách du lịch nước ngoài cũng có thể đi lên thác Bản Giốc để tham quan, thí dụ vậy, nhưng phải đào sâu vào kết ước giữa có thể có giữa Việt Nam và Trung Quốc để xem Việt Nam được gì.”

Theo ông Trương Nhân Tuấn, Việt Nam đã chịu thiệt thòi khi chính quyền Việt Nam để cho quá nửa khu vực Thác Bản Giốc này ‘rơi vào tay’ Trung Quốc, và hiện nay trong khu thác ‘với ba tầng’, thì phần ‘đẹp nhất, có ‘tiềm năng’ nhất về kinh tế và du lịch cảnh quan đã nằm trong tay Trung Quốc. Ông nói tiếp:

“Việt Nam cần phải thận trọng, khi Trung Quốc đòi hỏi Việt Nam một chuyện gì đó, mình phải suy nghĩ sâu xa xem Việt Nam có bị thiệt hại hay là có tiềm năng bị thiệt hại một vấn đề gì đó.”

Nhìn lại lịch sử chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam liên quan khu vực Thác Bản Giốc, nhà nghiên cứu từ Pháp nói:

“Năm 1979, Trung Quốc đã chiếm của Việt Nam ở một số cao điểm trên đường biên giới, trong đó bao gồm Thác Bản Giốc; sau khi hai bên ký kết Hiệp định Biên giới, Việt Nam bắt buộc phải nhượng cho Trung Quốc ở những nơi vùng lãnh thổ mà Trung Quốc đã chiếm được.”

Về việc được cho là ‘nhượng đất’ ở khu vực Thác Bản Giốc của Việt Nam cho Trung Quốc, ông Trương Nhân Tuấn nói thêm:

“Tôi thấy Trung Quốc được phần nhiều, Trung Quốc chiếm phần lớn Thác Bản Giốc, có thể gọi thác đó có ba tầng, chiều cao khoảng 50 mét, có chia nhiều phần khác nhau và phần thác đẹp nhất nay lại thuộc về Trung Quốc. Người dân Việt Nam phản đối, lý do là một cái thác đẹp như vậy cũng là một thắng cảnh quốc gia, nhưng cũng là một tài nguyên về kinh tế, nếu khai thác một cách đúng đắn, khu vực Thác Bản Giốc đó có thể đem lại cho tỉnh Cao Bằng một nguồn kinh tế đáng

kể. Nhưng phần đẹp nhất của thác từ năm 2000 đã thuộc về Trung Quốc.”

Vẫn theo ông Trương Nhân Tuấn, khu vực Thác Bản Giốc ngày nay được Trung Quốc quảng cáo rất mạnh mẽ và được đặt tên là khu Đức Thiên Bộc Bó, trên phần thác ‘thuộc bên Trung Quốc’ nay đã được khai thác một cách rất bài bản, Trung Quốc xây dựng hạ tầng cơ sở, khách sạn, du lịch quy mô, hiện đại, với khách du lịch bên phía Trung Quốc đi tham quan tới địa điểm này đông đảo.

Theo ông Trương Nhân Tuấn, việc ngoại trưởng Việt Nam, ông Bùi Thanh Sơn, thông qua ông Vương Nghị, tại cuộc hội kiến tại Indonesia hôm 13/7/2023 ‘đề nghị phía Trung Quốc sớm đưa Khu cảnh quan thác Bản Giốc-Đức Thiên vào vận hành thí điểm’ là một hành động có thể gây ra thêm tình trạng mà ông gọi là ‘ván đã đóng thuyền’. Việc này, theo nhà nghiên cứu có thể hiểu thêm là sự củng cố thêm việc khẳng định rằng khu Thác Bản Giốc vốn từ xa xưa thuộc Việt Nam, nay đã ‘thuộc về Trung Quốc’, đây là điều mà ông Tuấn cho rằng trừ phi trong tương lai hai nhà nước có thỏa thuận khác đi, phân định gây ‘mất đất đai’ này khó có thể thay đổi dưới thời chính quyền CHXHCN Việt Nam.

‘Rút kinh nghiệm Bản Giốc, không thể khai thác chung với Trung Quốc’

Nhà nghiên cứu độc lập về lịch sử chủ quyền biên giới lãnh thổ Việt Nam và quan hệ biên giới, lãnh thổ Việt Nam – Trung Quốc, Trương Nhân Tuấn, nhân dịp này chia sẻ trên quan điểm cá nhân với Đài Á Châu Tự Do rằng Việt Nam nên rút kinh nghiệm câu chuyện Thác Bản Giốc, để không thể ‘khai thác chung’ với Trung Quốc ở những khu vực biên giới, lãnh thổ, hải đảo mà Trung Quốc có yêu sách và tham vọng về từng bước thay đổi hiện trạng chủ quyền lãnh thổ hay biển đảo của Việt Nam, đặc biệt trên Biển Đông và ông nhấn mạnh:

“Điểm nhấn của tôi bây giờ là đừng có đi lại con đường của Thác Bản Giốc ở Bãi Tư Chính, Việt Nam không thể nào khai thác chung với Trung Quốc ở Bãi Tư Chính được. Theo tôi biết, khoảng từ bốn – năm năm nay, Việt Nam đã đưa ra một số chỉ dấu có ý nghĩa như là định hướng dư luận rằng Việt Nam và Trung Quốc ‘sẽ khai thác chung’ ở vùng Tư Chính. Theo tôi nghĩ, vùng Tư Chính đó quan trọng hơn cả về vấn đề kinh tế, chiến lược lẫn chủ quyền. Cho nên, nên chú trọng ở

vùng Tư Chính và nên cảnh giác rằng Việt Nam không nên khai thác chung với Trung Quốc ở vùng đó.”

Ông Trương Nhân Tuấn nhân dịp này đề cập và khẳng định rằng dưới thời của chính quyền Việt Nam do ĐCSVN lãnh đạo hiện nay, cho đến nay, Việt Nam đã chịu nhiều mất mát và thiệt thòi về đất đai và lãnh thổ, thua thiệt về chủ quyền quốc gia trước Trung Quốc.

Ông liệt kê một số địa điểm như Ải Nam Quan, mà nay theo ông đã lùi sâu ít nhất 300 mét về phía trong lãnh thổ của Việt Nam, so với mốc giới cũ biên giới giữa hai nước từ xa xưa, trong khi tại Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang, Việt Nam đã ‘đề mất’ về tay Trung Quốc nhiều điểm cao ‘có tính chiến lược và quân sự’ như ở khu vực Núi Đất, Lão Sơn, mà từ đó Trung Quốc có thể ‘kiểm soát, chế ngự’ về mặt an ninh, quân sự, do thám với không chỉ Hà Giang mà cả tỉnh Cao Bằng. Ông cũng cho rằng trong phân định Vịnh Bắc Bộ, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã ‘nhượng bộ’ và ‘đề mất’ nhiều địa điểm có tính chất quan trọng, chiến lược về mặt an ninh, kinh tế, quốc phòng.

Nhà nghiên cứu Trương Nhân Tuấn đánh giá:

“Nếu chúng ta so sánh hai hiệp ước năm 1887 (và hiệp định phân định biên giới Việt – Trung gần đây), người ta nói giữa Pháp và nhà Thanh không có phân định trong Vịnh Bắc Bộ; đường kinh tuyến 105 độ..., nếu nhìn nhận đó là đường biên giới, thì Việt Nam bị mất khoảng 11.000 cây số vuông trên biển và tất cả những vùng có tiềm năng kinh tế của Việt Nam, mà vốn tất cả đều thuộc về Việt Nam, thì hai bên lại đồng ý phân định lại.”

Có chuyện ‘nhượng đất, nhượng biển’ của Việt Nam cho Trung Quốc không?

Theo quan sát của ông Trương Nhân Tuấn, có một hiện tượng chung xảy ra trên đường biên giới Việt – Trung sau phân định biên giới giữa chính quyền cộng sản Việt Nam và chính quyền Trung Quốc là rất nhiều địa điểm trên đường này bị di dời, lùi ‘ngược sâu’ vào trong đường biên giới cũ trước kia của Việt Nam, ông lấy ví dụ có cả một địa điểm mà ông nhắc tên là Thủy Khẩu đã bị ‘rời ngược’ vào sâu trong biên giới cũ của Việt Nam đến một, hai trăm mét và ngay sau đó Trung Quốc đã cho ‘xây cất các công trình cửa khẩu, thông thương kiên cố và quy mô’ trên các đất mới mà họ đã ‘lấn được’ vào đất của Việt

Nam, sau các ‘kết ước’, thỏa thuận giữa hai bên. Ông Trương Nhân Tuấn nói:

“Từ tất cả những cửa ải, Việt Nam đều bị thiệt hại, tất cả không ngoại lệ, tôi có thể kể ra như Nam Quan, Bình Nhi, Thủy Khẩu v.v... cửa ải ở Lào Cai, tôi không nhớ hết, nhưng tất cả những cửa ải lớn ở Việt Nam, thêm cả Ải Chí Mã nữa, đều bị mất về phía Trung Quốc hết. Đó là những điểm cực kỳ phi lý.”

Nhà nghiên cứu độc lập nói rằng đã có một số ý kiến trong công luận và giới quan sát Việt Nam cho rằng đã có hiện tượng được gọi là ‘nhượng đất, nhượng biển’ của Việt Nam cho Trung Quốc dưới thời cầm quyền của nhà nước Cộng sản Việt Nam, nêu quan điểm riêng của mình về vấn đề này, ông Trương Nhân Tuấn nói:

“Nhượng đất và nhượng biển theo tôi nghĩ là có. Nhượng đất rải rác ở mọi điểm trên đường biên giới, nhượng đất có ở những vùng có giá trị cao về kinh tế, lẫn an ninh, chiến lược. Nhượng biển cũng có. Việt Nam khi ký hiệp định phân định lại Vịnh Bắc Bộ với Trung Quốc, đường phân định đó không theo bất kỳ một quy tắc, tiêu chuẩn nào của quốc tế hết cả, và theo tôi Việt Nam đã có những nhượng bộ một cách phi lý, hoàn toàn phi lý và việc này đem lại thiệt hại cho Việt Nam.

Nếu dựa trên nền tảng của Hiệp ước Pháp – Thanh, Việt Nam thiệt hại khoảng 11.000 cây số vuông, nếu dựa trên sự phân định theo đường trung tuyến, theo quy định của quốc tế, Việt Nam cũng bị thiệt hại tương tự như vậy, cũng khoảng trên 10.000 cây số vuông. Và nếu phân định theo đường trung tuyến có điều chỉnh, phần chênh lệch sẽ chia làm hai, thì Việt Nam bị mất khoảng từ 4.000 đến 5.000 cây số vuông trong Vịnh Bắc Việt.”

Hướng về tương lai, nhà nghiên cứu độc lập từ Marseille nói với RFA Tiếng Việt:

“Và chuyện tương lai mà mình (Việt Nam) cần phải cảnh tỉnh, để ở quần đảo Hoàng Sa có một lối đối xử (hợp lý) như thế nào, quần đảo này bây giờ Trung Quốc đã nắm hết. Với quần đảo Hoàng Sa, phải đi bằng một phương cách thận trọng, tức là giải quyết từng điểm một. Trong đó, nóng nhất và dễ nhất là giải quyết vấn đề vùng đánh cá giữa hai quốc gia, vì vùng Hoàng Sa là vùng đánh cá truyền thống của ngư dân Việt Nam, cho nên phần đó đi từng bước một, từ vùng phân định biển đánh cá, rồi đi đến thềm lục địa và vấn đề chủ quyền lãnh thổ tạm

gác lại... Cuối cùng là vấn đề Bãi Tư Chính, về vấn đề khai thác chung ở vùng biển Trường Sa, theo tôi nghĩ, Việt Nam phải trả lời là ‘không’, bởi vì Trung Quốc không có bất cứ một lý do, một nền tảng pháp lý nào để yêu sách vấn đề đó,” ông Trương Nhân Tuấn nêu quan điểm riêng với Đài Á Châu Tự Do từ Marseille, Pháp hôm 14/7/2023.

* Ông Trương Nhân Tuấn là nhà nghiên cứu độc lập về lịch sử chủ quyền Việt Nam và an ninh trên Biển Đông và là tác giả của cuốn sách “Biên giới Việt Trung 1885-2000: Lịch sử thành hình và những tranh chấp”.



[Việt Nam cần đề phòng tình huống xấu nhất từ căn cứ của Trung Quốc ở Campuchia](#)

Bình luận của Thạch Sơn
2023.08.14



Căn cứ hải quân Ream ở tỉnh Preah Sihanouk, Campuchia hôm 26/7/2019. AFP

Dư luận thế giới và khu vực gần đây lại nổi lên sự lo lắng trước một căn cứ quân sự do Trung Quốc đang xây dựng ở Campuchia.

Những hình ảnh vệ tinh mới nhất thu được vào tháng 6 cho thấy một loạt các hoạt động xây dựng do Trung Quốc tài trợ.[\[1\]](#) Có thể nhìn thấy là các hoạt động giải phóng mặt bằng, nỗ lực cải tạo đất, xây dựng một số tòa nhà mới, đường xá và quan trọng là một bến tàu lớn hơn nhiều so với cầu cảng ban đầu của căn cứ. Hàng rào mới có thể nhìn thấy xung quanh chu vi của căn cứ và các tòa nhà do Hoa Kỳ tài trợ đã bị phá bỏ và thay thế.

Trước đó, khi Campuchia cho sửa chữa lại căn cứ quân sự Ream, nhiều tờ báo đã nghi vấn về bàn tay đằng sau của Trung Quốc ở đây, nhưng chính quyền Campuchia luôn cực lực bác bỏ điều này.

Cho đến khi tờ The Wall Street Journal công bố một thỏa thuận đã ký kết, cho phép quân đội Bắc Kinh tiếp cận căn cứ hải quân Ream của Campuchia, các nhà phân tích đã theo dõi sự phát triển vấn đề mà nhiều người nghi ngờ là căn cứ quân sự ở nước ngoài tiếp theo của Trung Quốc.[\[2\]](#)

Sau một thời gian mà chế độ của Hun Sen phủ nhận bất kỳ sự tham gia nào của Trung Quốc tại Ream, cả hai chính phủ Campuchia và Trung Quốc giờ đây đều nhấn mạnh rằng việc tái phát triển căn cứ này là một phần trong nỗ lực hiện đại hóa Hải quân Hoàng gia Campuchia và là một trong nhiều dự án của Trung Quốc nhằm phát triển cơ sở hạ tầng của Campuchia. Hiến pháp của Campuchia nghiêm cấm các căn cứ quân sự nước ngoài trên lãnh thổ của mình. Tuy nhiên, trong hai năm qua, các tuyên bố từ các quan chức Campuchia và Trung Quốc đã ám chỉ vai trò lớn hơn của Bắc Kinh ngoài việc hỗ trợ lực lượng hải quân nhỏ của Campuchia.

Vào tháng 10 năm 2020, Đô đốc Vann Bunlieng của Hải quân Hoàng gia Campuchia xác nhận rằng Trung Quốc đứng sau các diễn biến mới tại Ream sau nhiều tháng phủ nhận.[\[3\]](#) Vào tháng 6 năm 2021, Bộ trưởng Quốc phòng Campuchia, Tea Banh, tiết lộ rằng Bắc Kinh đang giúp phát triển căn cứ nhưng ‘không ràng buộc Campuchia bất cứ điều gì.’[\[4\]](#)

Điều nhiều người lo lắng, đó là bến tàu mới tại Ream. Công việc xây dựng bắt đầu từ năm nay và nó tương tự như bến tàu tại căn cứ nước ngoài duy nhất khác của Trung Quốc, ở Djibouti, nơi đã tiếp nhận các tàu vận tải đổ bộ, tàu tiếp tế và kể từ năm ngoái là tàu chiến của Trung Quốc. Bến tàu mới của Ream cuối cùng có thể cho các tàu lớn hơn

neo đậu và đóng vai trò là căn cứ hỗ trợ cho Hải quân Trung Quốc (PLAN).

Công ty BlackSky cho biết những dấu hiệu đầu tiên về hoạt động xây dựng bến tàu - đủ dài để các tàu chiến, tàu sân bay neo đậu - xuất hiện vào tháng 7/2022. Các hình ảnh vệ tinh cho thấy Trung Quốc đã nhanh chóng xây dựng bến tàu từ cuối năm 2022.

Craig Singleton, Phó giám đốc Chương trình Trung Quốc và thành viên cấp cao của Tổ chức Phòng thủ Dân chủ cho biết, tốc độ phát triển tại căn cứ Ream khiến người ta khó có thể phủ nhận tốc độ có chủ ý đằng sau các sáng kiến đặt căn cứ ở nước ngoài của Trung Quốc. “Việc Campuchia dễ dàng tiếp nhận cảng hải quân thứ hai ở nước ngoài của Trung Quốc làm tăng khả năng chiến lược của Bắc Kinh trong việc triển khai sức mạnh quân sự ở Ấn Độ Dương.”

“Có một sự tương đồng gần như chính xác giữa một bến tàu nước sâu có góc nghiêng nằm ở bờ biển phía tây của căn cứ Ream và một bến tàu quân sự khác tại Căn cứ Hỗ trợ Quân đội Giải phóng Nhân dân ở Djibouti. Cả hai cầu tàu chính dài 363 mét và đủ lớn để hỗ trợ bất kỳ tàu nào trong kho vũ khí hải quân của Trung Quốc, bao gồm cả tàu sân bay Type 003 Fujian mới dài 300 mét,” ông Singleton nói.[\[5\]](#)

Ông Harrison Prétat - chuyên gia thuộc Tổ chức Sáng kiến Minh bạch hàng hải châu Á (AMTI) thuộc Trung tâm Nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS) cho biết bến tàu tại căn cứ Ream tương tự như bến tàu ở Djibouti, đều có bộ phận dài 335 mét, có thể neo đậu một tàu sân bay Trung Quốc. Ông Prétat nhận định: “Sự tương đồng với bến tàu Djibouti chắc chắn là dấu hiệu khác cho thấy Trung Quốc có khả năng tham gia vào việc xây dựng. Vấn đề gây tranh cãi là mục đích sử dụng các cơ sở này”.[\[6\]](#)

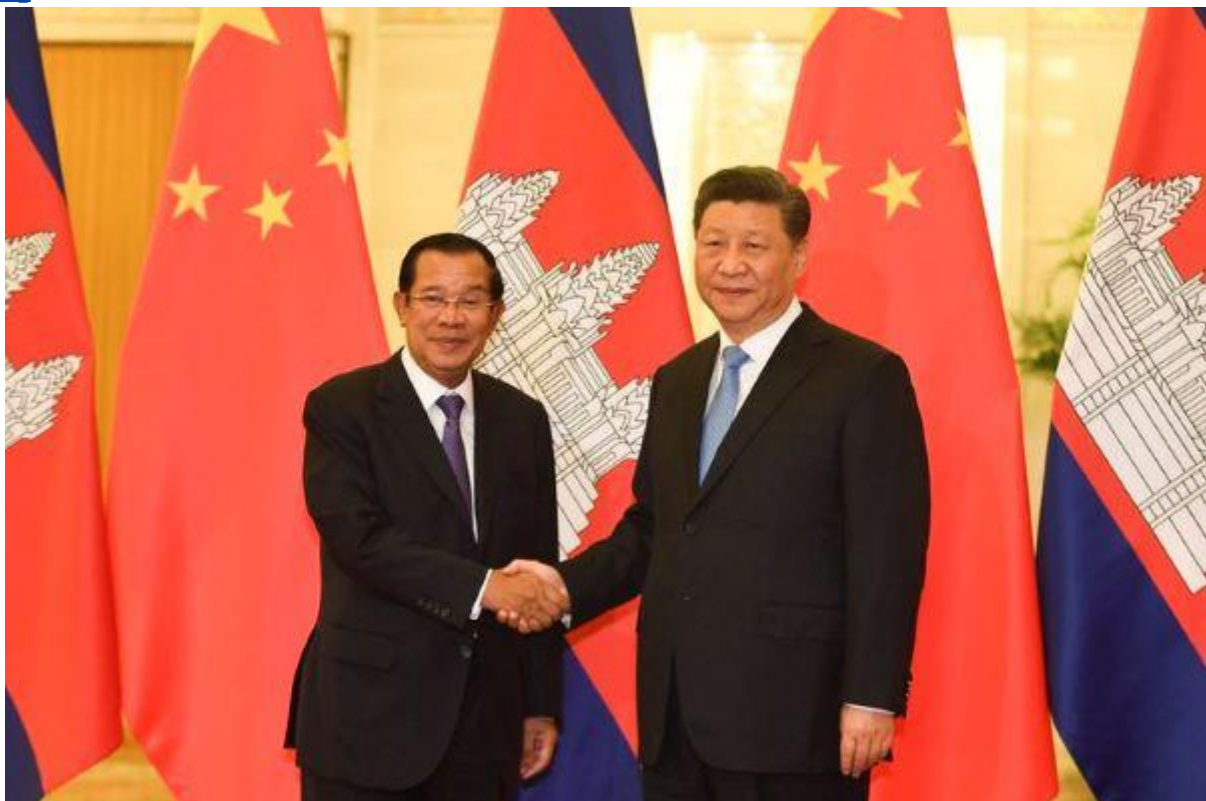
Mối tình “keo sơn” giữa Bắc Kinh và Phnompenh

Sebastian Strangio, biên tập viên khu vực Đông Nam Á của tờ The Diplomat mô tả về Campuchia như sau: “Dấu hiệu quan trọng nhất của điều này là sự trỗi dậy của Trung Quốc trong khu vực và đặc biệt là ở Campuchia. Ngày nay, các ngân hàng nhà nước Trung Quốc tài trợ cho việc xây dựng cầu, đập, dự án bất động sản và liên doanh du lịch. Các đường cao tốc do Trung Quốc tài trợ đã mở ra khắp đất nước, để khai thác kinh tế. Ngày nay, mô hình chủ nghĩa tư bản độc đoán của Trung Quốc hiện ra lò mờ như một thách thức trực tiếp đối với mô

hình dân chủ tự do được cho là đang thịnh hành vào đầu những năm 1990.

Và đối với Hun Sen, chiêu trò mua bán của Trung Quốc là một chiêu đơn giản để chấp nhận. Trung Quốc cung cấp tiền thông qua các măt xích. Dù họ có ràng buộc gì, Hun Sen rất sẵn lòng chấp nhận. Như ông đã nói vào năm 2009, khi cắt băng khánh thành cây cầu do Trung Quốc tài trợ, ông nói rằng Trung Quốc tôn trọng các quyết định chính trị của Campuchia. Và ngày nay, sự hào phóng này của Trung Quốc đã bù đắp phần lớn các điều kiện viện trợ và yêu cầu về quản trị tốt và cải cách dân chủ do các nước tài trợ phương Tây đưa ra. Và Hun Sen, để đổi lấy thỏa thuận này, đã rất vui vẻ đi theo đường lối của Trung Quốc, thường xuyên có những cử chỉ ủng hộ chính sách Một Trung Quốc, cho phép các công ty Trung Quốc tiếp cận đất đai và tài nguyên của Campuchia, đồng thời trục xuất những phần tử không mong muốn theo lệnh của chính phủ Trung Quốc.”[\[7\]](#)

Chính vì những lợi ích đó, trong suốt một thập kỷ qua, tại các hội nghị thượng đỉnh ASEAN do các quốc gia như Việt Nam hay Philippines chủ trì, Campuchia đã đi đầu trong việc ngăn chặn các thông cáo chung của ASEAN chỉ trích hành vi của Trung Quốc ở Biển Đông. Năm nay, Campuchia đã phủ quyết một đề xuất của Indonesia về các cuộc tập trận quân sự chung của các thành viên ASEAN ở Biển Đông.[\[8\]](#)



Thủ tướng Campuchia Hun Sen và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Bắc Kinh hôm 29/4/20219. AFP

Việt Nam bị ảnh hưởng nghiêm trọng

Căn cứ hải quân của Trung Quốc tại Ream có ý nghĩa đối với sự cân bằng quyền lực trên khắp Đông Nam Á. PLAN là lực lượng hải quân lớn nhất thế giới, nhưng trái ngược với đối thủ cạnh tranh chính của nó, Hải quân Hoa Kỳ, họ không có căn cứ ở nước ngoài ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương. Ngay cả một trung tâm hậu cần khiêm tốn tại Ream cũng sẽ mang lại cho tàu chiến Trung Quốc tầm hoạt động lớn hơn và sự hiện diện lâu dài ở Vịnh Thái Lan và vùng biển Đông Nam Á. Bill Hayton, Phó thành viên Chương trình châu Á-Thái Bình Dương tại Chatham House, cho biết căn cứ Ream có thể không thay đổi cán cân quyền lực ngay lập tức với các đảo được củng cố của Trung Quốc ở Biển Đông. Ông nói: “Ream nằm cạnh Việt Nam, gần Thái Lan [một đồng minh hiệp ước của Mỹ], và không xa Malaysia và Singapore, cả hai đều là đối tác an ninh của Anh. ‘Nó sẽ cung cấp một nền tảng mà từ đó Trung Quốc có thể mở rộng dấu ấn của mình trong khu vực.’ [\[9\]](#)

Đối với Việt Nam, người bảo trợ trước đây của Hun Sen, căn cứ Ream tạo ra một 'tình thế tiến thoái lưỡng nan trên hai mặt trận', Hayton nói thêm: 'Nó buộc Việt Nam phải theo dõi các diễn biến ở Vịnh Thái Lan và Biển Đông, [và mang lại] cho Trung Quốc lý do tuần tra hải quân xung quanh bờ biển của Việt Nam.' [\[10\]](#)

Gregory Poling, giám đốc Chương trình Đông Nam Á tại Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế (CSIS), lưu ý rằng việc tiếp cận Ream không có nghĩa là hải quân Trung Quốc gần hơn về mặt địa lý với Eo biển Malacca, một tuyến đường vận chuyển quốc tế quan trọng, vì Trung Quốc đã có xây dựng các căn cứ quân sự ở Biển Đông.

“Nhưng nó sẽ tăng cường khả năng giám sát và thu thập thông tin tình báo của Trung Quốc xung quanh Vịnh Thái Lan và thậm chí ở phía đông Ấn Độ Dương,” Poling nói. [\[11\]](#)

Bị ảnh hưởng nhiều nhất sẽ là Việt Nam, quốc gia đã có tranh chấp gay gắt với Trung Quốc trong nhiều thập kỷ qua ở Biển Đông. Hà Nội vẫn luôn lo lắng và nghi ngờ sâu sắc về ý định của Bắc Kinh. Sự hiện diện quân sự của Trung Quốc ở miền nam Campuchia, nước láng giềng của Việt Nam, có thể được Hà Nội coi là sự bao vây của Bắc Kinh.

“Nó đặt Việt Nam vào tình thế hai mặt trận, thậm chí ba mặt trận, khi phải đối mặt với sự hiện diện quân sự của Trung Quốc không chỉ dọc biên giới phía bắc và ở Biển Đông mà còn ở biên giới phía tây nam,” Alexander Vuning, giáo sư tại Trường Đại học Kinh tế Thế giới, Trung tâm Nghiên cứu An ninh Châu Á-Thái Bình Dương ở Honolulu, Hawaii, cho biết như vậy.[\[12\]](#)

Tuy nhiên, trước sức mạnh khổng lồ về mọi mặt của Trung Quốc, Việt Nam dường như càng ngày càng mất kiểm soát đối với nước láng giềng Campuchia nhỏ bé. Hầu như năm nào lãnh đạo Việt Nam và Campuchia cũng gặp nhau. Ngay cuối năm ngoái, lãnh đạo hai nước này cũng gặp nhau và cùng tuyên bố: “Hai bên nhất trí tăng cường hợp tác quốc phòng và an ninh dựa trên nguyên tắc không cho phép bất kỳ lực lượng thù địch nào sử dụng lãnh thổ của mình làm phương hại đến an ninh và lợi ích của nước kia.”[\[13\]](#) Tuyên bố này với hàm ý Campuchia sẽ không cho Trung Quốc sử dụng căn cứ quân sự để làm ảnh hưởng đến an ninh của Việt Nam. Thế nhưng, chỉ về vấn đề xây dựng căn cứ Ream, có hay không vai trò của Trung Quốc ở đây? Campuchia đã rất nhiều lần bắt nhất.

Tham khảo:

[\[1\] https://www.rfa.org/english/news/cambodia/ream-base-expansion-07112023040618.html](https://www.rfa.org/english/news/cambodia/ream-base-expansion-07112023040618.html)

[\[2\] https://www.wsj.com/articles/secret-deal-for-chinese-naval-outpost-in-cambodia-raises-u-s-fears-of-beijings-ambitions-11563732482](https://www.wsj.com/articles/secret-deal-for-chinese-naval-outpost-in-cambodia-raises-u-s-fears-of-beijings-ambitions-11563732482)

[\[3\] https://asia.nikkei.com/Politics/International-relations/Cambodia-naval-base-set-to-undergo-China-led-expansion](https://asia.nikkei.com/Politics/International-relations/Cambodia-naval-base-set-to-undergo-China-led-expansion)

[\[4\] https://www.voacambodia.com/a/defense-minister-says-china-helping-with-ream-overhaul-but-no-strings-attached-/5914977.html](https://www.voacambodia.com/a/defense-minister-says-china-helping-with-ream-overhaul-but-no-strings-attached-/5914977.html)

[\[5\] https://ir.blacksky.com/news-events/press-releases/detail/112/blacksky-releases-imagery-of-near-complete-chinese-military](https://ir.blacksky.com/news-events/press-releases/detail/112/blacksky-releases-imagery-of-near-complete-chinese-military)

[\[6\] https://thanhnien.vn/can-cu-hai-quan-campuchia-nam-phia-nam-bien-dong-co-cau-tau-cho-tau-san-bay-185230727102449501.htm](https://thanhnien.vn/can-cu-hai-quan-campuchia-nam-phia-nam-bien-dong-co-cau-tau-cho-tau-san-bay-185230727102449501.htm)

[\[7\] https://www.brookings.edu/wp-content/uploads/2015/01/strangio-cambodia-transcript-final.pdf](https://www.brookings.edu/wp-content/uploads/2015/01/strangio-cambodia-transcript-final.pdf)

[\[8\] https://timesofindia.indiatimes.com/blogs/ChanakyaCode/cambodia-opposes-the-asean-naval-drill-cambodia-acts-as-a-proxy-for-china/](https://timesofindia.indiatimes.com/blogs/ChanakyaCode/cambodia-opposes-the-asean-naval-drill-cambodia-acts-as-a-proxy-for-china/)

[9]

<https://www.chathamhouse.org/publications/the-world-today/2023-08/china-building-military-base-cambodia>

[10]

<https://www.naval-technology.com/features/chinas-secret-naval-base-in-cambodia-through-satellite-imagery/>

[11] <https://www.dw.com/en/is-china-building-a-military-base-in-cambodia/a-62124251>

[12] <https://www.dw.com/en/is-china-building-a-military-base-in-cambodia/a-62124251>

[13]

<https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/toan-van-tuyen-bo-chung-viet-nam-campuchia-710535>



[Giới đầu tranh dân chủ trong nước: VN cần cảnh giác trong mối quan hệ với TQ](#)

2023.12.11

[RFA](#)



Tổng Bí thư Việt Nam Nguyễn Phú Trọng đón Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại Phủ Chủ tịch hồi năm 2017. Reuters

[Nghe](#)

Những tiếng nói và hành động công khai phản đối Trung Quốc có thể giảm đi do bị đàn áp nhưng tinh thần chống Trung Quốc vẫn rất mạnh mẽ trong xã hội Việt Nam, bởi láng giềng phương Bắc luôn là mối đe dọa đối với Việt Nam.

Một số người dân đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền ở trong nước nói với RFA như vậy trước chuyến thăm Việt Nam của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình vào ngày 12 và 13/12 sắp tới.

“Cần cảnh giác với Trung Quốc”

Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Minh Vũ, [phát biểu](#) với truyền thông trong nước rằng chuyến thăm này mang kỳ vọng về một “định vị mới, tầm mức mới” của quan hệ hai nước, trên cơ sở thành quả quan trọng của 15 năm thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.

Reuters dẫn lời người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc [cho biết](#) trong cuộc họp báo rằng chuyến đi của ông Tập tới Hà Nội sẽ tập trung vào các lĩnh vực an ninh chính trị, các vấn đề đa phương và hàng hải, đồng thời thúc đẩy hợp tác chiến lược hơn nữa.

Cựu nhà báo Tạp chí Cộng sản Nguyễn Vũ Bình, hiện đang ở Hà Nội, nhận định với RFA rằng ông không muốn Việt - Trung thắt chặt thêm mối quan hệ. Bởi, theo ông, Hà Nội luôn bị láng giềng phía Bắc o ép trong mọi lĩnh vực:

“Tôi không mong muốn nhiều về mối quan hệ mật thiết giữa Việt Nam và Trung Quốc. Bởi vì, trong mối quan hệ đó thì Việt Nam bị o ép rất nhiều, kể cả trên biển Đông và trên đất liền hay trong quan hệ giao thương.”

Ông Lê Anh Hùng, một cựu tù nhân lương tâm vừa được mãn hạn tù hồi giữa năm nay, cho rằng Việt Nam cần phải luôn đề cao cảnh giác trong mối quan hệ với Trung Quốc:

“Trung Quốc không chỉ là mối đe dọa mà còn là hiểm họa đối với Việt Nam và Việt Nam cần phải cảnh giác trong mọi mối quan hệ đối với Trung Quốc.”

Ông Lê Anh Hùng lấy ví dụ về trường hợp nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 ở Tuy Hoà, Bình Thuận:

“Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 1 nhận được ưu đãi từ sáng kiến Vành đai - Con đường, nhiều đó đủ thấy rằng là Trung Quốc họ muốn dụ dỗ Việt Nam tham gia vào sáng kiến Vành đai - Con đường. Các dự án này đều tiềm ẩn mối nguy hại về an ninh quốc phòng cho Việt Nam.”

Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 do các công ty Trung Quốc nắm đến [95% tổng số vốn](#) đầu tư. Đây là lĩnh vực được Bộ Quốc phòng Việt

Nam xếp vào các lĩnh vực đặc biệt do có liên quan tới an ninh trật tự, quốc phòng an ninh.

Trong khi đó, Đài phát thanh Quốc tế Trung Quốc Tiếng Việt [cho biết](#) nhà máy này là “dự án trọng điểm thúc đẩy kết nối cơ sở hạ tầng năng lượng hợp tác kinh tế - thương mại giữa Trung Quốc và Việt Nam dưới sáng kiến Vành đai - Con đường”.

Sáng kiến Vành đai - Con đường (BRI) của Trung Quốc được chính thức công bố từ 2013, đến nay đã 10 năm. Dự án có quy mô toàn cầu này nhận được [cảnh báo](#) về những nguy hại khôn lường, trong đó có nhiều ý kiến coi đó là một “bẫy nợ” Trung Quốc dành cho các nước nghèo.

Thúc ép tham gia “Cộng đồng chung vận mệnh”

Luật sư Nguyễn Văn Đài, từ nước Đức nhận định với RFA qua ứng dụng tin nhắn rằng lần này, Trung Quốc sẽ cố gắng thúc ép Việt Nam phải gia nhập “Cộng đồng chung vận mệnh”.

Theo luật sư Đài, từ xưa tới nay, Trung Quốc luôn coi Việt Nam là sân sau hay nước phen giậu để bảo vệ họ từ xa.

Vào tháng 9 vừa qua, Việt Nam đã nâng cấp “nhảy cóc” quan hệ với Mỹ từ Đối tác toàn diện lên Đối tác chiến lược toàn diện, ngang hàng quan hệ với Trung Quốc. Điều này, theo luật sư Đài, đã làm Trung Quốc không hài lòng.

Tuy nhiên, nếu để làm vừa lòng Trung Quốc mà Việt Nam tham gia vào “Cộng đồng chung vận mệnh” là một hành động không thể chấp nhận được:

“Nếu nhà cầm quyền Việt Nam tham gia “Cộng đồng chung vận mệnh” với Trung Quốc thì họ đã trói buộc cả đất nước và dân tộc Việt Nam với Trung Quốc. Tôi coi đó là hành động bán nước của nhà cầm quyền Việt Nam.”

“Cộng đồng chung vận mệnh” là chính sách đối ngoại cốt lõi của Trung Quốc trong tương lai. Chính sách này, trong một [bài viết](#) được đăng trên The Diplomat, cho rằng dưới thời của Tập Cận Bình thì Trung Quốc sẽ đóng vai trò như là một nước lớn và tham gia tích cực vào việc cải cách và phát triển hệ thống quản trị toàn cầu.

South China Morning Post trong một [bài viết](#) hôm 11/12 cho biết Bắc Kinh đã thúc đẩy ý tưởng này, ít nhất là từ năm 2015. Kể cả khi Bộ trưởng Ngoại giao Vương Nghị đến Việt Nam vào ngày 1/12 vừa qua cũng nhấn mạnh rằng hai nước Xã hội chủ nghĩa “có chung khát vọng và vận mệnh”.

Mạng báo này cũng dẫn lời nhà nghiên cứu quan hệ quốc tế Nguyễn Khắc Giang rằng trong khi một số quốc gia Đông Nam Á khác đã chấp nhận ý tưởng “chung vận mệnh” của Trung Quốc thì “Việt Nam dường như vẫn gặp khó khăn trong việc thực hiện nó một cách trọn vẹn”, ông lưu ý đến những tranh chấp lãnh thổ lâu đời giữa hai nước.

Ở Đông Nam Á, hiện đã có bốn nước tham gia “Cộng đồng chung vận mệnh” là Campuchia, Lào, Myanmar và Thái Lan.

Tinh thần chống Trung Quốc



Ông Trương Dũng biểu tình phản đối khi Tập Cận Bình sang Việt Nam năm 2015. Ảnh: Citizen

Ông Tập Cận Bình, trên cương vị là Tổng bí Thư kiêm Chủ tịch nước Trung Quốc đã đến thăm chính thức Việt Nam hai lần, hồi năm 2015 và 2017 nhân Hội nghị Thượng đỉnh APEC được tổ chức tại Việt Nam.

Vào năm 2015, các cuộc biểu tình phản đối chuyến thăm ông Tập Cận Bình đã diễn ra ở cả Hà Nội và TPHCM. Hàng chục người đã xuống đường, giương cao các khẩu hiệu như “Phản đối Tập Cận Bình sang Việt Nam”, “Phản đối lệ thuộc Trung Cộng”... đi qua các con đường trong thành phố. Chính quyền Hà Nội khi đó ngay lập tức đàn áp, đánh đập và bắt bớ, câu lưu những người biểu tình.

Trong số những người tham gia tuần hành năm đó, có rất nhiều cái tên hiện đang bị chính quyền Hà Nội bỏ tù, bao gồm Nguyễn Lâm Thắng, Hoàng Bình, Bùi Tuấn Lâm, Đỗ Nam Trung, Trần Bang, Nguyễn Thuý Hạnh, Trương Văn Dũng... Những người này bị khởi tố theo nhiều tội danh khác nhau, như “Lợi dụng quyền tự do dân chủ”, “Tuyên truyền chống nhà nước”, “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền”...

Ông Lê Anh Hùng nhận thấy, trước chuyến thăm của ông Tập lần này, tình hình có vẻ im ắng, mọi người khá e dè trước sự đàn áp khốc liệt từ chính quyền Hà Nội trong những năm qua, chỉ còn một số tiếng nói phản đối lẻ tẻ trên mạng xã hội:

“Lần thứ ba thì lần này phong trào đấu tranh gần như là đã bị dập tắt, chỉ còn những tiếng nói phản ứng è chùng ở trên Facebook trên mạng xã hội chứ hầu như không còn những hoạt động biểu tình như trước đây nữa.”

Tuy nhiên, ông khẳng định, tinh thần chống Trung Quốc trong xã hội Việt Nam chưa bao giờ giảm sút:

“Phong trào dân chủ nói chung và chống Trung Quốc nói riêng trong những năm gần đây bị đàn áp mạnh cho nên bị lắng xuống, chứ còn tinh thần chống Trung Quốc và cảnh giác đối với Trung Quốc thì ngày càng nâng lên trong mặt bằng chung của xã hội.”

Đồng quan điểm, luật sư Nguyễn Văn Đài cho biết từ đầu tháng 11, những nhà hoạt động ở khu vực Hà Nội đã bị đe dọa không được tổ chức hội họp hay biểu tình phản đối chuyến thăm của Tập cận Bình.

Ông Đài cho rằng mọi người Việt Nam vẫn yêu nước nhưng trước sự đàn áp của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam thì họ phải kiềm chế lòng yêu nước mà không thể thể hiện ra bên ngoài.

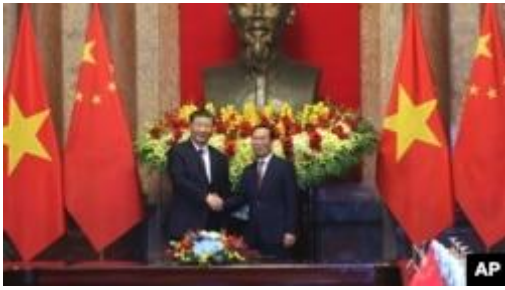


[Việt Nam ‘cần cảnh giác’ trước lời lẽ đường mật của Trung Quốc](#)

15/12/2023

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình hội kiến người đồng cấp Việt Nam Võ Văn Thưởng

Những ngôn từ của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình về ‘Cộng đồng chia sẻ tương lai’ mà Hà Nội vừa đồng ý gia nhập với Bắc Kinh ‘toàn là những lời hay ý đẹp’ nhưng ‘quan hệ giữa hai nước trên thực tế lại khác hẳn’, các nhà quan sát nhận định với VOA.

‘Cộng đồng chia sẻ tương lai’ là sáng kiến ngoại giao mang dấu ấn cá nhân của ông Tập để thực hiện tầm nhìn của Trung Quốc về trật tự thế giới xoay quanh Trung Quốc. Nó đã được chỉnh sửa lại từ ‘Cộng đồng chung vận mệnh’ để giới lãnh đạo và công chúng Việt Nam dễ tiếp nhận.

Ông Tập Cận Bình khi sang Hà Nội hôm 12/12 đã đem theo những hứa hẹn về mở rộng giao thương, xây dựng các tuyến đường sắt xuyên biên giới kết nối hai nước và thiết lập đường dây nóng về đánh bắt cá trên Biển Đông trong một loạt các văn kiện hợp tác được ký kết giữa hai nước, truyền thông trong nước đưa tin.

Trung Quốc ‘luôn giúp đỡ các nước’

Một ngày trước chuyến thăm, để tranh thủ dư luận Việt Nam, ông Tập đã gửi đăng một bài báo trên tờ Nhân Dân, cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Việt Nam, để quảng bá cho ý tưởng ‘Cộng đồng chia sẻ tương lai của ông’.

Theo ông Tập thì trong mô hình này, Trung Quốc sẽ luôn phấn đấu ‘để mang lại lợi ích và cơ hội phát triển cho các nước, trong đó có Việt Nam’ và ‘sẽ gắn kết sự phát triển của mình với sự phát triển của các nước láng giềng để mỗi bên đều có cuộc sống tươi đẹp’.

“Các nước láng giềng không thể tách rời nhau, giúp đỡ láng giềng chính là giúp đỡ bản thân. Người thân mong người thân tốt, láng giềng mong láng giềng tốt,” ông Tập viết trên Nhân Dân và nói rằng ông đến Việt Nam mà ‘có cảm giác vô cùng thân thiết’ giống như ‘đến thăm họ hàng, láng giềng’.

Ông khẳng định Việt Nam và Trung Quốc là hai nước gắn bó chặt chẽ với nhau với ‘sơn thủy tương liên, lý tưởng tương thông, văn hóa tương đồng, vận mệnh tương quan’.

Ông cho rằng cho dù tình hình thế giới có diễn biến thế nào đi nữa thì hai nước Trung Quốc và Việt Nam vẫn luôn sát cánh bên nhau trong ‘bốn cùng’: cùng nỗ lực gìn giữ hòa bình an ninh, cùng mong muốn hợp tác phát triển, cùng tạo dựng phồn vinh giàu mạnh và cùng xây dựng cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại.

Tuy nhiên, cộng đồng chia sẻ tương lai này ‘phải bắt đầu từ châu Á’ với ‘tương lai của châu Á nằm trong tay người dân châu Á chúng ta’, ông Tập nhấn mạnh. Ông Tập sau đó cũng cảnh báo Việt Nam ‘đừng để bên ngoài’ gây rối trong khu vực nhưng không nêu đích danh nước nào.

Từ đó, ông đề xuất Việt Nam cùng thực hiện ‘bốn kiên trì’: kiên trì tin cậy lẫn nhau, kiên trì hài hòa lợi ích, kiên trì hữu nghị, thân thiết và kiên trì đối xử chân thành.

‘Không tốt cho Việt Nam’

Chia sẻ với VOA từ thủ đô Washington D.C., Giáo sư Zachary Abuza, nhà nghiên cứu chính trị Việt Nam thuộc Đại học Chiến tranh Quốc gia, cho rằng cộng đồng chia sẻ tương lai ‘có phạm vi rất rộng, với các nguyên tắc rất mơ hồ nhằm thực hiện quan điểm về trật tự thế giới lấy Trung Quốc làm trung tâm’.

“Hà Nội cần phải hết sức cảnh giác trong việc ủng hộ cộng đồng này hay những đề xuất khác về trật tự thế giới với ngôn từ mơ hồ một cách cố ý,” ông nói. “Việt Nam sẽ được lợi hơn nhiều nếu họ ủng hộ mạnh mẽ trật tự thế giới dựa trên luật pháp và những chuẩn mực cư xử được chấp nhận.”

Bắc Kinh lâu nay vẫn bất chấp luật pháp quốc tế để tuyên bố chủ quyền với hầu hết Biển Đông, viện có ‘quyền lịch sử’ của họ mặc dù đòi hỏi chủ quyền này đã bị Tòa Trọng tài Thường trực bác bỏ hồi năm 2016 vì ‘không có cơ sở pháp lý’.

“Cộng đồng Chia sẻ Tương lai hoàn toàn là vô nghĩa trên vấn đề Biển Đông. Yêu sách chủ quyền thái quá của Trung Quốc xâm phạm chủ quyền của Việt Nam và các nước khác, và Trung Quốc đang tìm cách

làm cho những nước này mất đi chỗ mà họ có thể trông cậy để bảo vệ quyền lợi của mình,” ông lưu ý.

Theo lời vị giáo sư này thì mặc dù Bắc Kinh rất bức bối với việc Hà Nội mới đây đã nâng cấp quan hệ với Mỹ và các đồng minh của Mỹ như Hàn, Nhật và sắp tới là Úc, lên thành đối tác chiến lược toàn diện, nhưng ý đồ của Bắc Kinh muốn đẩy Mỹ ra khỏi khu vực Tây Thái Bình Dương để họ dễ bề thao túng sẽ ‘phản tác dụng’.

“Không có nước nào muốn đẩy Mỹ ra khỏi khu vực vì sẽ không có giao thương, đầu tư hay đảm bảo an ninh từ Mỹ,” ông phân tích.

Người dân ‘không ủng hộ’

Từ Hà Nội, ông Nguyễn Hữu Vinh, nhà quan sát chính trị thường được biết đến như là blogger Ba Sàm, nói bản thân ông và nhiều người dân khác ‘không ủng hộ’ việc Việt Nam gia nhập cộng đồng chia sẻ tương lai với Trung Quốc. “Tôi tin chắc sẽ không có tiến triển gì trên vấn đề Biển Đông,” ông nói.

Ông Vinh cảnh báo phía Trung Quốc ‘toàn đưa ra những lời lẽ hoa mỹ, khoa trương để dụ khị Việt Nam’ nhưng ‘lời nói của họ không đi đôi với việc làm’.

Ông dẫn ra những hành vi gây hấn của Trung Quốc với Việt Nam trên Biển Đông suốt từ một phần tư thế kỷ, trong đó có cắt cáp thăm dò của tàu Bình Minh, đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam, quân sự hóa Biển Đông, gây khó khăn, bắt bớ, xua đuổi, đánh đập ngư dân Việt Nam trên biển và mới đây nhất thêm một đoạn nữa vào đường chín đoạn vốn dùng để tuyên bố chủ quyền với Biển Đông.

Ngay cả tuyến đường sắt đô thị Cát Linh-Hà Đông dùng vốn và nhà thầu Trung Quốc mà ông Tập ca ngợi trong bài viết trên báo Nhân Dân như là một biểu tượng cho sự hợp tác Trung-Việt, blogger Nguyễn Hữu Vinh chỉ trích việc nó bị đội vốn lên nhiều lần và bị chậm tiến độ.

“Nhân dân rất thắc là tại sao Trung Quốc o ép chúng ta như thế, trong từng ấy năm như thế mà lúc nào họ cũng dùng đại ngôn rất là hoa mỹ, rất là hay ho,” ông Vinh nói.

Theo lời ông thì Việt Nam không nên tin vào thiện chí của Trung Quốc khi thiết lập đường dây nóng xử lý các sự cố về ngư dân trên biển.

Ông cho rằng nó ‘sẽ không giải quyết được gì hết mà chỉ là xoa dịu dư luận’.

“Chính hai Đảng đã có đường dây nóng mấy chục năm nay mà có giải quyết gì được đâu?”

Về hai tuyến đường sắt xuyên biên giới từ Hà Khẩu, Vân Nam, và Nam Ninh, Quảng Tây đi sang Việt Nam mà Trung Quốc hứa sẽ viện trợ xây dựng, ông Vinh bày tỏ nghi ngờ nó phục vụ lợi ích của Việt Nam.

“Các tỉnh miền Bắc Việt Nam chủ yếu vận chuyển khoáng sản sang Trung Quốc trong khi các tỉnh nội địa Trung Quốc như Vân Nam, Quảng Tây có thể tận dụng tuyến đường sắt này để đi ra biển ở cảng Hải Phòng,” ông phân tích.

Về lời hứa hẹn của Trung Quốc sẽ mở cửa hơn nữa thị trường cho hàng hóa Việt Nam, nhất là hàng nông sản, ông Vinh chỉ ra việc sau khi Tổng thống Joe Biden đến Việt Nam, Bắc Kinh đã tìm cách làm khó dễ và ngưng nhập tôm hùm Việt Nam.

“Họ có ngàn cách kỹ thuật để họ kiếm chuyện khi mà họ đã không có ý đồ tốt với nhau,” ông nói.

Do đó, ông cho rằng người dân hiện giờ ‘rất cảnh giác’ với Trung Quốc và chính quyền cũng phải dè chừng phản ứng của người dân trong quan hệ với Bắc Kinh.

“Người dân sẽ càng soi xét những hành động, những giao thiệp và mối quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc và giữa chính quyền hai nước,” ông cho biết và dẫn ra sự phẫn nộ của người dân khi họ xuống đường phản đối Luật Đặc khu hồi năm 2018.

Blogger này cũng bày tỏ quan ngại trong thỏa thuận về cộng đồng chia sẻ tương lai này, ‘có những điều khoản nào đó sẽ ràng buộc Việt Nam mà chính quyền không muốn cho người dân biết’.

“Người ta sẽ nhìn vào cái việc này và sẽ thấy rằng có cái gì đó rất khó và Việt Nam bị kéo ngược trở lại trong cái gọi là hướng tới tìm cân bằng,” ông nói.

Giáo sư Abuza lưu ý rằng nền kinh tế Việt Nam và Trung Quốc có sự phụ thuộc lớn vào nhau và miền bắc Việt Nam là một phần trong chuỗi cung của các tỉnh miền nam Trung Quốc.

“Việt Nam rõ ràng đang lo ngại về việc nền kinh tế và xuất khẩu của Trung Quốc đang chậm lại có tác động như thế nào đối với Việt Nam,” ông nói và chỉ ra Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất và là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ tư của Việt Nam.

Do đó, ông cho rằng ‘cộng đồng chia sẻ tương lai’ có ý nghĩa về mặt kinh tế.

“Ông Tập đang muốn tăng cường kết nối hai nước thông qua các tuyến đường sắt. Trung Quốc cũng muốn đầu tư nhiều hơn vào ngành khai thác đất hiếm của Việt Nam mà tôi coi là nguy hiểm vì Trung Quốc đã chiếm thế gần như độc quyền về chế xuất đất hiếm,” ông Abuza nói.

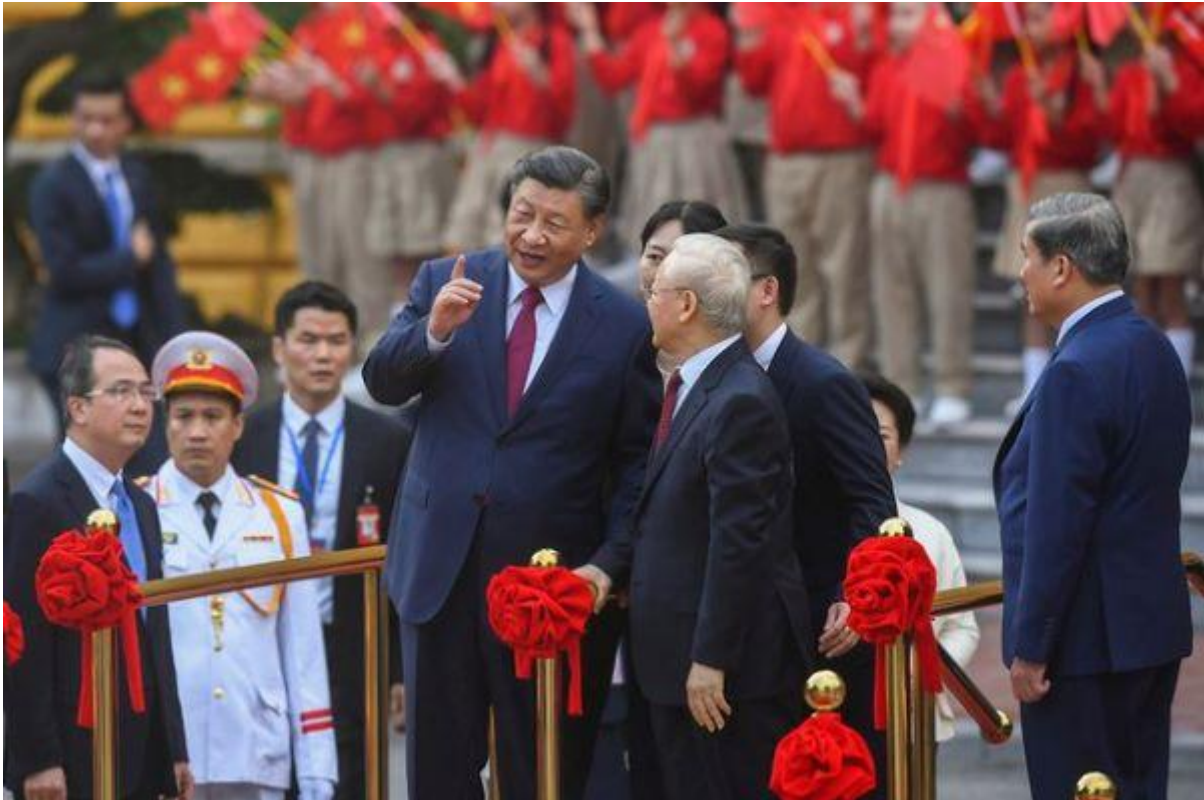


[Tập Cận Bình thăm Việt Nam kỳ này: tên gọi gì cho mối quan hệ?](#)

RFA

2023.12.13

Capture à partir de :[RFA](#)



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng ở Hà Nội hôm 12/12/2023. AP

Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình công du Việt Nam trong hai ngày 12 và 13/12/2023. Nhân chuyến thăm, hai bên đã ra Bản tuyên bố chung; theo đó mỗi quan hệ “đôi tác chiến lược toàn diện” của hai nước sẽ hướng tới xây dựng “*Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược, nỗ lực vì hạnh phúc của nhân dân hai nước, vì sự nghiệp hòa bình và tiến bộ của nhân loại.*” Theo một số nhà nghiên cứu, sự thay đổi tên gọi này cho thấy nhiều điều thú vị đằng sau mỗi quan hệ của hai nước láng giềng này.

Vì sao không còn tên gọi “chung vận mệnh”?

Theo nhà nghiên cứu Nguyễn Thế Phương ở Đại học Canberra, Úc, việc đổi tên gọi quan hệ của hai nước rất thú vị. Không phải là “cộng đồng chung vận mệnh” mà là “chung tương lai”. Và họ không chỉ “chung tương lai” mà cái tên này có bổ ngữ rất dài phía sau: “*có ý nghĩa chiến lược, nỗ lực vì hạnh phúc của nhân dân hai nước, vì sự nghiệp hòa bình và tiến bộ của nhân loại.*” Theo ông Nguyễn Thế Phương, cái bổ ngữ rất dài phía sau tên gọi này là một chỉ dấu quan trọng để thấy những điều Việt Nam muốn có từ mỗi quan hệ. Điều đó cho thấy Việt Nam chính là bên chủ động, cố gắng thay đổi tên gọi, làm cho bản chất quan hệ sẽ thay đổi so với quan hệ của Trung Quốc với các nước khác, và quan hệ của Việt Nam với Trung Quốc cũng khác quan hệ với các cường quốc khác.

Nhà nghiên cứu Hoàng Việt ở Trường Đại học Luật Tp. HCM nhận xét rằng trong chuyến thăm này của Tập Cận Bình tới Việt Nam, có một số vấn đề mà Việt Nam quan tâm sâu sát: trước hết là kinh tế thương mại, đó là cái Việt Nam rất cần; thứ hai là một loạt sáng kiến của Trung Quốc.

Sáng kiến Cộng đồng chung vận mệnh là một sáng kiến lớn, trong đó có nhiều sáng kiến nhỏ, như BRI (vành đai con đường), Sáng kiến Văn minh toàn cầu, Sáng kiến an ninh toàn cầu... Khi “du hành” tới Việt Nam thì Trung Quốc đã phải đổi tên gọi “Sáng kiến” này thành “Cộng đồng chia sẻ tương lai.” Theo ông Hoàng Việt, nếu dùng khái niệm “vận mệnh” thì Việt Nam có thể phản đối. Việt Nam có lẽ e ngại khái niệm này vì “vận mệnh” có khả năng dẫn tới cách diễn giải là “tôi sống thì anh sống, tôi chết thì anh chết”. Trong đó khi đó, quan điểm của Việt Nam là “không chọn bên”. Chiến lược của Việt Nam là “ngoại giao cây tre”, tức phần gốc thì vững chắc, không đổi, nhưng phần thân

và ngọn thì linh hoạt. Nếu nói hai nước "chung vận mệnh" thì sẽ bị diễn giải là Việt Nam chọn bên.

Sáng kiến Vành đai con đường là một bộ phận của Sáng kiến Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc. Nhà nghiên cứu Hoàng Việt nhận định rằng tuyên bố của cả hai bên trước đây nói rất rõ là tiếp tục phát triển tuyến đường sắt kết nối Lào Cai - Hà Khẩu Bắc (Trung Quốc) và Hải Phòng, đồng thời thảo luận về tuyến đường sắt cao tốc Bắc Nam.

Nghi thức đón tiếp: ai hơn ai?

Trao đổi với RFA, nhà nghiên cứu Hoàng Việt cho rằng chuyến thăm của Tập Cận Bình thu hút nhiều sự quan tâm của cộng đồng quốc tế vì Việt Nam mới nâng cấp quan hệ với Mỹ và Nhật Bản. Dù sao thì Mỹ và Nhật cũng đang là đối thủ của Trung Quốc.

Trong chuyến thăm của Tổng thống Mỹ Biden, nghi thức được giảm thiểu tối đa, không trải thảm đỏ, không bắn 21 phát đại bác. Nhưng với Trung Quốc thì các biểu tượng nghi thức rất quan trọng. Ngoài ra, khi Việt Nam thăm Trung Quốc thì Trung Quốc cũng đón rất trọng thị.

Các biểu tượng trong nghi thức đón tiếp ông Tập Cận Bình do đó cũng là cách mà Trung Quốc và Việt Nam muốn chứng tỏ là Trung Quốc đóng vai trò rất quan trọng, hơn Mỹ. Tất nhiên, đó mới là xét về nghi thức, vì còn nhiều vấn đề khác.

Theo nhà nghiên cứu Hoàng Việt, trong bối cảnh ông Tập Cận Bình đang muốn cân bằng lại ảnh hưởng ở Việt Nam, có những vấn đề ẩn giấu bên trong quan hệ hai nước, trong đó có tranh chấp Biển Đông. Nhất là gần đây thì xung đột giữa Trung Quốc và Philippines vẫn đang dâng cao.

Nhà nghiên cứu Nguyễn Thế Phương ở Đại học Canberra, Úc, trao đổi với RFA rằng chuyến thăm của ông Tập Cận Bình khẳng định một điều là trong các quan hệ của Việt Nam thì quan hệ với Trung Quốc là quan trọng nhất.

Mặt khác, tên gọi rất dài của mối quan hệ hai nước cũng truyền đi thông điệp là quan hệ Việt Nam - Trung Quốc mặc dù cũng là quan hệ "đối tác chiến lược toàn diện," nhưng quan hệ với Trung Quốc là quan hệ cao nhất, hơn quan hệ với các "đối tác chiến lược toàn diện" khác.



Học sinh vẫy cờ Việt Nam và Trung Quốc tại lễ đón Chủ tịch TQ Tập Cận Bình ở Hà Nội hôm 12/12/2023. AP

36 hiệp định hợp tác

Nhà nghiên cứu Nguyễn Thế Phương nhấn mạnh rằng khác với Mỹ, Trung Quốc lại là nước đặt nặng vấn đề biểu tượng, thể diện. Trung Quốc đã đạt mục tiêu là truyền đi thông điệp là vị thế của họ là cao nhất trong các mối quan hệ của Việt Nam. Việt Nam cũng cho Trung Quốc thoả mãn điều đó về mặt biểu tượng. Nhưng đằng sau những điều đó, chúng ta thấy hai bên phải nhân nhượng lẫn nhau.

Để Việt Nam chấp nhận tên gọi “chia sẻ tương lai” như vậy, Trung Quốc phải chấp nhận trả lũng cho Việt Nam nhiều vấn đề khác, như hợp tác khai thác đất hiếm giữa Việt Nam và các nước đối thủ của Trung Quốc như Nhật Bản.

Trong chuyến thăm của ông Tập Cận Bình, Việt Nam và Trung Quốc cũng đã ký kết 36 văn bản thỏa thuận hợp tác. Hiện nay hai bên mới chỉ công bố tên gọi của 36 văn bản này, thông tin chi tiết của các văn bản vẫn chưa được công bố.

Hai nhà nghiên cứu Hoàng Việt và Nguyễn Thế Phương đều cho rằng 36 văn bản thỏa thuận hợp tác được nhắc đến trong [Thông cáo chung](#) là những thỏa thuận mà giới quan sát sẽ tập trung nghiên cứu thêm để hiểu sâu hơn về mối quan hệ hai nước trong thực chất.

Trong danh sách 36 thỏa thuận nói trên, các lĩnh vực hợp tác chủ yếu là kinh tế, thương mại, cơ sở hạ tầng. Về cơ sở hạ tầng, đáng chú ý là dự án đường sắt kết nối biên giới Việt Nam - Trung Quốc, từ Lào Cai nối về Hải Phòng và Lào Cai nối sang Trung Quốc. Không thấy nói đến dự án đường sắt cao tốc Bắc Nam dù gần đây dự luận Việt Nam quan tâm nhiều. Tuy vậy, trong 36 văn bản, có một [Bản Ghi nhớ](#) nói chung chung là hai bên sẽ “tăng cường hợp tác đường sắt Việt Nam - Trung Quốc.”

Lĩnh vực an ninh - quốc phòng có đến bốn văn bản, tập trung vào phòng chống tội phạm, hợp tác trên biển và lĩnh vực tư pháp.

Ngoài ra, có một điều đáng chú ý là văn bản hợp tác giữa Bộ Tài nguyên Môi trường hai nước chỉ thấy nói tập trung vào trao đổi số liệu thủy văn mùa lũ, không thấy thỏa thuận nào liên quan đến đất hiếm. Tuy nhiên, Thông cáo chung có nói đến khả năng hai bên “*tích cực tìm kiếm khả năng tăng cường hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực khoáng sản then chốt,*” dù không nói rõ khoáng sản then chốt là gì. Điều này lặp lại một nội dung trong [Thông cáo chung](#) Việt Nam - Trung Quốc hồi tháng 6 năm 2023 nhân chuyến thăm của Thủ tướng Phạm Minh Chính tới Trung Quốc có nói hai bên sẽ “*tích cực tìm kiếm khả năng tăng cường hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực khoáng sản then chốt.*” Điểm mới là Thông cáo chung ngày 13/12/2023 nhấn mạnh là hợp tác ở lĩnh vực khoáng sản then chốt sẽ tuân theo “*nguyên tắc thị trường và tinh thần thực chất, bền vững.*”



[Trung Quốc vẫn giữ ‘cộng đồng vận mệnh chung’ với Việt Nam trên văn bản chữ Hán?](#)

15 tháng 12 2023

Capture à partir de :[BBC](#)



Nguồn hình ảnh, Vietnam News Agency

Hai nhà lãnh đạo Trung Quốc và Việt Nam thưởng thức trà Việt Nam ở Hà Nội

Bản tiếng Trung đăng trên trang web của Bộ Ngoại giao Trung Quốc ghi lại phát biểu của Chủ tịch Tập Cận Bình ở Hà Nội vừa qua dùng khá nhiều lần cụm từ ‘vận mệnh chung’ vốn gây tranh cãi ở Việt Nam dù bản tiếng Anh của bộ này lại dùng ngôn từ hơi khác.

Trang mfa.gov.cn của Bộ Ngoại giao Trung Quốc trong văn bản đăng lúc 20 giờ 13 ngày 14/12/2023, giờ Bắc Kinh để ở nhan đề và nhắc lại nhiều lần trong bài cụm từ “cộng đồng vận mệnh chung Trung-Việt” (中越命运共同体-Zhong Yue mingyun gongtong ti).

Ngay ở nhan đề, bài viết dùng khái niệm “cùng chia sẻ vận mệnh tương lai” (命运与共创未来-mingyun yugong chuang weilai) để ca ngợi các tiến triển mới, chiến lược, trong quan hệ hai nước cùng do các đảng cộng sản lãnh đạo.

Đặc biệt, bài của Bộ Ngoại giao Trung Quốc nhắc lời lãnh đạo nước này phát biểu ở Việt Nam, nói rằng đây là thời điểm đặc biệt tốt “thiên thời, địa lợi, nhân hòa” để hai bên xác lập cộng đồng vận mệnh chung (nguyên văn: 中越命运共同体具有天时、地利、人和的独特优势- Trung-Việt mệnh vận cộng đồng thể hữu thiên thời, địa lợi, nhân hòa độc đặc ưu thế).

Tuy thế, bản tiếng Anh mà Bộ Ngoại giao Trung Quốc phát hành một ngày trước đó trên cùng trang web mfa.gov.vn thì lại có nhan đề hơi khác. Đó là “Renewing Traditional Friendship and Embarking on a New Journey to Build a China-Viet Nam Community with a Shared Future” (tạm dịch: Làm mới tình hữu nghị truyền thống và bước vào cuộc hành trình mới để xây dựng một cộng đồng Trung Quốc-Việt Nam với tương lai được chia sẻ).

Như thế, khái niệm ‘vận mệnh’ (mingyun) mà Trung Quốc thường dịch ra Anh ngữ là “destiny” không có ở nhan đề này và không hề thấy ở trong bài ([xem toàn văn ở đây](#)).

Chủ tịch Tập Cận Bình cũng hướng tới giới trẻ Việt Nam, nói rằng họ là những người đi tiên phong trong việc thúc đẩy sự tiến bộ của con người, và đóng góp vào việc “xây dựng một cộng đồng với một tương lai chung/chia sẻ cùng nhau của nhân loại” (a community with a shared future for mankind).



Nguồn hình ảnh, Getty Images

Thanh niên được cho là đóng vai trò trọng tâm trong quan hệ vì tương lai của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và Trung Quốc, theo các nhà lãnh đạo hai nước. Hình ảnh bà Bành Lệ Viện, đệ nhất phu nhân TQ, vẫy chào các thanh niên VN

Ngôn từ phục vụ các đối tượng khác nhau?

Một biên tập viên ban tiếng Trung của BBC tại Hong Kong đánh giá rằng có thể thấy rõ bản Trung văn của phía Trung Quốc đưa ra giữ

nguyên nhiều khái niệm chính quyền nước này tuyên truyền lâu nay, nhưng bản tiếng Anh thì có khác một chút.

Đặc biệt, việc các phát biểu của lãnh đạo Việt Nam không có câu nào nói về “community of common destiny” (cộng đồng vận mệnh chung) là điều đáng chú ý, theo nhà báo ở Hong Kong.

Bài phát biểu của Chủ tịch Tập Cận Bình mà các báo chính thống ở Việt Nam đồng loạt đăng tải cũng chỉ dùng khái niệm “cộng đồng chia sẻ tương lai” trong hai bối cảnh, khi ông Tập nói về “tương lai nhân loại” và về quan hệ Trung-Việt.

Ngoài ra, ông cũng nhắc lại một số lần về “cộng đồng châu Á-Thái Bình Dương”.

Tiến sĩ Nguyễn Khắc Giang, nghiên cứu viên khách mời thuộc Viện ISEAS, Singapore, giải thích với BBC hôm 13/12 về sự “thiếu vắng” khái niệm nhạy cảm từ Trung văn khi chuyển ngữ sang tiếng Việt trong chuyến thăm của Chủ tịch Tập Cận Bình.

“Vận mệnh hay chung con đường, ngôn từ như thế có thể tạo ra phản ứng không tốt trong chính nội bộ của Việt Nam, khi mà tâm lý không thích Trung Quốc ở Việt Nam còn khá nhiều. Tôi nghĩ đây là lý do hai bên lái đi một chút để tránh sự nhạy cảm, nghi ngờ từ cả phía nội bộ và người dân Việt Nam.”

Cũng hôm 14/12/2023, một ngày sau khi Chủ tịch Tập về nước, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã trả lời [câu hỏi của báo chí](#) về “nội hàm của hợp tác Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam-Trung Quốc”.

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam, bà Phạm Thu Hằng, giải thích trước câu hỏi từ truyền thông nước ngoài về khái niệm này như sau:

“Đây cũng là tương lai chung mà hai bên chia sẻ và hướng đến phù hợp với lợi ích của hai nước, góp phần vào xu hướng hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực cũng như trên thế giới.”



'Cộng đồng chung vận mệnh' là mối bận tâm lớn của ông Tập Cận Bình khi thăm Việt



Việt Nam diễn giải về 'cộng đồng chia sẻ tương lai' với Trung Quốc

20/12/2023

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Người dân vẫy cờ Việt Nam và Trung Quốc khi đón Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình cùng phu nhân tới sân bay Nội Bài ở Hà Nội hôm 12/12.

Bộ Ngoại giao ở Hà Nội nói rằng Việt Nam đã nhất trí cùng Trung Quốc xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai, một mô hình hợp tác mới được các lãnh đạo hai nước cộng sản láng giềng thống nhất trong chuyến thăm vừa qua của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình.

Trong chuyến công du được ca ngợi là “đỉnh cao thành công” của ông Tập tới Hà Nội hôm 12-13 tháng này, chủ tịch Trung Quốc và Việt Nam đã đưa ra Tuyên bố chung trong đó nói rằng hai nước nhất trí xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai. Tuyên bố nói Cộng đồng này “có ý nghĩa chiến lược, nỗ lực vì hạnh phúc của nhân dân hai nước, vì sự nghiệp hòa bình và tiến bộ của nhân loại”.

Trả lời câu hỏi từ truyền thông nước ngoài liên quan đến Tuyên bố chung nhân chuyến thăm của ông Tập, cũng là Tổng bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc, người phát ngôn Phạm Thu Hằng của Việt Nam nói rằng “sau 15 năm từ khi xác lập quan hệ Đối tác Hợp tác toàn diện, quan hệ giữa hai Đảng, hai nước Việt Nam-Trung Quốc không ngừng được mở rộng và đi vào chiều sâu, hợp tác trên các lĩnh vực đạt nhiều tiến triển tích cực và toàn diện”, theo [Báo Chính phủ](#).

Nói với phóng viên tại buổi họp báo thường kỳ ở Hà Nội hôm 14/12, bà Hằng còn cho biết rằng, đây “cũng là tương lai mà hai bên chia sẻ và hướng đến, phù hợp với lợi ích của hai nước, góp phần vào xu hướng hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển của khu vực cũng như trên thế giới”.

Ngay trước khi tới thăm Việt Nam hôm 12/12, ông Tập đã nói về khái niệm “Cộng đồng chia sẻ tương lai”, được xem là cách gọi khác của “Cộng đồng chung vận mệnh” – một sáng kiến ngoại giao mang dấu ấn của ông Tập nhằm thực hiện tầm nhìn của Trung Quốc về trật tự thế giới xoay quanh Bắc Kinh, trong bài xã luận được báo [Nhân Dân](#) và [Bô Ngoại giao Trung Quốc](#) đăng tải.

Chủ tịch Trung Quốc cho biết ông đề xuất khái niệm “Cộng đồng chia sẻ tương lai nhân loại” cách đây 10 năm. Ông Tập cho rằng Việt Nam và Trung Quốc là hai nước gắn bó chặt chẽ với nhau, so sánh hai nước như “sơn thủy tương liên, lý tưởng tương thông, văn hóa tương đồng, vận mệnh tương quan”. Ông còn nói rằng Trung Quốc sẽ luôn phấn đấu “để mang lại lợi ích và cơ hội phát triển cho các nước, trong đó có Việt Nam” theo mô hình này.

Trong khi có những người lên tiếng phản đối việc Việt Nam chia sẻ tương lai với Trung Quốc, nước luôn có tranh chấp chủ quyền lãnh hải với Việt Nam, một số chuyên gia cảnh báo về ý nghĩa mơ hồ của cộng đồng mà Việt Nam mới nhất trí xây dựng với Trung Quốc.

Theo Giáo sư Zachary Abuza, nhà nghiên cứu chính trị Việt Nam thuộc Đại học Chiến tranh Quốc gia Hoa Kỳ, Việt Nam “cần phải [hết sức cảnh giác](#) trong việc ủng hộ cộng đồng này hay những đề xuất khác về trật tự thế giới với ngôn từ mơ hồ một cách cố ý”.

Trong khi đó, theo [Hoàn cầu Thời báo](#), “các chuyên gia của cả Trung Quốc và Việt Nam cho rằng sự đồng thuận mà hai bên đạt được trong việc cùng nhau xây dựng cộng đồng Trung Quốc-Việt Nam có tương

lai chung mang ý nghĩa chiến lược là tín hiệu mạnh mẽ mang lại sự chắc chắn, niềm tin và năng lượng to lớn cho sự phát triển và hòa bình, không chỉ cho cả hai nước mà còn cho cả khu vực”.

Tờ báo chuyên về đối ngoại của Đảng Cộng sản Trung Quốc trích dẫn các nhà phân tích cho rằng “một số thế lực bên ngoài và truyền thông phương Tây muốn phá hoại hòa bình ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương có thể ghen tị và lo lắng, đồng thời sẽ tìm cách hiểu sai và hạ thấp tầm quan trọng, điều chỉ làm họ lo lắng hơn”.

Đưa ra ví dụ về truyền thông phương Tây, Hoàn cầu Thời báo nói rằng Đài Tiếng nói Hoa Kỳ VOA và Đài Tiếng nói Quốc tế Pháp RFI “vốn từ lâu có thành kiến và thù địch với Trung Quốc, gần đây tuyên bố rằng Trung Quốc và Việt Nam sử dụng các cách diễn đạt khác nhau cho thuật ngữ ‘Cộng đồng chia sẻ tương lai’”.

Tờ báo ngôn luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc nói rằng theo Tân Hoa Xã và Thông Tấn Xã Việt Nam, cả hai đều sử dụng thuật ngữ “cộng đồng chia sẻ tương lai mang ý nghĩa chiến lược” trong tiếng Anh và cách diễn đạt trong phiên bản tiếng Trung cũng như vậy.

Trước khi ông Tập tới Việt Nam, Ngoại trưởng Trung Quốc Vương Nghị tới Hà Nội và nói với lãnh đạo Việt Nam rằng hai nước Cộng sản láng giềng [cùng chia sẻ vận mệnh](#). Trong khi Tân Hoa Xã đưa tin về phát biểu của ông Vương thì báo chí do nhà nước Việt Nam quản lý không đề cập đến việc này.

Tại buổi họp báo hôm 14/12, bà Hằng nói rằng, trong chuyến thăm của ông Tập, Việt Nam và Trung Quốc nhất trí cho rằng phát triển quan hệ Việt-Trung “cần tuân thủ Hiến chương Liên Hợp Quốc, luật pháp quốc tế và chuẩn mực cơ bản của quan hệ quốc tế, kiên trì tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng, cùng có lợi, hợp tác cùng thắng, tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, kiên trì giải quyết các bất đồng thông qua biện pháp hòa bình”.

Cung cấp thêm thông tin về hợp tác cụ thể các văn kiện đã ký kết khi ông Tập ở Hà Nội, người phát ngôn BNG cho biết, Việt Nam và Trung Quốc đã “nhất trí nghiên cứu, thúc đẩy xây dựng đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng, nghiên cứu các tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Đồng Đăng-Hà Nội-Móng Cái-Hạ Long-Hải Phòng vào thời điểm phù hợp”.

Hai dự án này, theo bà Hằng, sẽ góp phần tăng cường vào hợp tác kết nối giữa khuôn khổ "Hai hành lang, một con đường" và sáng kiến "Vành đai và Con đường".



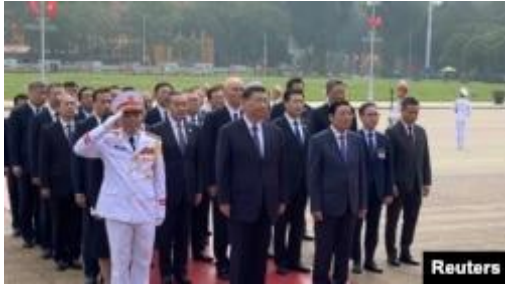
Cách Trung Quốc nhìn Việt Nam ‘không thay đổi’

18/12/2023

Thiên Hạ Luận

Trần Văn

Capture à partir de : [voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Chủ tịch Trung Quốc, Tập Cận Bình, đặt vòng hoa viếng tại lăng chủ tịch Hồ Chí Minh của Việt Nam.

Rất nhiều người Việt không những không mặn mà, mà còn thiếu thiện cảm với ý tưởng “chia sẻ vận mệnh chung” hay “chia sẻ tương lai” mà Trung Quốc đề xuất.

Tuần rồi, chuyến thăm Việt Nam lần thứ ba của ông Tập Cận Bình đã trở thành một trong những sự kiện khuấy động mạng xã hội. Người Việt lại có thêm một dịp bàn luận về quan hệ Việt – Trung, về “*chia sẻ vận mệnh chung*”, về “*chia sẻ tương lai*” với láng giềng phía Bắc.

Nhìn một cách tổng quát, đây có lẽ là lần đầu tiên Tổng Bí thư đảng cộng sản Trung Quốc kiêm Chủ tịch Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa chủ động nhắm đến dân chúng Việt Nam thông qua việc gửi cho tờ Nhân Dân – cơ quan ngôn luận của BCH TƯ đảng CSVN – một... “*tâm thư*” nhằm dọn đường dư luận trước khi ông ta đến nơi (1).

Trước nữa khoảng hai tháng – hồi tháng 10 vừa qua, ông Hùng Ba (Đại sứ Trung Quốc tại Việt Nam) cũng công khai bày tỏ sự quan tâm đến dân chúng Việt Nam khi nhấn mạnh, một trong những yếu tố mà hai đảng, hai nhà nước sẽ “đẩy mạnh kết nối” là... LÒNG DÂN (2)...

Đó cũng là lý do nên dạo một vòng mạng xã hội để xem những người Việt đương đại nghĩ gì về Trung Quốc và muốn gì trong quan hệ giữa Việt Nam với Trung Quốc...

Rất nhiều người Việt không những không mặn mà, mà còn thiếu thiện cảm với ý tưởng “chia sẻ vận mệnh chung” hay “chia sẻ tương lai” mà Trung Quốc đề xuất.

Nhân Tuấn Trương cho rằng: *Cách Trung Quốc nhìn Việt Nam không thay đổi trong thời kỳ “chiến tranh lạnh” hay thời kỳ hai bên “có vận mệnh tương quan” như hiện thời. Việt Nam là mô hình thu nhỏ của Trung Quốc về mọi mặt, từ ý thức hệ chính trị, đến cung cách xây dựng và quản lý quốc gia... Việt Nam tự nguyện rập khuôn Trung Quốc. Trung Quốc có sáng kiến gì thì Việt Nam cố gắng học sáng kiến ấy. Đảng viên được đào tạo tại Trung Quốc, sĩ quan cũng vậy. Rõ ràng Việt Nam là một “chư hầu” thời hiện đại của Trung Quốc. Tức là Việt Nam có gia nhập hay không gia nhập “cộng đồng chung vận mệnh” với Trung Quốc thì cũng không bao giờ được Trung Quốc đối xử “bình đẳng” và lợi ích của Việt Nam được Trung Quốc tôn trọng. Tình hình là Việt Nam lệ thuộc vào Trung Quốc như người đã bị nước ngập tới cổ. Nguyễn Việt – friend của Nhân Tuấn Trương – tóm tắt: “Chung vận mệnh” chỉ có thể là cùng sống - cùng chết, cùng vui - cùng khổ, cùng yêu - cùng ghét và cùng một đất nước. Ai thích thì cứ đâm đầu lao vào (3)!*

Vuong Tran Ngoc dẫn lịch sử Trung Quốc để nêu một ví dụ khác về “cộng đồng chung vận mệnh” - đó là chuyện Tần Thủy Hoàng “đi mệnh”, khi ông ta băng hà phải đem tất cả cung tần, mỹ nữ đã “lâm hạnh” (từng được hoàng đế chọn để ân ái) chôn sống, không được bỏ qua ai cả - kèm kết luận: *Đấy, biết thế nào là “chung vận mệnh” kiểu Tàu chưa (4)?*

Cũng mượn điển tích Trung Hoa nhưng phổ biến, nhiều người Việt biết hơn là Lưu Bị, Quan Vân Trường, Trương Phi kết nghĩa anh em, Nguyen Khoi dẫn lại việc cả ba cùng thề: *Tuy không cùng cha cùng mẹ, không sinh cùng ngày cùng tháng nhưng nguyện cùng chung vận mệnh, chết cùng tháng cùng ngày - và bình, cả ba người "chết ba ngày khác nhau, theo ba cách khác nhau. Các anh hùng thề thốt để câu like, uống thùng rượu to, ăn bát thịt lớn, chứ chẳng bao giờ họ tin nhau" (5).*

Dường như do rất thiếu thiện cảm và không có chút tin cậy nào nên người dùng mạng xã hội Việt ngữ “sợ” đủ thứ, từ việc bày tre khi ông Nguyễn Phú Trọng – Tổng Bí thư đảng CSVN tiếp ông Tập Cận Bình

(6) đến việc cả hai cùng thưởng trà,... tới việc ký các “*thỏa thuận hợp tác*”. Có không ít người nêu ra những thắc mắc kiểu như Chanh Tam: *Sắp tới sẽ có cán bộ nội chính, công an được đào tạo ở Trung Quốc về, không biết nên gọi là ở bên bên hay trên trên (7)*...

Đánh giá tổng quát về chuyện ông Tập Cận Bình thăm Việt Nam, có người bày tỏ như Nguyễn Tiến Tường: *Bạn Tập sang đây chơi, chúng tôi mang cái lịch thiệp của người Việt ra mà đãi đằng. Ấy là nếu đối đãi không hậu thì sợ chúng tôi bớt đẹp, chứ hổng có phải vì yêu thương gì bạn. Bạn đừng có hiểu nhầm rồi bày đặt miệng lưỡi cú điều “cộng đồng chung vận mệnh”. Bạn đi cướp biển, cướp đảo người ta xong kêu chung vận mệnh là chung sao? Chúng tôi người văn hiến, sao lại chung vận mệnh với cướp được (8)*? Có người nhận định như Lao Ta: *Chẳng có tình hữu hảo, cùng chung hệ giá trị hay vận mệnh gì hết. Ông đạp xe xích lô, bà nhặt ve chai Hà Nội cũng biết rõ như vậy nhưng hòa bình là thứ mà chúng ta theo đuổi, cho đến khi hết cơ hội cứu vãn mới buộc phải cầm súng. Đó là tư tưởng cũng như triết lý sinh tồn của người Việt, từ khởi thủy cho đến ngày tận thế. Vì vậy, tôi hoan nghênh ông Tập sang Hà Nội dùng trà. Trà Thái Nguyên ngon nhất thế giới ông ạ. Nhấp đến ngụm thứ bảy như cách uống của Lộ Tung tổ tiên ông, chắc chắn ông sẽ nhận ra Trung Quốc không có cơ hội nào chiến thắng khi hành binh về phương Nam. Chúc ông đi đến nơi, về đến chốn bằng chuyên cơ (9)*.

Chú thích

(1)

<https://nhandan.vn/xay-dung-cong-dong chia-se-tuong-lai-trung-quoc-viet-nam-co-y-nghia-chien-luoc-mo-ra-trang-su-moi-chung-tay-huong-toi-hien-dai-hoa-post787021.html>

(2) <https://tienphong.vn/viet-trung-ket-noi-di-toi-thanh-cong-post1578043.tpo>

(3)

<https://www.facebook.com/nhantuan.truong/posts/pfbid0z6XFV4UthnXpnD58sX2AFoZpMjdapiyfc72brDaPeFTrhwebBxm4en81NGxik2CJI>

(4)

https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=pfbid02akXx1ANuLxjayL8uWY7spz4y8EbuveuTTQnkvrYcHsJiqdbYHtucctXFSx1QSsHdl&id=100012163200431

(5)

<https://www.facebook.com/kaoruume123/posts/pfbid0217PMP4eKFcnj7FvDV7fy4wJUUndDcEQF3SQR9ZWQDCgSQ6M9w8DAvroVgL5nGbQm7I>

(6)

<https://www.facebook.com/VOATiengViet/posts/pfbid02NCsGNnaZcuirL9yk5o2PBjzcSKiBofvJJbduo4mo7vB5iy8mCZGP3Uu4dHL4YoTsl>

(7)

<https://www.facebook.com/chanh.tam.33/posts/pfbid021kdJvB1Tpx3SBAYhcjD1vEgchDjPlr5bsGZMLecGYX8sKin7xRDAZTtBQCHrThdAI>

(8)

https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=pfbid0gyoUMaJRz5xFtdjDgk83piHtu3qmw2wMb4iNDa4tsT7fKP26r38ouB5nt3Fue89PI&id=61550920701782

(9)

https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=pfbid0uu6Kn5Y9XcsV8ZLCvTyC4wu36Fd8QN72oHRy5ETANN7tABA8YBzvscakpMHM4QNhI&id=1160946631

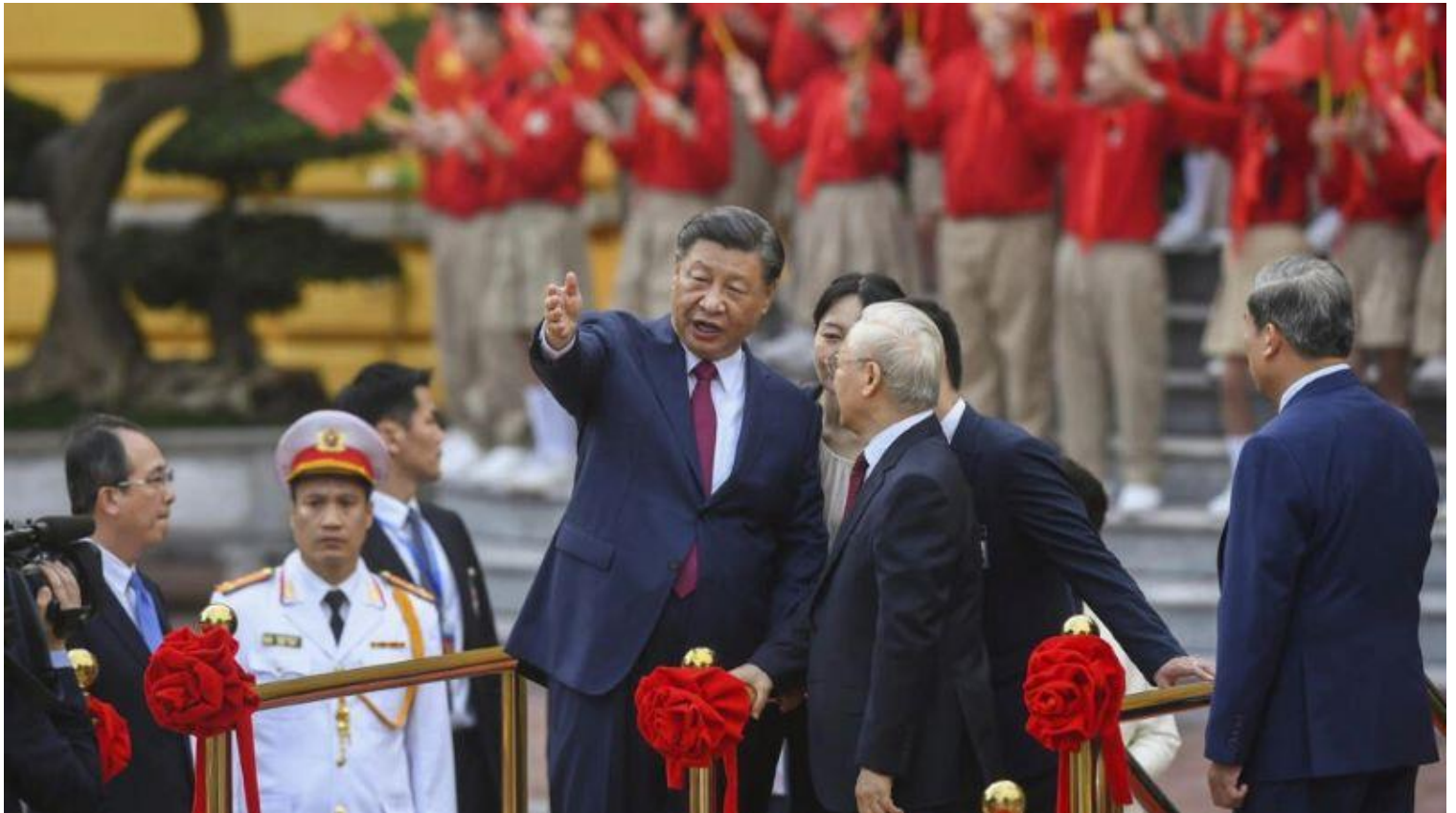


Việt Nam: Không "chung vận mệnh", nhưng phải "chia sẻ tương lai" với Trung Quốc

Đăng ngày: 18/12/2023 - 07:57

Capture à partir de :[RFI](#)

Trong hai ngày 12 và 13/12/2023, chủ tịch kiêm tổng bí thư đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình đã mở chuyến viếng thăm cấp nhà nước ở Việt Nam, chỉ vài tháng sau chuyến đi của tổng thống Mỹ Joe Biden.



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và tổng bí thư đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng trong buổi lễ đón tiếp tại Phủ Chủ tịch, Hà Nội, Việt Nam, ngày 12/12/2023.AP - Nhạc Nguyen

Khác với tổng thống Biden, ông Tập Cận Bình đã được đón tiếp rất long trọng, với những nghi thức cao nhất dành cho một lãnh đạo nước ngoài, thậm chí thủ tướng Phạm Minh Chính đã ra tận sân bay để đón chủ tịch Trung Quốc ngay tại chân cầu thang của máy bay.

Chuyến thăm Việt Nam của chủ tịch Trung Quốc diễn ra sau khi Hà Nội vừa nâng cấp quan hệ với Hoa Kỳ lên thành "*Đối tác chiến lược*

toàn diện”, cấp cao nhất trong hệ thống phân cấp quan hệ ngoại giao của Việt Nam, và như vậy đặt Mỹ ngang tầm với Trung Quốc. Cho nên, ông Tập Cận Bình đã cố thúc ép Việt Nam tăng cường hơn nữa quan hệ với Trung Quốc, để Hà Nội không xích lại quá gần Washington, trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ-Trung vẫn gay gắt.

Theo Tân Hoa Xã, phát biểu tại Hà Nội ngày 13/12, chính ông Tập Cận Bình cũng đã kêu gọi Việt Nam cùng với Trung Quốc “*chống mọi mưu toan nhằm làm xáo trộn vùng Châu Á-Thái Bình Dương*”, áp chỉ sự can dự ngày càng mạnh của Hoa Kỳ vào khu vực này.

Trong bản tuyên bố chung được công bố sau chuyến thăm của ông Tập Cận Bình, hai bên nhắc lại Việt Nam và Trung Quốc là “*láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt, đều là nước xã hội chủ nghĩa do Đảng Cộng sản lãnh đạo, chế độ chính trị tương đồng*”.

Từ "chung vận mệnh" thành "chia sẻ tương lai"

Chính là dựa trên sự tương đồng này mà hai nước “*nhất trí xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược*”. Thật ra thì ban đầu Trung Quốc đã muốn ép Việt Nam chấp nhận xây dựng cái gọi là “*Cộng đồng chung vận mệnh*” như đối với Lào, Cam Bốt và Miến Điện. Nhưng sang đến Việt Nam thì cụm từ này được sửa đổi thành “*Cộng đồng chia sẻ tương lai*” cho có vẻ ít mang tính ràng buộc hơn. Thật ra thì dường như đây là kết quả của nhiều cuộc đàm phán kéo dài nhiều tháng nhằm tìm ra một khái niệm phù hợp nhất để mô tả mối quan hệ mới giữa hai quốc gia “*vừa là đồng chí, vừa là anh em*”.

Trả lời RFI Việt ngữ ngày 13/12/2023, nhà nghiên cứu Hoàng Việt, thuộc Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, nhận định:

“*Ở đây chúng ta thấy ít nhất nổi lên hai vấn đề. Vấn đề thứ nhất là Việt Nam đã không chọn cụm từ “cộng đồng chung vận mệnh”. Cho đến nay, Việt Nam là quốc gia thứ 8 tham gia vào “cộng đồng chung vận mệnh” với Trung Quốc. Trong khối ASEAN, trừ Đông Timor, chỉ có 2 quốc gia là Singapore và Philippines chưa tham gia.*

Thế thì vì sao khi đến Việt Nam thì Trung Quốc đổi lại thành là “cộng đồng chia sẻ tương lai”? Một là, phía Việt Nam cho rằng “chung vận mệnh” có nghĩa là “anh sống thì tôi sống, anh chết thì tôi chết”, như vậy vô hình chung nó xác định Việt Nam đã chọn bên, dù Việt Nam đã

chính thức tuyên bố là không chọn bên nào cả. Chính vì vậy, Việt Nam muốn đổi tên thì mới chấp nhận tham gia “cộng đồng” này.

Lý do thứ hai, nói thẳng là người dân Việt Nam không thích “chung vận mệnh” với Trung Quốc, cho nên phía Trung Quốc phải chiều lòng Việt Nam, chuyển sang cụm từ khác là “chia sẻ tương lai”. Hai bên đều có sự nhượng bộ nhau.

Tôi được biết là trước chuyến viếng thăm của ngoại trưởng Vương Nghị, đã có rất nhiều trao đổi giữa hai bên, kể cả đến chuyến thăm của ông Vương Nghị để chuẩn bị cho chuyến thăm của ông Tập Cận Bình, hai bên vẫn tiếp tục bàn luận. Có rất nhiều vấn đề hai bên chưa thống nhất được và có lẽ sau đó mới thống nhất được. Một trong những vấn đề gai góc nhất chính là “cộng đồng chung vận mệnh” hay “cộng đồng chia sẻ tương lai”.

Được tiếp đón long trọng hơn Biden

Như đã nói ở trên, khi sang thăm Việt Nam vào tuần trước, chủ tịch Trung Quốc đã được giới lãnh đạo Hà Nội đón tiếp long trọng hơn nhiều so với khi tiếp tổng thống Mỹ Biden. Vì sao có sự khác biệt này, nhà nghiên cứu Hoàng Việt giải thích:

“ Chuyện này là đương nhiên. Trung Quốc là quốc gia đầu tiên mà Việt Nam thiết lập quan hệ “Đối tác chiến lược toàn diện”. Cho đến bây giờ thì đã có 6 quốc gia đã trở thành “đối tác chiến lược toàn diện” của Việt Nam, nhưng Trung Quốc là nước đầu tiên. Trong các phát biểu, các lãnh đạo Việt Nam luôn khẳng định trong chính sách đối ngoại của Việt Nam, Trung Quốc luôn là ưu tiên hàng đầu.

Điều này cũng hợp lý, bởi vì thứ nhất Trung Quốc là một cường quốc lớn nhất ở châu Á và nhất nhì thế giới. Trung Quốc lại là láng giềng của Việt Nam. Trải qua hàng ngàn năm lịch sử, Việt Nam hiểu được cái giá của việc ở bên cạnh một người khổng lồ như thế nào.

Ngay cả giới nghiên cứu ở Việt Nam cũng nói rằng, nếu Việt Nam muốn phát triển thì phải có hòa bình, mà muốn có hòa bình thì Việt Nam phải có quan hệ tốt với Trung Quốc. Đó là lý do vì sao mà Việt Nam luôn đặt vị trí của Trung Quốc lên hàng đầu trong chính sách đối ngoại.

Đương nhiên là trong buổi đón tiếp ông Tập Cận Bình có những sự khác biệt so với khi đón tiếp ông Biden. Sự khác biệt này không phải là

do phía Việt Nam đặt ra. Qua một số tiết lộ, đặc biệt là của thứ trưởng Hà Kim Ngọc, bản thân Hoa Kỳ và ông Biden cũng không đòi hỏi những chi tiết như trải thảm đỏ đón ông Biden từ sân bay, nghi thức bắn 21 phát đại bác, cho nên Việt Nam không sử dụng nghi thức đó.

Còn phía Trung Quốc thì khác. Điều này cũng cho thấy cái tư duy của Trung Quốc và tư duy của Hoa Kỳ có khác nhau. Đối với Hoa Kỳ thì làm được việc mới là quan trọng, chứ không phải là các nghi thức. Nhưng đối với Trung Quốc thì đây là một gặp mang tính biểu tượng rất lớn, vừa là hai nước xã hội chủ nghĩa, vừa là hai nước láng giềng. Và trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ-Trung quyết liệt cả về vị thế và ảnh hưởng, phía Trung Quốc phải thể hiện vai trò của mình. Trung Quốc rất coi trọng những nghi thức, mà theo luật về lễ tân của Việt Nam, trong một chuyến thăm cấp nhà nước cao nhất thì các nghi thức được quy định như là khi đón tiếp ông Tập Cận Bình. Cái này là do hai bên thỏa thuận với nhau.”

Trong chuyến thăm của Tập Cận Bình ở Việt Nam, Hà Nội và Bắc Kinh đã đồng ý sẽ gia tăng hợp tác về các vấn đề an ninh, đẩy mạnh quan hệ giữa ngành công nghiệp quốc phòng của hai nước, đồng thời ký hàng chục hiệp định hợp tác.

Vẫn còn nguy cơ căng thẳng vì Biển Đông

Tuy quan hệ Việt- Trung đang trong giai đoạn hữu hảo như vậy, nhưng cũng không nên quên rằng giữa hai nước căng thẳng có thể bùng nổ trở lại do vấn đề tranh chấp Biển Đông, nhất là do những hành động ngày càng hung hăng của Bắc Kinh ở vùng biển mà họ khẳng định chủ quyền gần như toàn bộ.

Bản tuyên bố chung được công bố trong chuyến đi Việt Nam của chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình có ghi: *“Hai bên đi sâu trao đổi ý kiến chân thành, thẳng thắn về vấn đề trên biển, nhấn mạnh cần kiểm soát tốt hơn và tích cực giải quyết bất đồng trên biển, duy trì hòa bình, ổn định ở Biển Đông và khu vực.”* Nhưng theo nhà nghiên cứu Hoàng Việt, vấn đề là Trung Quốc có thực hiện đúng lời hứa giải quyết tranh chấp *“bằng biện pháp hòa bình”* hay không:

“Có hai vấn đề lớn, thứ nhất là tranh chấp Biển Đông, thứ hai xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam nhiều lúc gặp khó khăn do những rào cản đặc biệt mà phía Trung Quốc đưa ra.

Tranh chấp Biển Đông là tranh chấp cực kỳ phức tạp và khó khăn. Nhưng quan điểm của Việt Nam là không phải vì tranh chấp Biển Đông mà không thúc đẩy quan hệ với Trung Quốc. Chúng ta chỉ nhìn quan hệ giữa Trung Quốc và Philippines thì sẽ thấy, mặc dù hai nước cho tới nay vẫn căng thẳng hàng ngày trên khu vực Biển Đông, cụ thể là ở Bãi Cỏ Mây và bãi cạn Scarborough, nhưng quan hệ thương mại giữa Trung Quốc và Philippines vẫn không ngừng tăng trưởng.

Báo chí Việt Nam có chụp hình ông Tập Cận Bình và tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng ngồi dự tiệc trà, xung quanh có mấy cây tre, đó cũng là hàm ý nêu bật chính sách “ngoại giao cây tre” (giữ thế cân bằng trong quan hệ với các cường quốc) của Việt Nam.

Trong vấn đề Biển Đông, thứ nhất là Việt Nam vẫn bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, toàn vẹn lãnh thổ, cũng như những quyền mà Việt Nam được hưởng theo quy định của Công ước Luật Biển 1982, đồng thời tôn trọng Hiến chương Liên Hiệp Quốc trong việc giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng muốn có những biện pháp để nếu Trung Quốc và Việt Nam có những bất đồng, căng thẳng thì hai bên có thể tìm ra những kênh đối thoại để giảm bớt căng thẳng, ví dụ như kênh chính phủ, hoặc là kênh ngoại giao nhân dân, hoặc là kênh giữa hai đảng Cộng sản. Đó cũng cho thấy Việt Nam muốn giải quyết tranh chấp hòa bình và muốn hòa hoãn với Trung Quốc.

Tranh chấp Biển Đông là vấn đề phức tạp và khó khăn, nhưng không vì thế mà không thúc đẩy những quan hệ khác, đặc biệt là quan hệ kinh tế thương mại, mà hiện còn rất nhiều “dư địa” để phát triển, tại sao hai nước lại không tận dụng.

Có lẽ vấn đề Biển Đông sẽ còn tồn tại trong tương lai. Đương nhiên phía Việt Nam cố gắng giải quyết bằng bằng những biện pháp hòa bình và qua đối thoại, nhưng điều này còn phụ thuộc vào phía Trung Quốc. Mặc dù phía Trung Quốc cũng đã có những tuyên bố tương tự, tức là giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, tôn trọng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Luật Biển và hướng tới một Bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông COC, nhưng chúng ta cũng không chắc là Trung Quốc có giữ được lời hứa của họ không. Nếu xảy ra thì chúng ta sẽ xem Việt Nam ứng xử trong trường hợp này như thế nào.”

Thật ra, một trong những lý do khiến Việt Nam và Trung Quốc thắt chặt hơn nữa quan hệ song phương, đó chính là cả hai nước đều

quan ngại về các thế lực “thù địch” bên ngoài và sự cần thiết phải bảo vệ sự ổn định trong nước, thể hiện qua thỏa thuận mới về an ninh, được ký kết nhân chuyến viếng thăm của chủ tịch Tập Cận Bình.

Theo một nhà phân tích Trung Quốc, được nhật báo Hồng Kông South China Morning Post trích dẫn ngày 14/12/2023, Bắc Kinh và Hà Nội đã đồng ý tăng cường hợp tác quốc phòng và an ninh, đặc biệt là về “*an ninh chế độ và an ninh thể chế*”. Đây là lần đầu tiên hai nước đề cập đến an ninh của chế độ trong một tuyên bố chung như vậy. Cụ thể, hai bên sẽ “*tăng cường giao lưu tình báo và phối hợp chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác trong các vấn đề chống can thiệp, chống ly khai, phòng chống “diễn biến hòa bình”, “cách mạng màu” của các thế lực thù địch, phản động*”.



Mỹ nói cam kết quốc phòng Việt-Trung không ảnh hưởng tới quan hệ Việt-Mỹ

19 tháng 12 2023

Capture à partir de : [BBC](#)



Nguồn hình ảnh, Reuters

Tổng thống Mỹ Joe Biden gặp Chủ tịch Việt Nam Võ Văn Thưởng tại Phủ Chủ tịch ở Hà Nội ngày 11/9/2023

19 tháng 12 2023

Một quan chức Mỹ cho biết nước này sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với Việt Nam sau khi Hà Nội vào tuần trước tuyên bố tăng cường quan hệ với Bắc Kinh, bao

gồm cả về quốc phòng và an ninh, trong bối cảnh hai cường quốc đang cạnh tranh ảnh hưởng, [Reuters](#) đưa tin.

Các nhà lãnh đạo Việt Nam đã tăng cường quan hệ với Bắc Kinh trong chuyến thăm Hà Nội của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình vào tuần trước, ba tháng sau khi nâng cấp quan hệ với Mỹ trong chuyến thăm của Tổng thống Joe Biden, một sự kiện được coi là thành công của đường lối “ngoại giao cây tre” của Việt Nam.

Dù ngôn từ trong tuyên bố Trung Quốc-Việt Nam có thể được coi là nhằm vào Mỹ thì cũng không có nhiều lo ngại rằng điều đó có thể gây cản trở kế hoạch của Washington nhằm làm sâu sắc thêm quan hệ ngoại giao với Hà Nội.

“Mối quan hệ của chúng tôi với Việt Nam không phải nhằm vào bất kỳ nước thứ ba nào,” phát ngôn viên của Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, Cameron Thomas-Shah, cho biết.

“Sự hợp tác chặt chẽ của chúng tôi với các đối tác Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, bao gồm y tế, giáo dục, công nghệ và thương mại, sẽ tiếp tục trong tương lai gần,” ông nói thêm.

[‘Công đồng chung vận mệnh’ CCD là gì và vì sao TQ muốn VN đi theo?](#)

[Quan hệ Việt-Mỹ: Một Việt Nam dân chủ không có lợi cho Mỹ?](#)

[Việt Nam với mắt hay và mắt dở của 'ngoại giao cây tre'](#)

Bộ Ngoại giao Việt Nam không trả lời đề nghị bình luận từ Reuters.

Trong tuyên bố chung được đưa ra sau chuyến thăm của ông Tập Cận Bình, Việt Nam và Trung Quốc cam kết hợp tác an ninh mạnh mẽ hơn, bao gồm cả về công nghiệp quốc phòng và hậu cần.

Mỹ cũng đang nỗ lực tăng cường hợp tác quốc phòng với Việt Nam.



Liệu Việt Nam có mua chiến đấu cơ F-16 của Hoa Kỳ hay không?

Giáo sư Carl Thayer, chuyên gia cấp cao về an ninh Việt Nam tại Học viện Quốc phòng Úc ở Canberra, cho biết những “mục tiêu đầy tham vọng” với Trung Quốc khó có thể ảnh hưởng đến hợp tác quốc phòng của Hà Nội với Washington.

Việt Nam và Trung Quốc cũng nhất trí tăng cường trao đổi thông tin tình báo để ngăn chặn việc “các thế lực thù địch” hỗ trợ các phong trào cơ sở ở trong nước, tương tự những phong trào đã dẫn đến các cuộc cách mạng trong những năm gần đây ở các nước Cộng sản cũ - mà giới phê bình cho rằng được thúc đẩy bởi Washington.

"Việc nhấn mạnh vào 'các thế lực thù địch' không phải là điều đáng ngạc nhiên. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc luôn thì thầm điều này vào tai giới lãnh đạo Việt Nam. Nhưng đừng phóng đại sự hợp tác song phương giữa họ về lĩnh vực này. Họ sẽ không chia sẻ thông tin tình báo đâu," Zachary Abuza, giáo sư về chính trị Đông Nam Á tại Đại học Chiến tranh Quốc gia ở Washington DC, bình luận.

Trong khi đó, ông Raymond Powell, cựu Tùy viên Không quân của Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam, người hiện đang lãnh đạo Dự án Myoushu của Đại học Stanford về Biển Đông, đánh giá: “Luôn có sự khác biệt giữa lời nói ngoại giao của Việt Nam và những lo ngại an ninh thực tế của nước này.”

“Hà Nội sẽ tiếp tục tìm kiếm vùng an toàn giữa việc xoa dịu những kỳ vọng chính trị của Bắc Kinh và mối đe dọa từ Trung Quốc - đặc biệt là

đối với vị thế của nước này ở Biển Đông,” vùng biển mà Trung Quốc và Việt Nam có những tuyên bố trái ngược nhau.

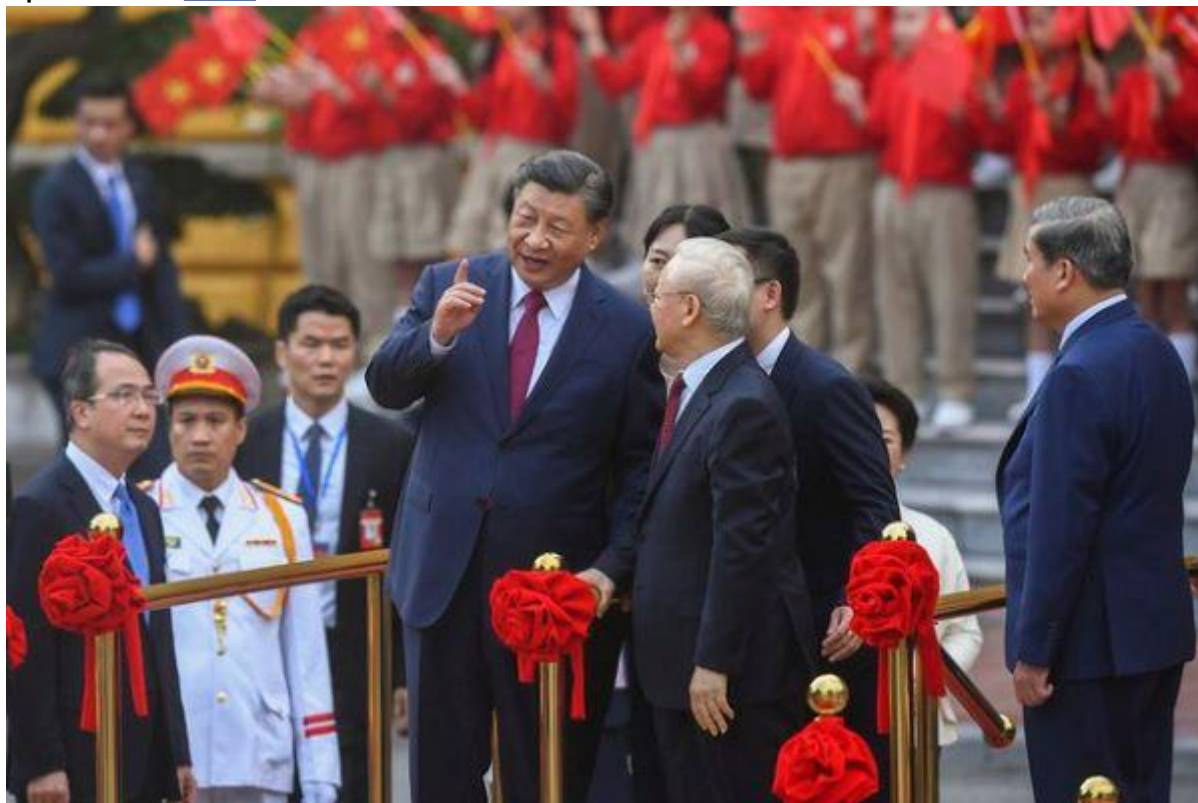


Tập Cận Bình có trắng tay trở về?

Bài bình luận của Hà Lệ Chi

21-12-2023

Capture à partir de :[RFA](#)



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng ở Hà Nội hôm 12/12/2023. AP

Chuyến thăm Việt Nam của Chủ tịch Tập Cận Bình đã được báo chí của hai bên tung hô dữ dội. Ngoài việc ra Tuyên bố chung đồng ý xây dựng “Cộng đồng chia sẻ tương lai,” báo chí cũng cho biết hai bên Việt - Trung đã cùng nhau ký kết 36 văn kiện.

Có nhiều đánh giá trái chiều về kết quả của chuyến thăm Hà Nội lần này của Tập Cận Bình.

Chúng ta có thể so sánh với Tuyên bố chung và các văn kiện ký kết năm 2022 trong chuyến thăm của Nguyễn Phú Trọng sang Bắc Kinh với Tuyên bố chung và các văn kiện ký kết lần này để xem có sự khác biệt nào, từ đó có thể rút ra các ý nghĩa của sự thay đổi này.

Mục đích ưu tiên của mỗi bên

Trong cuộc gặp gỡ và làm việc giữa Chủ tịch Tập và Thủ tướng Phạm Minh Chính, hai bên đã đưa ra các phương hướng (thể hiện mục đích ưu tiên của mỗi bên.)

Phía Việt Nam tập trung vào mục đích lớn nhất là tiếp cận thị trường khổng lồ của Trung Quốc: “... nâng cao hiệu quả hợp tác thực chất trên các lĩnh vực; đề nghị Trung Quốc tiếp tục mở rộng nhập khẩu hàng hóa, nông thủy sản của Việt Nam, triển khai thuận lợi cửa khẩu thông minh; đẩy mạnh hơn nữa đầu tư tại Việt Nam...”^[1]

Còn Trung Quốc nhượng bộ việc mở cửa thị trường cho Việt Nam: “cùng nhau hỗ trợ, thúc đẩy phục hồi kinh tế-thương mại, trong đó có thương mại nông sản; Trung Quốc sẵn sàng mở rộng nhập khẩu hàng hóa, nông sản chất lượng cao của Việt Nam, khuyến khích doanh nghiệp có thực lực của Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam...” Tuy nhiên Trung Quốc yêu cầu: “tăng cường phối hợp tại các diễn đàn đa phương, cùng nhau thúc đẩy xây dựng trật tự quốc tế công bằng, cởi mở” và “thực hiện nghiêm các thỏa thuận và nhận thức chung cấp cao, kiểm soát và xử lý thỏa đáng bất đồng, cùng nhau duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác ở khu vực và trên thế giới.”^[2]

Các văn kiện được ký kết

So với 13 văn kiện ký kết năm 2022, thì con số 36 văn kiện ký kết lần này lớn hơn rất nhiều.

Các văn kiện ký kết năm 2022 gồm 10 Bản ghi nhớ, 1 Thỏa thuận giữa Ban Đối ngoại Trung ương của hai bên, 1 Kế hoạch hợp tác của Bộ Văn hoá hai bên và 1 Nghị định thư về kiểm dịch thực vật đối với quả chuối tươi.^[3]

Còn lần ký kết mới đây, bao gồm: 18 Bản ghi nhớ và Biên bản ghi nhớ, 7 Thỏa thuận (của các cơ quan Đảng và Bộ ngành trong Chính phủ hai bên), 5 Kế hoạch hợp tác, 2 Nghị định thư và 1 Chương trình hợp tác.^[4]

Như vậy, số lượng thì nhiều, nhưng trong cả hai lần ký kết thì chiếm số lượng chủ yếu vẫn là các Bản ghi nhớ và Biên bản ghi nhớ, cho nên từ năm 2022, hai bên đã tuyên bố tăng cường hoạt động thực chất, đến năm nay cũng lặp lại như vậy,^[5] điều đó thể hiện rõ, sự thực chất trong hoạt động hợp tác của hai bên vẫn còn đang rất hạn chế.

Chính vì vậy, Tờ Straits Times cho rằng trong 36 văn kiện ký kết phần nhiều không mang tính ràng buộc mà chỉ mang tính chất biểu tượng mà thôi.^[6]

Thay đổi trong Tuyên bố chung năm 2023

Trong Tuyên bố chung năm 2023^[7] đã có một số thay đổi so với Tuyên bố chung năm 2022.^[8]

Cả hai Tuyên bố chung năm 2022 và năm 2023 đều rất dài, ngoại trừ phần lớn những ngôn từ sáo rỗng mà hai bên ưa thích sử dụng, thì có một số nội dung chúng ta cần chú ý:

Vấn đề Đài Loan

Trong Tuyên bố chung năm 2022 có nhắc: “Phía Việt Nam tái khẳng định kiên trì chính sách “Một Trung Quốc”, ủng hộ quan hệ hai bờ eo biển phát triển hòa bình và sự nghiệp lớn thống nhất Trung Quốc, kiên quyết phản đối hành động chia rẽ “Đài Loan độc lập” dưới mọi hình thức và nhất quán ủng hộ nguyên tắc không can thiệp công việc nội bộ của các nước. Việt Nam không phát triển quan hệ cấp Nhà nước nào với Đài Loan.”

Trong Tuyên bố chung năm 2023, ngoài việc nhắc lại cụm từ trên, còn thêm một đoạn: “Phía Việt Nam cho rằng các vấn đề Hồng Công, Tân Cương, Tây Tạng là công việc nội bộ của Trung Quốc...”

Vấn đề Trung Quốc gia nhập CPTPP

Tuyên bố chung năm 2022 chỉ ghi nhận: “Phía Việt Nam ủng hộ Trung Quốc **nộp đơn gia nhập** Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).” Còn Tuyên bố chung năm 2023 làm rõ hơn: “Phía Việt Nam **ủng hộ Trung Quốc gia nhập** Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên cơ sở phù hợp với các tiêu chuẩn và trình tự của Hiệp định.”

Sáng kiến An ninh Toàn cầu

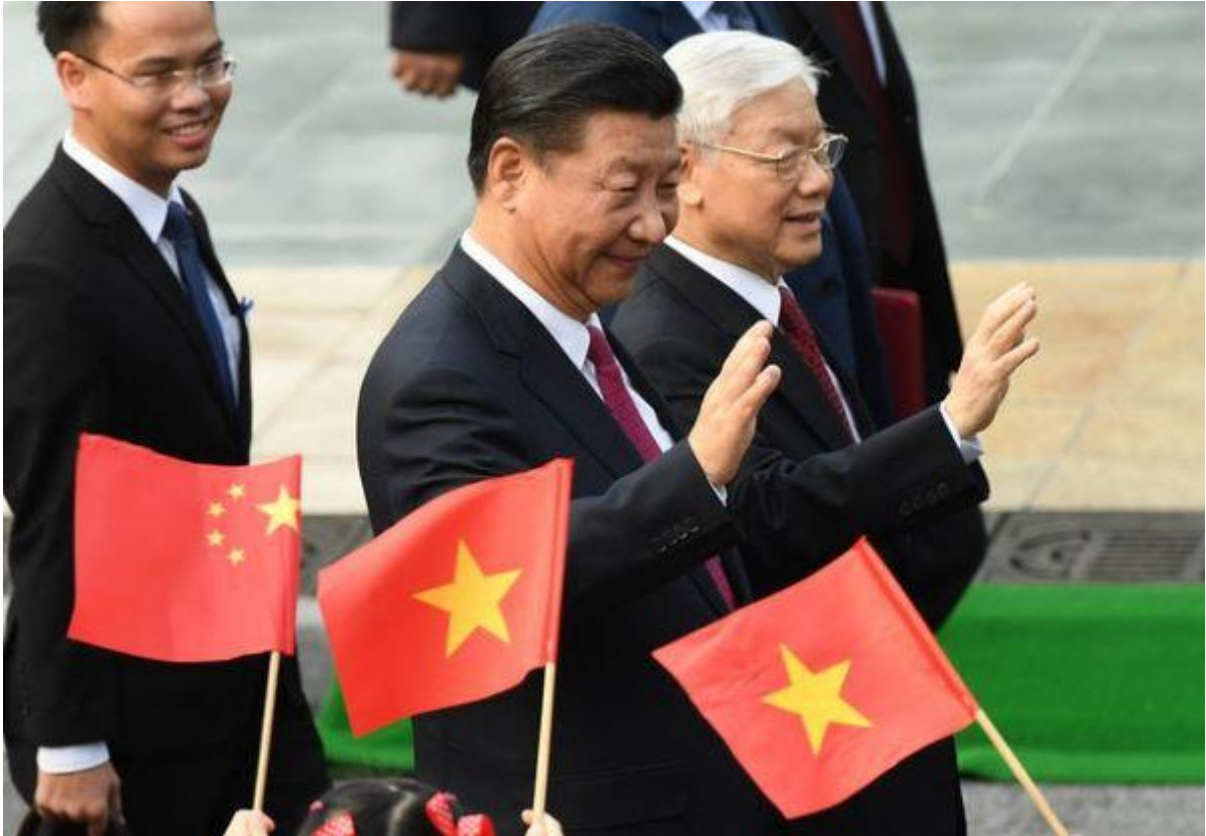
“Cộng đồng chia sẻ tương lai” hay “Cộng đồng chung vận mệnh” là một chiến lược của Trung Quốc nhằm xây dựng nên một trật tự mới với vai trò thống trị của Trung Quốc nhằm thay thế “trật tự thế giới dựa trên luật lệ” của Mỹ và Phương Tây chi phối. “Cộng đồng chia sẻ tương lai” gắn liền với Vành đai Con đường (BRI) và bộ 3 Sáng kiến, bao gồm Sáng kiến Phát triển Toàn cầu (GDI), Sáng kiến An ninh Toàn cầu (GSI) và Sáng kiến Văn minh Toàn cầu (GCI), trong đó đáng chú ý nhất là Sáng kiến An ninh Toàn cầu.

GSI là gì? GSI do Tập Cận Bình đề xuất vào tháng 4/2022, được coi là bước tiến chiến lược tiếp theo của Trung Quốc nhằm gia tăng ảnh hưởng, khẳng định vị thế của Trung Quốc trên trường quốc tế.^[9]

GSI khiến dư luận quốc tế lo ngại vì đã công khai ủng hộ nguyên tắc “an ninh không thể chia cắt”, vốn được Nga sử dụng để giải thích cho hành động của Nga tại Ukraine.

Khái niệm này thể hiện rằng an ninh của bất kỳ quốc gia nào cũng không thể tách rời khỏi các quốc gia khác trong khu vực và không một quốc gia nào có thể gây tổn hại đến an ninh của quốc gia khác.

Khái niệm này đã được Tổng thống Nga Vladimir Putin viện dẫn để chỉ trích việc mở rộng NATO và cái cớ cho hành động gây hấn của ông chống lại Ukraine kể từ năm 2014.^[10]



Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại lễ đón ở Hà Nội hôm 12/11/2017. Ảnh AFP

Hai tác giả Tạ Phú Vinh và Nguyễn Xuân Cường, trong một nghiên cứu năm 2022 đã thể hiện: “... mối lo ngại lớn nhất xuất phát từ việc, Trung Quốc sử dụng GSI như một phương thức biện minh cho việc liên kết hàng loạt những cơ cấu, tổ chức do Trung Quốc thành lập, đứng sau hoặc đóng vai trò chính tham gia vào quản lý các sự vụ toàn cầu dưới cái mũ “bảo vệ an ninh”. Với sự ra đời của GSI, không loại trừ khả năng, đến một thời điểm thích hợp, Trung Quốc có thể tuyên bố, để đảm bảo an ninh tài chính, an ninh tiền tệ trong bối cảnh mới thế giới, khu vực có thể hợp nhất các tổ chức, cơ cấu tài chính lớn trong khu vực vốn nằm trong tầm ảnh hưởng của Trung Quốc như ADB, CRA... từ đó nâng cao vai trò, tầm ảnh hưởng và khả năng thao

túng của Trung Quốc, từng bước cạnh tranh ảnh hưởng của Mỹ đối với lĩnh vực tài chính, tiền tệ”...

... Trung Quốc tuyên bố thúc đẩy việc giải quyết khác biệt và tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, nhưng Trung Quốc không tuyên bố từ bỏ những tư duy hay quan niệm an ninh mà Trung Quốc đưa ra trong các giai đoạn trước. Do đó, việc thúc đẩy GSI có thể tạo ra nhiều không gian cho Trung Quốc sử dụng đa dạng và linh hoạt các biện pháp và công cụ (bao gồm cả biện pháp sử dụng vũ lực) để giải quyết vấn đề, đặc biệt là trong những vấn đề liên quan đến việc giải quyết tranh chấp chủ quyền lãnh thổ.”^[111]

Có lẽ vì những lo ngại như vậy, cho nên Tuyên bố chung năm 2022 chỉ thể hiện việc ghi nhận nhưng không tham gia: “Việt Nam **ghi nhận** tích cực Sáng kiến An ninh toàn cầu của Trung Quốc trên cơ sở mục tiêu, nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc.”

Nhưng đến Tuyên bố chung năm 2023 thì thể hiện rõ việc sẽ tham gia: “Phía Việt Nam ủng hộ Sáng kiến Văn minh toàn cầu, vì hòa bình, phát triển, công bằng, chính nghĩa và tiến bộ của nhân loại, **sẵn sàng nghiên cứu triển khai hợp tác** trong khuôn khổ Sáng kiến này.”

Kết luận

Mặc dù với 36 văn kiện được ký kết lần này, nhưng với 18 văn kiện là các Bản ghi nhớ hoặc Biên bản ghi nhớ, đã cho thấy tính thiếu thực chất trong các cam kết của hai bên. Có lẽ vì vậy mà phía Việt Nam luôn nhắc tới chữ “thực chất” như một lời nhắc nhở ngầm với phía Trung Quốc rằng Việt Nam đang cần quan hệ thể hiện thực chất hơn chứ không chỉ là những cam kết sáo rỗng.

Đã có một số sự nhượng bộ đáng kể trong Tuyên bố chung năm 2023, đặc biệt trong vấn đề Trung Quốc gia nhập CPTPP, và vấn đề Việt Nam tham gia GSI, mặc dù trước đó Việt Nam đã từ chối tham gia Sáng kiến này.

Sự thay đổi trong Tuyên bố chung lần này cho thấy việc Trung Quốc đã dùng nhiều sức ép, đặc biệt sử dụng việc tiếp cận thị trường khổng lồ của Trung Quốc để đổi lấy các nhượng bộ của Việt Nam. Thêm nữa, Việt Nam dù cố gắng kháng cự, nhưng chỉ có thể kháng cự bằng cách kéo dài thời gian, nhưng cuối cùng vẫn không thể từ chối các đề xuất của Bắc Kinh. Điều này thể hiện sự kiên nhẫn chiến lược rất hiệu

quả của Bắc Kinh, họ cứ tiến dần từng bước, sẵn sàng đánh đổi các lợi ích kinh tế để đạt được các mục tiêu về an ninh và chính trị của họ.

Chính vì vậy, Giáo sư Alexander Vuving đã viết trên tài khoản trang X của ông ta: “Cây tre Việt Nam đang bị gấu trúc Trung Quốc gặm dần từng miếng.” Đây quả thực là một sự ví von tuyệt vời. Và nhận định “Tập Cận Bình trắng tay trên đất Việt Nam” là thể hiện sự thiếu hiểu biết sâu sắc về sự khôn ngoan của Bắc Kinh.

Tham khảo:

[1]

<https://nhandan.vn/nang-cao-hieu-qua-hop-tac-thuc-chat-tren-cac-linh-vuc-giua-viet-nam-trung-quoc-post787341.html>

[2]

<https://nhandan.vn/nang-cao-hieu-qua-hop-tac-thuc-chat-tren-cac-linh-vuc-giua-viet-nam-trung-quoc-post787341.html>

[3]

<https://nhandan.vn/viet-nam-trung-quoc-ky-ket-13-van-kien-hop-tac-giua-hai-dang-hai-nuoc-post722595.html>

[4]

<https://nhandan.vn/thuc-day-quan-he-viet-nam-trung-quoc-len-tam-cao-moi-tao-cuc-dien-do-i-ngoai-thuan-loi-cho-phat-trien-dat-nuoc-post787899.html>

[5]

<https://nhandan.vn/nang-cao-hieu-qua-hop-tac-thuc-chat-tren-cac-linh-vuc-giua-viet-nam-trung-quoc-post787341.html>

[6] <https://www.straitstimes.com/asia/pacts-signed-by-vietnam-china-during-xis-hanoi-trip>

[7]

<https://nhandan.vn/tuyen-bo-chung-nuoc-cong-hoa-xa-hoi-chu-nghia-viet-nam-va-nuoc-cong-hoa-nhan-dan-trung-hoa-ve-viec-tiep-tuc-lam-sau-sac-va-nang-tam-quan-he-doi-tac-hop-tac-chien-luoc-toan-dien-xay-dung-cong-dong-chia-se-tuong-lai-viet-nam-trung-quoc-co-y-nghia-chien-luoc-post787318.html>

[8]

<https://nhandan.vn/tuyen-bo-chung-viet-nam-trung-quoc-ve-viec-tiep-tuc-day-manh-va-lam-sau-sac-hon-nua-quan-he-doi-tac-hop-tac-chien-luoc-toan-dien-viet-nam-trung-quoc-post722756.html>

[9]

https://www.fmprc.gov.cn/mfa_eng/wjbxw/202302/t20230221_11028348.html#:~:text=Chinese President Xi Jinping has,with a win-win mindset.

[10] <https://www.geostrategy.org.uk/research/what-is-chinas-global-security-initiative/>

[11] <https://vjol.info.vn/index.php/khxbvn/article/view/76123/64825>

